

Bureaux 45 Rue Aviateur Garros — SAIGON
Điện thoại: 21.291

DEPT. DES
MARCHÉS
N^o 4674

TẤN VẤN

TUẦN-BÁO

DIRECTRICE FONDATRICE : M^{lle} TRAN-THI-HIỆP
DIRECTEUR POLITIQUE : M. PHAN-VAN-THIỆT

Ngày 7 tháng này, sau khi hạ - nghị - viện Pháp chuẩn phê tờ hiệp - ước Pháp - Nga thì chúa tể nước Đức Hitler cho 19 đạo binh sang đóng ở tả ngạn con sông Ranh (Rhin). Cái cử chỉ cường - ngạnh ấy làm cho thế - giới kinh - khùng, e cho không khỏi lại có trận giặc nổi lên ở Âu - châu mà chờ! Thủ - tướng Sarraut nước Pháp lập tức sai quân ra đóng ở hữu ngạn sông Ranh mà chực hờ.



Hitler đang hùng-hào diễn-thuyết, đòi lại các thuộc-địa cũ

ký nó, nó có ăn thua gì trong việc Đức đem binh chiếm cứ vùng Rhenanie? Chính vì thế, nên chiu theo ý muốn của một số đồng bạn đọc chúng tôi mới có bài này:

Sau cuộc Âu - chiến, các nước Đồng - Minh cùng với phe Đức Áo có ký nhiều tờ hòa nghị (Versailles, Saint Germain, Trianon), nhưng trong những tờ ấy, chỉ có nói một cách đại-lược qua các điều kiện giữ cho



Dân Hy-Lạp đã làm lễ an-táng thống-soái Condylis một cách rất trọng-thể. Cái quan-tái để trên cái giàn xe súng thần-công có bọn lính Evzones kéo đến nghĩa-địa.

ĐIỀU-ƯỚC LOCARNO VÀ CHÁNH SỰ' ÂU-CHÂU

Liên theo khi đó, thượng - nghị - viện Pháp bỏ thăm phê - chuẩn tờ hiệp - ước Pháp - Nga ngay. Như dịp ấy, các báo đều rõ lên, lớp thì đang diễn - tin Arip, lớp, thì viết bài « cắt - nghĩa » các việc đã xảy ra, những chữ « Hiệp-ước Locarno », in to tướng trên các báo chí. Nhưng khổ thay, một phần đông các bạn đồng - nghiệp phạm một lỗi chung: nói đến « Hiệp-ước Locarno » mà không chua thêm lấy vài câu cho độc-giả biết coi nó là cái quái gì, mà ai



Đây là hình thống-soái Gamelin, tổng quân lực-quân Pháp. Mới rồi, nhưn cuộc hội hiệp có đông người tại mặt ở Pháp, thống-soái nói: Tuy không được dùng võ-lực với ai, võ-lực của nước Pháp vẫn đủ mà đối phó với bất cứ ai muốn gây ăn thua. Nước Pháp ngày nay binh lực tinh vi, không sợ thua kém nước nào cả.

(Coi tiếp trong nhì).

được bình-yên những biên - giới của các nước. Vì vậy nên phe Đồng - Minh mới thương lượng nhau để bày ra những bản - hiệp ước khác, phân định rành rẽ vấn-đề biên-giới ấy.

Tờ hiệp-ước Locarno là một tờ giao - kèo giữa những nước Pháp, Bỉ Đức, Anh và Ý mục đích để giữ sự hòa - bình ở vùng sông Ranh.

Xin nói sơ - lược qua rằng thời ấy đeo đuổi theo sự bảo tồn Hòa - bình, Pháp có cái chánh-sách khác của Anh.



Bên Pháp lúc này có nhiều người lên hút á-phiện làm cho số Thương-chánh đương mở cuộc truy tầm lớn để trừng phạt họ. Đây là hình người da-trắng đương nằm hút.

(BON) DỰ CUỘC
xổ số Đông-
Pháp
•
N^o 5

Đem 10 cái bon liên tiếp từ 1 tới 10 đổi lấy một tấm carte 1/10 tấm giấy số, mỗi số đăng lên báo làm bằng.

D hững việc kỳ-quái như thế, ở trong các câu chuyện nói về hạng « tulkous », không mấy chuyện không có. Hồi tôi còn ở trong tu-xá Koum-Boum, có một viên Lạt-ma thiên-đế giảng-sinh còn trẻ, cũng đoán và tìm ra một cái chén theo như cách đó, tôi có mục kích rõ ràng.

Hồi Ngawang Lobzang chưa được hai mươi tuổi, y đã làm chủ động trong một lần thăm kịch góm-ghe do ở sự dự-đoan mà xảy ra. Nguyên lúc y còn nhỏ tuổi thì có một người Lạt-ma thuộc về phái « tulkou » làm phụ chánh. Đến khi y sắp sửa ra cầm chánh-quyền thì có người báo rằng viên phụ-chánh, vì sợ mất thế-lực, có bày ra một cái phép phù-thủy để hại y, cái phép ấy là lấy những tờ giấy bùa để vào dưới để giày để cho người ta đi vào, thì bị bỏ mạng. Có một tên thợ đóng giày đến khai rõ rằng chính tay y đã được lệnh của viên Phụ-chánh bảo làm ra đôi giày ấy để cho vua đi. Ngawang Lobzang bèn nhớ ra rằng thường mỗi khi y đi đôi giày kia thì quả có nghe đau thật, mà mọi người xung-quanh ai cũng đều làm chứng rằng quả có thấy nhà vua có như thế thật. Rồi họ bèn đem đôi giày ra coi, thì quả nhiên y như lời.

Viên phụ-chánh chối mãi không được, mà triều-thần thì ai cũng đổ vu cho cả. Nhưng vì phe đảng của y mạnh quá nên họ chỉ giam y lại và bắt y nhịn đói mà chết thôi. Còn như bọn đồng đảng của y thì ai nấy cũng phải chịu sự hành-hình cực khổ cả.

Có một người bản-xứ kể chuyện với tôi rằng: cứ mỗi ngày, họ đem một ít cái đinh họ đóng vào trong thịt mấy người khôn nạn đó, cho nên họ hãi chịu nhiều sự đau đớn lắm rồi mới chết được. Người ấy lại còn nói quả-quyết rằng chính vị Đạt-lai-lạt-ma cũng có tới chỗ pháp-trường đó mà xem nữa! Phải chăng? Cái đó thì khó mà biết được, nhưng có một điều có thể chắc-chắn được là cái sự ác nghiệt đó thì vị thiếu quân kia không làm sao mà không biết được.

Về sau mấy tên sống sót lại bèn kiếm kế trả thù: gặp khi dân trong nước nổi lên đánh người Trung-Hoa thì họ nhập vào phe quân Trung-Hoa mà đánh với quân Đạt-lai-lạt-ma. Nhưng không may, quân này lại thắng, nên bọn họ lại bị một phen tàn-phá nên thân nữa: của cải thì bị cướp bóc, chùa chiền thì bị hủy-hoại, còn quân-gia thì hay tàn-loạn các nơi.

Trong đời Ngawang Lobzang, y bị chạy trốn ra ngoài-quốc đến hai lần: lần thứ nhất, sang Tàu (1904), vì bị quân Anh tới xâm lấn; lần thứ hai, sang xin người Anh trốn núp nơi vùng dãy núi Himalaya (1910), vì bị quân Tàu sang đánh phá.

Ồ XỨ TÂY-TẠNG BÍ-MẬT

(tiếp theo số trước)

Cuộc chiến tranh thứ nhất là do tại người Anh sợ nước Nga đồng lòng với người Tàu, mà chiếm lấy thế-lực mạnh trong xứ Tây-Tạng, làm thành ra một sự nguy hiểm cho quyền thuộc-địa của người Anh ở bên xứ Ấn-độ.

Người dụng làm môi-giới cho Chánh phủ Nga là Dorjief, là một nhà bác-học Lạt-ma, người ở xứ Tây-bá-lợi Á; nguyên trước va có dạy cho Đạt-lai-lạt-ma học, rồi sau lại làm quản sự cho y nữa. Cập-kỳ quân Anh kéo tới thì sự giso-hiệu giữa Đạt-lai-lạt-ma và Nga-Hoàng hình như đã có vẻ khấn-vô. Tuy vậy, quân Anh chưa kéo tới thì Đạt-lai-lạt-ma đã kiếm đường đào-tẩu rồi.

Lập tức quân Anh bắt kỳ hòa-uớc, theo tờ hòa-uớc đó thì cả toàn xứ Tây-Tạng thuộc dưới quyền Chủ-phủ Lhasa đều phải nhận Chánh phủ Anh làm bảo hộ. Dorjief, thất-thế, bèn giới bỏ thành Lhasa mà đi; trước lúc đi, y ban ơn cho các tu-xá lo trong xứ một cách hậu lâm, cho bạn bè của y để lại trong mấy cái tu-xá đó đồng lâm mà ai cũng phục cái học thức uy-nhâm của y, từ lúc y còn là học-sanh trong chùa Dépung cho đến lúc y thăng lên chức giáo-sư dạy

môn Triết-học trong chùa đó. Nghe nói hiện bây giờ, tuy đã có tuổi rồi, song y vẫn còn hoạt động lắm. Làm chức mục-sư trong một tòa tu-xứ quan-trọng ở xứ Tây-bá-ợi-Á (về phía Nam hồ Baikal) hình như y được Chánh phủ « Xô-Viết » nể-vì lắm thì phải.

Còn như vị Đạt-lai-lạt-ma kia thì trong lúc chạy lánh nạn ở bên nước Trung Hoa, y được ít người ái-mộ lắm. Trong lúc đi đường, y có « đèo » theo một toán có đến năm trăm người; lại có đến độ chừng ấy lạc-đã và một đội kỵ mã rất lớn, để cho các quan phủ giả và các quân thị vệ dùng ở dọc đường Đạt-lai-lạt-ma truyền rằng hễ quân giả ngai đi đến đâu hoặc dừng lại chỗ nào thì dân số-tại phải cung cấp không cho đủ lương thực và chỗ trú-ngủ! Y lại còn đòi thiên hạ phải tiếp rước cho hết sức trọng thể nữa! Theo phép trong đạo thì vị Đạt-lai-lạt-ma mà đi đường thì không bao giờ được chui dưới một cái cửa vồng hoặc một cái bức vòm nào hết. Mà trong các tỉnh thành ở bên Trung-Hoa thì không có mấy nơi là không có thành lũy bao bọc xung quanh, mà hễ muốn vào thì không làm sao mà tránh khỏi đi qua dưới cái cửa vồng

ở nơi các cửa thành được. Nếu như mấy cái thành-phố Đạt-lai-lạt-ma đi qua đó mà ở trên chỗ đồng bằng thì còn có thể đi vòng quanh mà qua được. Chi như gặp phải những thành ở vào giữa những thung lũng hẹp chật, từ phía thành tiếp cận với lưng núi, thì không làm sao mà tránh cho khỏi đi dưới cửa vồng được. Gặp những lúc đó thì Đạt-lai-lạt-ma xin đập đồ đi một đoạn thành, dựng cho có chỗ trống. Thân-hoặc, có dò khi họ chiều theo ý y, nhưng cũng có khi họ một hai nhưi dĩa, không bằng lòng. Cũng vì câu-nệ quá như thế cho nên người Tàu họ cũng lấy làm chán y đi khi y trở lớn về họ không thêm tiếp rước như lúc mới tới nữa.

Xem đó thì đã biết cái lòng căm-ùc của Đạt-lai-lạt-ma đối với người Trung-Hoa lên đến cực nào! Rồi đây y sẽ quyết ra tay báo-phục.

Khi y về đến nước nhà là về tháng chạp năm 1909, tình ra cuộc đào nạn ở xứ người dài dằng có đến năm năm. Nhưng mà về vừa tới nơi thì đã bị gặp phải quân Tàu xâm lấn. Thanh thữ về trong nước chưa đầy hai tháng đã phải đào-tẩu sang cầu cứu với người Anh để họ cho trốn

tránh ở trong dãy núi Himalaya. Bây giờ, giá-sử quân Tàu mà khôn khéo, thì chắc đã nắm lại được quyền đô hộ cũ vẫn có từ xưa trong xứ Tây-Tạng rồi. Nhưng khôn nói, quan của họ đối với dân-gian thì hống-hách, mà quân-linh thì làm nhiều điều tàn-dở. Có người nói lại với tôi rằng chính y đã từng trông thấy có một tui linh Tàu, đi giao qua giao lại ngoài đường, tay đỡ cho ngọn giáo lên mà trên mỗi một ngọn giáo là cầm một quả tim của người Tây-Tạng bị giết nơi chốn chiến-tràng. Rồi những quả tim đó, chúng còn đem ra mà ăn nữa. Những cái thủ-đoan dã-man kia cũng chưa gì cho lắm, đến như sự quấy-nhiều lương-dân, phá hủy chùa-chiền mới làm cho người bản-xứ phản-úất đến trăm phần nữa.

Cuộc chiến-tranh dài-giằng có đến hai năm trời. Rồi kể đó cuộc cách-mạng bên Tàu xảy ra, nên quân-chủ bị đờ-trúc, sự oai-phong của ngôi Hoàng-Đế nơi Thiên-trào đối với cái óc mê-tin của người Tây-Tạng (người Tây-Tạng tin rằng vua Tàu là người thay mặt cho một vị Thượng-Thần) tan ra mây khói. Thành-thữ trong chỗ quáo-gia cũng sinh náo lòng, mái hết cả trật-tự. Kết cục: người Tàu thua.

Tôi đó dịp nói chuyện với vị Đạt-lai-lạt-ma vài giờ đồng-hồ trước khi y trở về bản-quốc. Lúc bấy giờ tôi ngó bộ giàng-giữ và tức-tối lắm; trong cái gương mặt thì không có cái vẻ gì là tỏ ra lòng khoan-dung đại-độ cả. Quả nhiên sự đàn-áp của y sau khi về trong nước, hết sức tàn-nhân.

Cái người mà gặp phải y trước nhất là một vị thương-gia thủ phạm vào cái tội làm nội-ứng cho người Tàu, tên là Tsarong. Va bị triệu tới núi Potala, bị lột hết cả quần áo, bị đem ra đánh rồi sau hết bị xô nhào từ ở trên mấy bậc tam-cấp ở dưới chân núi treo lên. Khi cái thi-thể của va đã xuống tận dưới mấy bậc dưới thì vẫn còn thở hơi-hóp; họ bèn giết chết luôn. Con lão được tin cha chết, bèn bỏ chạy trốn, Quân linh theo đuổi bắt, không đuổi kịp, một tên linh đó đem súng ra bắn chết tươi. Còn chức-tước cho đến của cái gia-bầu chi chi cũng đều tịch-ký hết sạch để cho cái người ăn-nhơn của Đạt-lai, đã hết sức phò-giá cho y.

(Còn tiếp). TUONG-LAI.

TIN MỪNG

M. Võ vào Bá, giúp việc tại nhà đèn Saigon, sẽ làm lễ thành hôn cùng cô Nguyễn-thị-Điêu là ái-nữ của ông Nguyễn-vân-Tiểu thông phán số hồn-xa, ngày 21 Mars 1936. Vì tinh-bạo đồng nghiệp, tôi xin để vài hàng trên đây chúc mừng cho hai vợ chồng mới của bạn, trăm năm hòa hảo.

NGUYỄN-V. B.

Xin đọc - già chủ-ý mấy điều quan hệ này

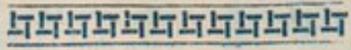
Có kẻ gian dâm nhử theo kiểu tờ nhận mua báo của bản-báo mà in thư giấy ấy, dựng đi tới nhà nhiều người ở lạc-lĩnh ma-nhận là Cổ-dộng-viên của Bản-báo động mời mua báo rồi xin thầu trước một số bạc. Vậy Bản-báo xin cảnh cáo với chủ vị đồng-bào rằng nếu có người nào đến cổ-dộng cho Tân-Vân thì xin quý vị hãy hỏi xem giấy chứng nhận có chữ ký tên và con dấu của Bản báo chủ-nhiệm và có hình của Cổ-dộng-viên, và như quý vị có lòng tốt muốn trả trước một số bạc mua báo thì xin quý vị được Cổ-dộng-viên trao biên-lai rằng-của của Bản-báo Xin quý vị cần thận dùm việc này kẻo bọn giả mạo lợi dụng lòng tin nhiệm của quý vị mà ăn cắp tiền của Bản-báo.

Vì muốn được tiện bề sổ sách cho mỗi vị phái-viên của nhà báo nên mỗi lần quý độc-giả trả giúp cho một số bạc. đầu ít, đầu nhiều xin quý-vị vui lòng để cho bản-báo phái-viên làm biên lai mới che quý vị cầm mỗi khi nhận bạc. Bởi có nhiều vị độc-giả sốt sắn trả tiền, cho phái-viên mà không nhận biên lai, hễ có đồng trước, rồi lấy biên-lai cũ đưa cho phái-viên, biên thêm vào hoặc có nhiều khi bản báo phái-viên làm biên-lai mà có vị độc-giả không cần lãnh Văn-biên, như thế là quý-vị để lòng tin-nhiệm bản báo phái-viên và nhà báo Tân-Vân, chúng tôi rất thăm ta chừng về mặt sổ sách thì rất bất lợi cho bản báo phái-viên và nhà báo Xin quý ngài lưu tâm cho. Rất cảm ơn. T. V. T. B.

THO' TÍN

Cùng chư vị độc giả tỉnh Biên-hóa. - Trước kia tôi còn làm cổ động viên cho nhà báo, quý Ngài vui lòng mua báo ngay nơi tôi. Trót gần mấy tháng nay, tôi vào giúp việc chánh thức cho nhà báo lãnh việc đi cổ động trong mấy tỉnh miền Hậu-giang còn tỉnh Biên-hóa tôi để lại cho các bạn tôi đi. Vậy xin quý vị vui lòng khi phái viên đến bất cứ là ai, hễ có giấy chứng nhận của nhà báo càng biên lai rằng của đảng hoàng, xin quý vị vui lòng giúp cho môn tiền báo như quý vị giúp cho tôi vậy. Tôi xin trân trọng ít hàng cảm ơn chư vị trước.

NG-THANH-DÂN. Phái viên báo TÂN-VÂN

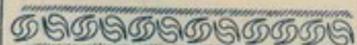


Lời Khẩn Cầu Thiết Yếu

Có nhiều độc-giả là một điều đáng mừng cho một tờ báo, nhưng điều đáng buồn là những độc-giả ấy chậm trễ trong sự trả tiền. Vậy xin chư vị độc-giả các nơi vui lòng mau mau gửi tiền báo về trả cho nhà báo để cho nhà báo chi tiền trong việc mua in và mua giấy. Nhà báo hết sức cảm ơn Bất đầu 1 lấy trở đi, những vị nào còn thiếu xin cho phèo chúng tôi đăng lên báo để nhắc nhở. Chúng tôi rất mong khỏi phải đăng đến phương pháp ấy.

Tổ tụng

Mục này để riêng cho những vị mua báo năm đã trả tiền đủ rồi. Muốn hỏi việc chi về pháp luật, thưa kiện cũng đều được hết, nhưng chỉ xin hỏi một việc, và làm theo những điều kiện này: 1. Nếu muốn trả lời trên báo thì chỉ tốn 2\$50. 2. Nếu muốn trả lời bằng thơ recommandée riêng thì tốn 3\$. Lễ tự nhiên trả lời riêng thì có phần kỹ lưỡng hơn. Ai muốn hỏi đều chi thì xin viết thư cho kỹ, và gửi số bạc bằng mẩu-đá cho nhà cổ-vấn pháp-luật chuyên môn PHAN-VÂN-THIỆT, 45 rue Aviateur Garros Saigon. Trong 7 ngày có trả lời. Những người không có mua báo T.V. thì mỗi lần hỏi xin gửi 5\$.



Xin giới thiệu cùng độc-giả chư vị phái viên

- M. Nguyễn-v-Tiếng.
M. Nguyễn-nam-Xuân.
M. Trần-vân-Sở.
M. Nguyễn-thanh-Dân.
M. Huỳnh-thiên-Xương.

Thay mặt cho bản báo mà đi viếng chư vị độc giả ở Lạc-lĩnh, Trung-Kỳ và Cao-Miền.

Chư vị cổ động viên:

- M. Hứa-v-Úc (Gia-dịch, Tây-ninh, Trưng-bàng)
M. Nguyễn-v-Sauh (Trà-vinh).
M. Võ-v-Trần (Mytho).
M. Nguyễn-v-Phải (Barja)

Xin chư vị độc giả các nơi chiều cổ. T. V. T. B.

TUYỆT BÚT

Đừng tu theo bên Xiêm mà bảo hại...

Ở xứ ta Phật-giáo vẫn có câu bả đã lâu đời song từ hồi nào đến nay vẫn kém sự tổ chức nên sự phổ-thông, thịnh-vượng của nền đạo vẫn lu mờ đi mãi.

Tu mà khẩu Phật tâm xà cũng có Tu mà rêu cùn nhả-hề đều đối phải nhúng tay vào đường sắc dục cũng có.

Mấy mới tỵ lậu ấy xin để phần cho các vị chưa tu thông thái ở xứ ta bả bác này sửa sang về sau mà thôi.

Bây giờ tôi xin nói cho ai nấy rõ rằng cái chữ « huê-thượng » ở xứ Xiêm hoặc Miếu-điện các người tu trì và chữ « xiêm » hơn ở xứ miền này bị các không phải để đầu.

Riêng về nước Xiêm thì từ khi qua tu-tướng Pava Banon lên nắm chánh quyền đến nay sự thi-cử của các sai lại có vẻ gắt gao hơn lúc trước bội phần.

Cái ý tưởng của quan thủ-tướng Xiêm đối với các sai làm vậy là vì ngài có ý sắp đặt làm sao cho đồ đệ của nhà Phật phải có sự thông minh hẳn hoi hơn khi trước hầu đạo Phật sẽ vì họ mà thêm vẻ tốt tươi thêm lên.

Nếu ở xứ ta hiện nay có cuộc thi chức « sai cả » hay huê-thượng theo kiểu đó tôi dám chắc các ông sư phải rớt rớt độp đi thôi.

Trên đây toàn là bức thư của một ông bạn V.T. gửi cho nhà báo, có gửi luôn cái hình của mấy ông sai ngồi làm bài thi ở Vọng-Các tháng rồi.

Nếu bên mình cũng làm theo như bên Xiêm, thì tôi e đạo Phật phải càng thêm lu mờ mà chớ! Vì sao? Mấy ông huê-thượng mà thi cho

QUANG TRUYỀN



Rộng rãi như vậy là phải

Mấy năm kinh-tế, nhiều người lao động trí thức phải bị thất-nghiệp, chỉ trong cây vào lòng nora từ của nora bực thưng-lưu trong xứ.



Mượn trước, hỏi sau

Một tên trộm biết ăn năn tội lỗi, xưa nay không phải là không có, nhưng cái việc mới xảy ra cho ông Đốc-tơ Ferenyi, ở thành Presbourg, mới thật là kỳ lạ trong đời.

Ông Đốc-tơ tưởng thơ ấy là của ai gạt ông chơi, nhưng nửa nghĩ nửa tin, nên ông đến ngân hàng hỏi thử, thì ra quả thật có người kia đã đóng số bạc ấy và gửi cái đồng hồ trong băng, để tên ông Đốc-tơ nhận lãnh.

Trời cũng biết cách hành hình người ta bằng điện-khi ở Huê-kỳ có lệ bắt người sát nhor trọng tội ngồi lên ghế điện (chaise électrique) cho điện giật chết, chớ không có hình phạt chém đầu hay là bị bắn như ở các nước khác.

Mới đây, tòa án tỉnh Indiana có lên án tên Harry Challenger phải bị ngồi ghế điện vì nó đã phạm

rất nhiều tội ăn cướp sát nhor. Đến ngày hành hình nó, lính bỏ nó vào xe bit bùng mà chở đi đến chỗ ghế điện. Đạp đường một trận giông tố nổi lên, thỉnh thoảng một lần sét đánh ngay cái xe bit bùng, trong ấy có Challenger ngồi, làm cho nó phải bỏ sợ hết ngay lập tức.

Thế thì Trời cũng biết dùng điện mà hành hình tội nhor cho hợp với luật pháp ở Huê-kỳ...

Nhớ việc kiếp trước

Trong truyện Tàu có nói anh Uông-khả-Thọ mới sanh ra cảm cho đến bảy tám tuổi. Sự thiệt thì anh ta không phải cảm, anh ta già cảm, vì anh ta còn nhớ kiếp trước mình là tú tài. Sau nhờ cha anh ta làm thơ bỏ đứt khúc, anh ta ngra nghề thêm vô cho nên mới lậ sự.

Mỗi ngày, dân Ấn các chỗ đến đó mà xem Santha là đứa con gái nhớ kiếp trước. Người ta cho Santha nhiều tiền làm, cha mẹ nó rất vui lòng.

Ở Huê-kỳ cũng có người viết báo nói sự thiệt mà bị ở tù

Nhà phóng-viên Huê-kỳ tên là Martin Mooney có đăng vào một tờ báo lớn ở Nữu-Uớc một cuộc điều-tra về bọn ăn cướp sát-nhor, nói về cách thức hành động bí mật và tâm-lý của bọn sát-nhor ấy.

Tòa thấy bài điều-tra, muốn biết rõ cách thức của bọn cướp tổ-chức các phòng thương-mãi bí mật ấy đang truy tố bọn gian hùng. Tòa có mời Mooney đến hỏi và tố giác cho tòa biết mánh lối của bọn cướp. Nhưng nhà phóng-viên không chịu khai rõ vì khi đi điều-tra, và đã có hứa với bọn cướp rằng và sẽ giữ kín sự bí mật dùm cho.

Trong khi và ở trong khám thì tờ báo của và tiếp tục đăng bài điều-tra của và đã viết. Vì có và bị tù mà công chúng hoan nghinh và đặc biệt, bởi vậy số xuất bản của tờ báo tăng lên vô số.



THIỆT HON

Chắc ông đõe học này thiếu thuế nhà nước chớ gì?

Mặc dầu tôi chưa có dịp quen với một ông hội-đồng « lao động » kia, mặc dầu tôi tự nhiên, vì trí óc không ưa cái thuyết cộng sản chút nào, tôi thì thiệt bực tức khi nghe ông ta trả lời với quan tòa: « Trước kia tôi làm giáo sư nhưng người ta đã cướp mất nghề của tôi, nay tôi là người buôn bán... »

Đánh rằng cái cớ cái cớ còn không chết (1) hà huống gì loài người có lay có chơn, không làm nghề này thì làm nghề khác, bao giờ có chết thì đầu mà sự nhưng làm người at cũng có một nghề vì có thích, có ham nghề nào nên mới lựa lấy nghề ấy (2) thế mà nay bị người ta bỏ buộc không cho mình làm nữa thì thiệt mình mới thiệt mình rồi.

Tôi tự hỏi lấy tôi: Ai cấm ông ấy làm nghề gõ đầu trẻ của ông? Nhà nước chớ hay không? Không lẽ, vì nhà nước lang-sa đại độ, biết trọng « quyền làm người » và « quyền làm dân » của các dân tộc dưới quyền bảo hộ của mình lắm. Chắc hẳn, không phải nhà nước rồi.

Vậy thời ai vô đó? Nghĩ cho kỹ, tôi tưởng trong việc này cũng như trong trăm ngàn việc khác, chắc cũng không qua lại với ông làm việc nhà nước « quá siêng » và một vài ông sự quan quyền quá lễ.

Trong mọi sự cái thái quá luôn luôn là cái hại. Tôi hồi ý kiến của người bạn thì ông ấy cũng đồng tình với tôi: anh nói đúng chi phải. Có lẽ gì việc đó mà hông kiếm cho một trí. Nhà nước thì không ưa gì ông « lao động » ấy, cái đó là lẽ tự nhiên vì cái « thuyết thành-trị » của họ nghịch với triết tư, nghĩa là nghịch với nhà nước. « Không ưa » không phải nghĩa là « ghét », nhưng có một hai viên chức nhà nước nào có biết như vậy đâu, là gì cái thủ hẽ cộp nhàn mà thì mấy con dê rón rục lê dài trong quần. Họ nói thm: « Ông chủ không ưa tên đó, chúng ta phải làm khổ cho và thì át chủ sẽ vừa lòng ta ngay ». Rồi đó thì họ kiếm chuyện này chuyện khác. Nhắm mắt tôi cũng đoán được rằng ông chủ trường ấy mới buộc lòng bị một ông lớn lớn kia kêu đến nói: tôi nói cho chú biết: quan trên không vừa lòng chú vì chú dùng tên X... làm giáo sư dạy trong trường chú vậy! Chú hãy tìm cách nào cho êm chớ như thế thì e khó cho chú. Là gì ai cũng muốn làm ăn cho an ổn, khỏi bị rầy rà phạt tạ, nên chỉ ông chủ trường ấy mới buộc lòng mời vị giáo sư kia ra khỏi trường. Luôn luôn vì những viên quan thừa hành phận sự một cách quá siêng như vậy mà làm cho nhà nước n ang tiếng mang lăm.

Tôi đành chịu như lời anh nói, nhưng tôi không hiểu sao ông chủ trường kia lại nhứt nhứt quá vậy, có ai có phép buộc mình phải dùng ai, hay không được dùng ai đâu?

Tôi xin lập lại rằng tôi thật tình không quen lớn với vị giáo sư ấy và tôi nghịch hẳn cái thuyết cộng sản, nhưng nếu tôi ở cái địa vị ông chủ trường ấy thì dẫu ai buộc, tôi cũng không đành đuổi vị giáo sư kia, nhất là và có thể giúp ích cho tôi trong sự dạy dỗ em trẻ... Tôi có danh dự riêng của tôi, tôi có quyền riêng của tôi chớ, tôi có phải dẫu tôi của viên quan ấy đâu? Thế là tự nhiên khi vị giáo sư ấy làm không vừa lòng tôi thì tôi đuổi ông, chớ tôi không để cho ai xử giục tôi được.

(Coi qua cột thứ tư)

được chức sai cả thì đã già lại thêm ốm o xấu xí, họ mà làm được chức cả thì không khéo hơn đạo nữ không thêm lai vãng là khác! Tôi nói vậy, ông V.T. đitng cười rằng lời dẫu cóy đó là tôi nói thiệt thôi! Vì ông ở bên Xiêm lâu nay mới về xứ nên ông không rõ chớ ở xứ mình ngày nay, muốn cho chùa được đóng thân chủ (ủy) lộn! tôi muốn nói thi chủ) thì sai cả phải là còn non nhỏ, tướng mạo cho phương phi, ăn mặc cho đẹp đẽ, tu hành cái mệng cho thiệt ngon mới đúng. Nói lớn, phải tu theo cách văn-minh của sư Ng-kim-Muôn ta thì còn trông cho chùa phát đạt, chớ tu như các sai cả ở Xiêm thì không khỏi chừng vài tháng phải bỏ chùa, lên núi, vì lên núi còn có trái cây ăn đỡ lòng chớ ở chùa thì chắc phải đói mà chết!

INSECTYL
Thuốc bột trừ tuyệt rệp Kiến và Mối thần hiệu vô cùng.
ĐẠI-AN
32, Rue Đỗ-hữu-Vij - SAIGON.

— Anh thiệt không thạo đời, ông chủ trường kia có lẽ cũng biết nói như anh, nhưng vì dụ nếu hai năm nay ông còn thiếu tiền ba-tăng mà người ta hăm nếu ông không làm theo lời người ta khiến thì người ta bỏ tù ông thì ông mới làm sao?...
— À, à, nếu vậy có lẽ không chừng vì tại ông chủ trường nợ thiếu thuế rồi sợ bị hại cho mình nên vị giáo sư kia mới bị ra khỏi trường há? Thiệt, ở đời có nhiều việc trở trêu quá! Cũng may, câu chuyện trên đây chỉ là một giả thuyết vô bằng có mà thôi!

CÁCH NGỪA BỆNH CHO CON NÍT

Trẻ em thường hay có chứng Phong Ban, Đẹn, vì tỷ lệ yếu ớt, cho nên dễ nhiễm lấy phong hàn, khởi đầu thì làm ho nóng, ọc sữa, để lâu làm nhập thiếu dương, làm ỉa mửa, tay chơn lạnh, cá minh nóng, no hơi sình bụng, nếu nhập vô thái âm, thì thành ra ban bạch, ban điều, còn như Tâm hòa thảo, thì làm kinh trực thị, nếu để lâu ngày thì nguy đến tánh mạng, nếu như con nít mới phát nóng thì cho uống Châu-phách-tán Hiệu ÍCH-NGƯƠN-ĐƯỜNG thì thấy hiệu nghiệm cấp kỳ, thật là cứu ách trên đời, nên mua để dành mà nuôi con nít. Giá 1 ve 0\$20 — 10 ve 1\$80 Thuốc Ho bau sáp hiệu ÍCH-NGƯƠN-ĐƯỜNG trị đủ các chứng ho, danh tiếng hơn 60 năm, không có thứ nào sánh kịp.

Một hũn 0\$15 — 10 hũn 1\$40
ÍCH-NGƯƠN-ĐƯỜNG
295 r. Paul-Blanchy prolongée (Phủ-nhận Saigon).

Ecole pratique de Commerce de Saigon

22, Jean Mazet et 7, René Héraud
Téléphone : 799

Commerce-Comptabilité-Dactylo-Sténo Anglais Français.

Directeur : Lương-văn-Hầu Officier d'Académie, Chevalier de l'Ordre impérial de l'Annam.

Diplômé E.S.C.I. Expert-Comptable près les Tribunaux.

Giúp chị em phụ nữ có nghề làm ăn...

Liên-Hoa Nữ-Công, chuyên dạy các môn nữ-công: Thêu Tây-Tàu-Bắc, thêu kháng, dù, mặt gối. May áo kiem thời và làm bánh mứt đủ kiểu có rước thợ chuyên môn người Bắc về nghề thêu. Truyền nghề cho chị em, khỏi phải trả tiền công. Chỉ trả tiền cơm mà thôi.

Tiền cơm có hai hạng. Hạng thường 8\$00 mỗi tháng. Hạng 12.00

Thương lượng đều chỉ xin do nơi:

Mlle NGUYỄN-THỊ-THOÀN
298, Paul Blanchy Saigon
Tán-dinh.

Muốn xem những bài điều tra ngộ hãy đọc TAN-VAN cho thường.

TAN-VAN mở mang trí thức.

HIỆP-ƯỚC LOCARNO VÀ CHÁNH-SỰ' ÁU-CHÂU

(Tiếp theo trang 1)

Pháp thì muốn cho các nước đồng minh ký tờ hiệp-ước tương trợ nhau, còn Anh thì muốn hết thấy những nước có quyền lợi trong một vấn-đề gì thì cùng đứng lập tờ giao kèo bó buộc lấy nhau, và ở vùng nào thì làm riêng vùng nấy. Sự ký tờ hiệp-ước Locarno rất đúng theo chính sách người Anh nên chỉ sau khi ký nó — 1 tháng chạp năm 1925 — ở Anh người ta hoan nghinh cho đến nỗi coi cái danh từ Locarno như là biểu hiệu cho cái chính sách của họ. Vì thế mà họ gọi một cách thông thường: «Locarno Ba-nhi-Cán» (Locarno balkannique), «Locarno Á-Đông» (Locarno d'Extrême Orient), để chỉ những tờ hiệp ước ở miền Ba-nhi-Cán và Á-Đông.

Món quan-trọng nhất trong hiệp-ước Locarno là tờ giao kèo về miền sông Ranh (pacte rhénan). Trong tờ giao-kèo ấy có năm nước ký tên, một đảng là Pháp, Bỉ, Đức là ba nước có quyền lợi trong vùng sông Ranh, đảng khác là Anh và Ý là hai nước đảm bảo cho ba nước kia.

tổng trưởng bộ Truyền-bá Đức Goebbels có đọc một bài dề văn tỏ rằng nước Đức cần phải có thuộc địa, cần phải mở mang bờ cõi. Vì thế mà người ta định có ngày họ phải chiếm cứ vùng giải binh ở Rhénanie.

Ngày 14 Mars rồi, liệt cường có nhóm nhau tại Luân-Đôn để xem xét vụ Đức làm ngang đây, trong lúc tôi viết bài này thì chưa được tin coi họ quyết định ra thế nào. Điền tin bữa 18 vừa rồi cho hay rằng ở Luân-Đôn, thủ tướng Pháp là Pierre Flandin giữ một thái độ rất hân hoi. Ngài có nói một câu như vậy: Nếu các ông muốn cho tôi đến đây với một cái lợi việc đã làm lỡ rồi thì tôi xin về khai cuộc tổng động viên rồi sẽ trở qua hầu các ông (si vous voulez que je vienne ici avec l'atout du fait accompli, je retournerai décréter la mobilisation générale puis reviendrai ici pour discuter...). Dầu sao, trong trường hợp này, liệt cường và H.Q.L. cũng không thể bỏ qua cái cũ cũ hung tợn của Đức, nhất là ngay lúc Hội vừa rồi đã lên án trừng trị Ý kia!

cây nơi Nga. Nhờ các nhà chính-trị lão thành Barthou, Laval, Herriot... nên cuộc Pháp Nga thân thiện đã thành thật-tế rồi.

Anh-quốc — thấy rõ cái nạn Đức — nên cũng dùm sự thân thiện ấy một cách rất vui vẻ đắc ý. Chúng ta có thể tin chắc như vậy vì vừa rồi, sau cuộc chôn cất đức vua George V, tân quân Edouard có tiếp chuyện với đại-sứ N. a ở Paris là Litvinoff thay mặt của nước mình đến Luân-đôn mà đưa đàm cho vua George. Việc ấy đáng để ý là vì mới lần thứ nhất, đền Buckingham mở cửa tiếp khách của Nga-sô-viết.

Ông Litvinoff cũng có đàm phán với ông Duff Cooper binh bộ tổng-trưởng và binh như ông có đặt rất nhiều binh khí cho các nhà chế tạo súng ống ở Anh.

Vấn đề Pháp-Đức hiện nay là một vấn-đề trọng yếu, thế-giới đều chăm chú vào. Thủ-tướng Sarraut nước Pháp đã tuyên bố hân hoi không nhượng bước nào cho Hitler nếu va muốn dùng võ lực.



Trường võ-bị mới của nước Đức ở Potsdam

Chiếu theo điều thứ nhì của tờ ấy thì ba nước Đức, Pháp và Bỉ hứa không hề «xâm lược hay công kích và không hề gây việc chính chiến với nhau...»

Theo điều thứ tư thì khi nào «một trong ba nước Pháp, Đức, Bỉ mà gây sự chính chiến hoặc đem binh chiếm cứ vùng giải binh của điều 42 của tờ hòa ước Versailles đã định thì hai nước đảm bảo Anh và Ý được quyền can dự vào mà trợ giúp cho nước bị lấn hiếp...»

Tờ giao kèo về vấn đề vùng Ranh ở trong bản hiệp ước Locarno đã rành rẽ như vậy, nước Đức (do hai chánh khách yếu nhon của họ đương thời là thủ tướng Luther và ngoại-tướng Stresemann đại diện) đã ký nhận hân hoi, nay sao công nhiên ngày 8 Mars vừa rồi lại sai 19 đạo binh vào chiếm cứ vùng giải binh vậy?

Sự thật thì cái cử chỉ của Hitler không làm cho các nhà cầm quyền ở Pháp lấy làm lạ cho lắm. Cách mấy tuần trước,

Nhưng, chúng ta đánh thử một dấu hỏi: những nước đã ký trong tờ giao-kèo vùng Ranh kia sẽ phạm động cái việc đã rồi bằng cách nào? Lễ tự nhiên, Bỉ thì theo Pháp rồi, còn Anh và Ý? Anh và Ý dầu thế nào cũng không thể bỏ Pháp cho được. Phần Ý thì Pháp có hơi lo sợ họ không hết lòng với Pháp được nếu có xảy ra việc chính chiến, vì họ mất bận việc Phi-châu.

Chính vì lo sợ như vậy mà trước kia, thủ tướng Laval mới răn hết sức điều-đinh cho khỏi có chiến tranh giữa Ý và Á vậy. Tuy thế, Ý còn nhiều quân lính tập tành bấy lâu nay, nếu có việc cần dùng thì họ cũng sẵn sàng có đủ. Anh quốc, phòng hồ trận giặc sẽ tới, đã định dự ra một số tiền to đến 1.100 triệu bạc ta để mở mang võ lực. Bản dự thảo này sẽ đem ra trình giữa nghị-viện nay mai.

Trong cuộc đề phòng giặc Đức đây, nước Pháp rất trông

Bình Pháp cũng đã hóm sẵn ở vùng Rhénanie, nếu Đức cương-lý thì không thể nào tránh khỏi cuộc khói lửa cho được. Giặc là một việc phải có nay mai, ta không thể nghi ngờ gì về chỗ ấy. Có thể nghi ngờ chăng là không biết Hitler phen này muốn dọa bầm chơi hay muốn ăn thua thiệt mà thôi.

PHAN-VĂN-THIỆT.

CHỮA khỏi hẳn và chóng
BỆNH LẬU
chảy mủ, mới hay cũ
đau lương thiện và
hàng quang bằng
THUỐC BAO
JANOL
Thuốc mới chế, bằng
dầu cây, không có mùi
Kiến hiệu bằng mười thuốc Santal
PELLIER, 117 ter, Rue Ordener, PARIS
và các hiệu bảo chế tốt
Saigon: Pharmacie Centrale, 195-201, Rue Catinat

Có biểu Cửu-Long-Hoàn và dấu Cù-là ở các tiệm ngánh và Đại-lý Võ-dinh-Dần

Kể từ bữa nay ở các nơi trên tây đầu có biểu thuốc CỬU-LONG-HOÀN và dấu CÙ-LÀ VÕ-DINH-DẦN cho bạn hàng.

Mua 1\$00 thuốc, được biểu 1 hốp CỬU-LONG-HOÀN (2 hoàn).
Mua 0\$50 thuốc, được biểu 1 hoàn CỬU-LONG-HOÀN.
Mua 0\$30 thuốc, được biểu 1 ve Cù-là.

Biểu như thế để cho mấy người lán khó có dịp thì nghiệm cái sức hay của CỬU-LONG-HOÀN và Cù-là VÕ-DINH-DẦN là thứ dầu không có hiệu nào sánh đặng.

Sẵn dịp nên rao luôn rằng từ nay về sau các thứ thuốc hiệu VÕ-DINH-DẦN và CỬU-LONG-HOÀN đều bán giá như định luôn luôn, chứ không thể sụt bớt như đã thường thấy ở các Đại-lý.

Không phải vì có biểu mà bán như thế, nhưng vì chúng tôi quyết giữ giá thuốc đồng có thể làm thuốc thật tốt, thật hay trong lúc nhiều hiệu cố cạnh tranh nhau.

Quý vị thân-êhù nên biết giùm cho và chớ buộc chúng tôi bán sụt giá rẻ mạt mà thành phải làm vì thuốc rẻ, mất hay, uống không hết bệnh.

Từ nay, hễ ở đâu bán thuốc hiệu VÕ-DINH-DẦN dưới giá như định thì xin nhận ngay đó là thuốc cũ, hoặc thuốc giả chớ nên mua.

VÕ-DINH-DẦN
DUYC-PHÒNG, CHOLON.

Le bon Monsieur

Tiệm tôi có đóng bàn, tủ, ghế, chân vàng tiện, vàng quý cần cây, cần ốc, sơn verni, kiểu kim thời, và có thay cây thùng xe hơi.

Xin quý ngài hãy đến ĐẶNG-CƯỜNG-PHÁT N° 66 Rue Albert 1er Saigon.



Protégez bébé
Contre les périls du sevrage

OVOMALTINE
ALIMENT NATUREL

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle conçoit nous forme de petites homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang: hydrates de carbone, phosphates, sels minéraux, vitamines etc. extraits de viande (mouton, du lait, du jeune d'œuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.

Vườn thơ

Du thanh-lâu, ngộ giai-nhơn
Quả bưởi lầu xanh dạo gót chơi,
Phù dung một đóa vẫn tươi cười.

Họa vận

Thanh lâu du ngoạn thích tình chơi,
Tát ngộ giai như gấm nức cười.

Hựu họa

Giai như gấm gột thích tình chơi,
Nơi chốn thanh lâu mến tiếng cười.

Tặng ni xuất giới

Đạo pháp đã quen đưa cửa không,
Lá lay ai khiến vật theo chông.

Họa vận

Bầy lều nương nấu chồn liêu không
Ai khiến chi có vài lầy chông.

Hựu họa

Ngã lòng hĩa quanh chốn phòng
Khó ừ,
Tư giả am vân nổi gót chông.

Bài hát giải tru

Tâm với cảnh hay tra trên thiệp,
Bệnh ung sũa khêu cặp kẻ nhau.

VĂN CỔ TƯỜNG XƯA
TUÔNG LỤC-VĂN-TIÊN

Nguyệt Nga viết. - Cha ơi,
mông mảnh chất khinh bỏ liêu,
phanh phui mạng bạc châu diên.

Hát nam. - Mai đã chia lia
xương thịt đôi giang hà mù
mặt hai người.

Kiểu công viết. - Đoạn
trường ta hải giác thiên nha,

Hát nam. - Đầu bạc nhân
còn phàn rã, cảm thương vì
phận trẻ phiêu lưu.

Nguyệt Nga viết. - Song
my tần thích, hôn như tây tử
nhập ngộ thủy, lưỡng hiêm

Hát nam. - Lãng tã đôi hàng
bạch ngọc, gió đã vợi dục ly

Tặng viết. - Cha ơi, lưu
thủy hàng giang tất oan hôn

Hát nam. - quyết liêu một
giác huỳnh-luân, chữ trung

thờ chứa chữ duyên thờ chông,
Độc-quan viết. - Đầu ai
đã xa trông, mặt trời đã chen

Phật quan-âm xướng
ràng: lộng lạc càng khôn khi

Hựu viết. - Liên-hoa tọa
kết-tuần, chánh thị Quan-âm

Thị nữ viết. - Muốn an hề
tôi chửa phải học chước sử

Kim-Liêng viết. - Thấy nói
gan vàng bún rùn, nghe rằng

Độc-quan viết. - Thoàn đã
tới chỗ, quân khá bỏ neo, ấy

Nguyệt-Nga than rằng:
Đào hoa linh lạc dạ bàng

Hựu viết. - Hoảng hốt như
mộng giác huỳnh-lương, hồi

Phật Quan-âm viết. -
Nguyệt-Nga, thấy gã trăm

Chữ công viết. - Con ơi,
lưu lụy, lụy lưu, lưu tận lụy,

Hát khách. giá vô dang-vân
đáo hải tần, cứu tha thực nữ

Độc-quan viết. - Ta
hồ thân-phu, thân đã phu-

Tán viết. - Ôi phụ thân
ôi! tử lý trình phân phi phúc

Thần rằng. Bạch vân như
phiến nam hòa bắc, cổ quốc

Hựu viết. - Đôi giang-hoài
mãng mục lưu châu, nhìn quan

Phật Quan-âm viết. -
Nguyệt-Nga, thấy gã trăm

Chữ công viết. - Con ơi,
lưu lụy, lụy lưu, lưu tận lụy,

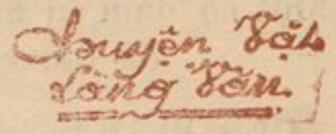
Hát nam. - Đầu bạc nhân
còn phàn rã, cảm thương vì

Nguyệt-Nga viết. - Song
my tần thích, hôn như tây tử

Hát nam. - Lãng tã đôi hàng
bạch ngọc, gió đã vợi dục ly

Tặng viết. - Cha ơi, lưu
thủy hàng giang tất oan hôn

Hát nam. - quyết liêu một
giác huỳnh-luân, chữ trung



Câu đối ngộ

Câu đối vợ chết dâng trong số
trước (báo Tân-Văn) tôi e còn thiếu

Đất chông phải chông, chôn ấy
thịt xương bao nữ giới.

Làm đàn bà có chông, sống gọi
nạt, thạt gọi xương, tục ta thường

Người thuật câu đối ấy lại còn
nói như vậy Anh kia vợ chết, vẫn

Lỡ nói « đất » tất phải đối « trời »
mà đối trời thì biết gì mà nói.

Anh kia làm không xong câu thứ
nhứt, vì cho nó là hay, cứ viết

Bữa nọ có thầy đồ ghé nhà thầy
vậy lấy làm lạ hỏi cớ do. Anh

Thầy đồ
rằng: đi giả đối chơn mới được
nên mới đối:

Trời mà có vợ, lúc này gan ruột
biết đường bao.

Thiệt hư chưa hẳn, xin dâng lên
cống hiến cho lục châu, hư quân

Eira kia đi ngan miêu Quan Công
trước miêu có dáng đối liêu cũ.

Một bên thì: Chi tại Xuân Thu công
lại Hôn. Còn bên kia bị gió cuốn

Có người đồ dám anh em rằng
ai biết tiên kia làm sao xin nói

Có một anh nọ (có học lóm
chữ nho chút đĩnh) ứng khẩu đối

Sự thật thì về kia là: Trung đồng
nhứt nguyệt nghĩa đồng thiên,

Người ta tưởng cho anh kia không
biết nên nói bướng.

Anh ta cất nghĩa rằng: hôn ở
Trung quốc còn miêng thì ở xứ

Đàn ông, đời người cùng tế mà ân
thiệt heo quay. Câu đối giả ngộ chơi

mà có ý ngộ nghĩnh.

T. L.

LÀM TOÁN THỬ

1° Trong một gia-quyển có
hai vợ chồng và cha mẹ ở

Mỗi tuần lễ mỗi người uống
1 viên CŨU-LONG-HOÀN, 4

hoàn thì mất 2\$20. Một tháng
4 tuần tốn có 8\$80.

2° Trong gia-quyển chỉ có
một người đàn ông uống rượu,

mỗi ngày uống một chai giá
0.40, một tháng tốn tới 12\$00

3° Nếu hút thuốc phiện mỗi
ngày 0\$50 mỗi tháng tốn tới

15\$00.
Rượu, thuốc phiện là món
đại mà tốn đến số ấy, còn

Làm giàu mau?

Cần dùng một người học trò có
bằng cấp thành chương sắp lên gia

Horlogerie NG.-CHÁNH-TRỰC
Horloger de Besançon
7, Amiral Courbet - SAIGON

TRỊ ĐÚ
CHỨNG BỆNH



DOCTEUR TRƯƠNG-GIA-THỌ

Chuyên môn đủ chứng về Lở-Tai
Lở-Mũi và Họng

Giờ coi mạch: Mai: Từ 8 giờ đến 12 giờ

Chiều: Từ 3 giờ đến 7 giờ

Phòng khám bệnh số: 131-133

Rue Lagrandière - SAIGON.

Một cô đấm bị ám-sát, nhà chức trách đã tìm ra thủ phạm

Cô đấm Aubin, 24 tuổi, trước cô từng học tại trường Luật ở Paris và thi đậu tú-tài luật khoa, mới qua Saigon được 6 tháng nay. Lúc còn học, cô có quen với ông Canet trước học y-khoa sau hai tháng kết tinh vợ chồng. Ông Canet qua Saigon trước làm việc tại nhà-thương thuốc-chó và quản-đốc một số cao-su nọ. Ông ta viết thư hỏi cô Aubin qua Saigon đang làm lễ hôn-thú với ông. Vì vậy mà cô qua đây hơn 6 tháng nay. Việc lễ rằng tiền lương ít-ỏi, ông Canet hẹn lần ngày làm hôn-thú. Nhưng 2 người ăn ở chung một nhà mấy lúc nay, tại cái nhà bnh-it số 5 ở đường hầm d'Aufeuil les (Tân-Định), không hiểu vì sao, sáng ngày 9 Mars hồi 9 giờ chiều ủa cô Aubin đi chợ về, thấy người nhà đi trước đến đứng đợi trước cửa, thì chỉ ta lên lầu gõ cửa kêu chủ. Nhưng không nghe chủ trả lời, chỉ ta xuống bước vào, thì thấy cô Aubin nằm trên vũng máu, một máy bị thương tích rất nhiều và đã hết thở. Chỉ ta sợ quá la lên, anh chủ thấy liền chạy đi báo cho lính hay, có và quan Biện-ly đến khám nghiệm và cho ông Canet hay. Lúc quan đến là 9 giờ rưỡi. Ông Canet về nhà hồi 10 giờ, ông khai rằng lúc ông ta ra đi làm hồi 7 giờ sáng 11.1 vợ còn ngủ trên giường. Nói vậy thì cô Aubin bị giết trong khoảng 7 giờ tới 8 giờ, vì quan thấy xét tử thi hồi 9 giờ rưỡi thấy máu có còn nóng và tay chơn còn mềm. Quan bắt chỉ ông và ông Canet cầm tại bót Callant, làm án-kết. Nhưng 24 giờ sau cả 2 người được thả ra vì không có bằng cớ. Quan đến làm án-kết thấy cô Aubin bị gần 20 vết thương dao đâm. Một vết tại mép tai phía sau là chỗ cái gươm máu lớn (như mình cắt cổ gà vậy) một vết nơi ngực bên tả lười dao đâm thấu trái tim và cắt trái tim làm hai, một vết nơi hông. Cái vết nơi mép tai làm cho máu xit ra nhiều lắm. Cô còn bị kẻ sát nhơn dùng cái kéo cắt nhánh cây mà đâm vào con mắt của cô nữa.

Lúc cô chết nằm dưới gạch trên lầu mình trần bần cái áo choàng-tắm, nằm gần cái đi-văng. Quan Biện-ly còn thấy dấu dấp da dính máu từ chỗ cô Aubin nằm về tới phòng rửa mặt. Trên cái vôi nước chỗ bàn rửa mặt có vấy máu của cô sát nhơn. Cái dấu dấp da dính máu cỡ số 38. Cái dao cắt giấy mà thủ phạm dùng giết cô, là cái dao của ông Canet mua ở Mã-lai đem về Saigon, lúc ông còn ở Mã-lai 6 tháng. Cái kéo cắt cây và cái dao cắt giấy còn bỏ lại bên mình cô Aubin, trên giường có máu thì có cây súng sắn.

Qua ngày sau khi cô Aubin bị giết, ông Canet khai rằng ông có để 10 tờ giấy 1 đồng bạc trên cái bàn nhỏ để gần đầu giường, và ông có thay cái quần tây-tơ đêm trước mà sao bạc và cái quần đã mất rồi. Ông nói cô lẽ ăn trộm vào nhà bị cô Aubin thấy và rượt bắt nên nó tăng thế giết đi rồi lấy 10 đồng bạc, và cô lấy quần nó bị vấy máu nên nó lấy quần của ông mà thay để đi ra cho đỡ.

Đến nay nhà chức trách tìm cũng chưa ra manh mối gì.

Nhưng chúng tôi nghĩ xét rằng vụ án mạng này có nhiều sự bí ẩn mà quan Bồi thẩm phải nên để ý mới có thể tìm thủ phạm được.

Theo ý chúng tôi thì thủ phạm không có chạy bay xa chạy đi đâu. Nó còn ở Saigon đây. Nhưng, cứ theo lời bàn của nhiều người Pháp, có chức phận ở Saigon thì sát nhơn có chơn trong một hội kín kia. Có nhiều tờ báo tây ở đây bày ra

những cái thuyết ứ-đoán nhưng không đúng theo lý trí của người biết suy nghĩ nghiêm được.

Có kẻ nói cô Aubin bị ăn-trộm giết.

Chúng tôi nói không phải, vì ăn trộm nào dám vào nhà thầy tôi 8 giờ sáng, làm sao nó biết giờ ấy chủ nhà thức hay ngủ. Còn nếu nó vào nhà rồi, lý chi thấy, sao chủ không la lên, lẽ ở gần không nghe tiếng cồng-tịch? Còn nếu ăn-trộm có sợ cô la mà giết cô thì nó dám bày đâm hạ trong lúc cô ngủ kéo nó, chứ sao nó lại cắt mạch máu cổ, đâm cho thiệt ngay trái tim và khết con mắt của cô. Cứ coi vết thương thì ai cũng đoán nhận rằng sát nhơn phải là vị thủ nhơn ghen ghét thì có tìm rên mới giết cô một cách tàn-tinh vì ghen ghét như vậy, cho hả dạ vui lòng. Ăn-trộm làm sao biết phòng tâm ở chỗ nào mà đi ngay vào đó đâm làm rữa và thay đổi áo quần. Nó không sợ ai vô nhà thỉnh linh sao, mà nó tinh trí dữ vậy.

Cái quần tây-tơ của ông Canet mất. Tại sao ăn-trộm giết tài chủ rồi mà không lấy món gì quý giá tại chỉ lấy có 10\$ và 1 cái quần tây-tơ cũ.

Biết đâu chúng cái quần ấy là tang vật mà sát nhơn đã dấu đi kẻo sợ người ta do nó mà bắt thủ phạm? Cái quần ấy ông Canet khai rằng đã thay ra đêm trước.

Cái dao cắt giấy ở Mã-lai chỉ có vợ chồng ông Canet biết mà thôi. Ăn-trộm nào biết nó ở đâu mà lấy đúng trong con bốt-rời? Và lại nếu ăn-trộm giết cô thì nó đã giết bằng cái dao của nó ở nhà đem đến chỗ?

Ăn trộm gì mà đi dèp da để cao-su? Đi chơn không, chẳng lẽ để hơn sao? Ăn trộm Annam đâu có học y-khoa mà biết sát gân máu lớn nhứt ở mép tai (tiếng tây kêu là carotide) mà cắt cho máu ra nhiều cho cô Aubin mau chết, và biết nhắm cho ngay giữa 2 cái xương sườn mà đâm đâm vào trái tim cho đến đứt nó đứt làm hai? Ăn trộm sao lại khoét con mắt của Aubin? Đây chắc sát nhơn là đàn ông mà là người có học thức và đạo đức lắm, vì đã có nhiều lần giết người hoặc đã có nhiều lần thấy tử-thi lễ bái sớ.

Chúng tôi nghĩ rằng sát nhơn là người có biết cô Aubin (chúng tôi không nói quyết là ông Canet, cũng là người tình của cô, vì chưa làm phép cưới theo luật).

Trong khi quan Bồi-thẩm Esteve đương dò xét vụ án mạng này và giữa lúc toàn thể các báo tây nam hàn táp lang-xang và tờ y báo hình sự chưa tìm ra thủ phạm, thì có vms Bàng ở Chợ-nhỏ ra một câu nói rất quan hệ. Cứ như bài của Đuốc, Nhà-Nam ngày thứ năm này thì Mme Bàng có khai với phòng-viện của ban đồng nghiệp của chúng tôi như vậy:

"Tôi đi hứng gió ở xa Saigon mấy bữa nên không hay vụ cô Aubin bị ám sát. Lúc tôi về tới Cholon, đọc báo Đ.N.N. thấy hình cô Aubin, tôi mới sự nhớ lại rằng cách đây ít lâu, tôi đi coi hát bóng tại nhà hát Majestic, có thấy cô Aubin đi chung, ngồi gần với một người trai Annam ăn-bận đứng một tây làm, người trai ấy có bề ngang hơn cô Aubin và tuổi độ 25 tới 30. Hai người coi bộ dang dẫu âu-yếm nhau lắm. Đến khi vở hát xuất đầu nghĩ 15 phút, nhiều người ra ngoài xã-hội, mà cặp oan ương kia cứ ngồi trong phòng hát ăn sô-cô-la (Chocolate) và kể một chuyện trò âu-yếm lắm.

Tôi xem tư-cách của cậu nọ tình như có du học bên Pháp."

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạn vốn 250.000 đồng bạc

SÁNG LẬP NĂM 1927

Hội quán : 54-56, đường Pellerin -- SAIGON

Dây thép :

CRÉDITANA-SAIGON

Dây thép nối :

SAIGON - 21.326

— Công ty nhận tiền TIẾT-KIỆM của bà tánh.

— Công-ty cho vay thế chơn về Quốc-trái Đông-Pháp, về Credit National và những phiếu nào mà Chánh-phủ Đại-Pháp hay Đông-Pháp phát hành hay là chịu bảo chứng.

Bản-hội có mua bên Pháp hợp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kền, để cho Bà tánh mượn dùng.

(Về công chuyện khác, xin hỏi thăm bản Hội)

Tên-chỉ của bản hội : LÂM VÊ VANG CHO XỨ SỞ MINH

BẢN TRỊ-SỰ DANH DỰ VÀ CỐ VẤN

Chánh hội trưởng: HUỖNH-ĐÌNH-KHIÊM (nay ngồi đã từ lợc)

Phó hội trưởng: TRẦN-TRINH TRẠCH. (được bầu cử chiến theo điều 24 trong điều lệ).

Dr BAILLE de LANGIBAUDIÈRE.

M. Denis LÉ PHAT-AN.

M. LUY-VĂN-LANG.

Dr TRẦN-NHU-LÂN.

Dr NGUYỄN-VĂN-THINH.

Dr TRẦN-VĂN-ĐÓN.

M. TRINH ĐÌNH-THẢO.

M. NGUYỄN-THANH-LIỆM.

BẢN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN-LÝ

Chánh hội-trưởng M. TRƯƠNG-TẤN-VI.

Quản-lý hành sự: M. NGUYỄN-TẤN-VĂN

M. BÙI-QUANG-CHỈ.

M. ĐẶNG-VĂN DẪN.

M. J. B. NGUYỄN-TRUNG-VINH.

M. Alexis THÁI-VĂN-LÂN.

Tổng-lý : M. P. LÊ-VĂN-GỒNG.

Quan Bồi-thẩm xét lại thì lo khai này cũng không bằng cớ.

Tin giờ chót

Thủ phạm đã bị bắt rồi thú nhận tên Nguyễn-Tai, người Quảng-nam, trước kia làm lái cho cô bị cô đuổi. Nó đã chỉ chỗ dấu cái quần và cái áo của ông Canet V. N.

Vì giá lúa tăng thỉnh linh một người Huế-kieu buôn lúa ở Cholon bị khánh-tận tới 800.000 đồng bạc!

Ở Cholon có một người Huế-Kieu, mới thọ hưởng cái gia tài của người trước để lại, nên va tính mua lúa về thừa lúc lúa hạ giá. Và kỳ giao kèo với nhiều nhà buôn Pháp lớn đặng bán lúa cho họ.

Nhưng thỉnh linh lúa gạo lên giá mà kỳ hạn giao lúa đã đến nơi, mà va không đủ 50.000\$ đặng mua lúa mà giao cho các nhà buôn nên quan trưởng tòa Cavillon đã nhơn danh một hãng xuất cảng lúa, đến tịch-liên người Huế-Kieu nọ. Hiện thời có nhiều chiếc tàu còn ở tại bến Saigon mà chờ ăn lúa, nhưng vị Huế-Kieu kia không làm sao có bạc đủ mà mua lúa lên giá, còn như có mua được, thì va cũng phải chịu lỗ mấy trăm ngàn đồng bạc. Nghe nói vụ lỗ-lĩ khánh-tận này có đến 800.000\$, mà vị Huế-Kieu này sẽ làm cho nhiều nhà xuất cảng lúa phải liên lụy với va nữa.

Đã vậy mà va khai đối với Chánh-phủ số vốn của va quá sự thiệt, cho Chánh-phủ tin nhiệm va, nay rõ ra va không có vốn nhiều, va chỉ lợi dụng lúa hạ mà chịu giá với các hãng đó thôi. Bởi vậy nay Chánh-phủ cũng kiện va về tội khai dối số vốn.

AI ĐAU

BÌNH BẠCH-ĐÁI-HẠ

Xin coi bức thơ của bà Nguyễn-thị-Ngọc và cô Trần-thị-Anh ở Namvian

Kính ông,

Xứ này phần nhiều là người Cao-miền nên người bịnh đau khổ mà tìm cho đặng thầy đủ tài trị bịnh, có chẳng đi nữa là những hạng dung-y nên chị em chúng tôi người có bịnh chỉ coi trên mặt báo mua thuốc mà uống, uống hết tiền hết tật còn vì nhiều hiệu nói trên trời dưới đất, thời may có cô Phan-Tùng điếm chỉ nhà thuốc ÔNG-TIÊN có thứ thuốc Điều-Kinh Bạch-Đái Fay lắm. Chị em chúng tôi cũng tưởng là lời nói của Phan-Tùng như trăm ngàn lời quảng-cáo khác nên bỏ qua. Thùng thuốc bịnh càng ngày càng nhiều, sẵn dịp đi Saigon, chị em tôi ghé lại tiệm ngành ÔNG-TIÊN ở đường d'Espagne mua dùng thử, uống bịnh đặng bớt nhiều, lúc ấy nhằm lúc ông vừa mở chi ngành tại Namvian nữa nên chị em chúng tôi định đến đó mua thuốc cho tiện. Thời may ông thấy ở tiệm ấy hết sức ân cần niềm nở coi mạch giúp cho chị em chúng tôi, vừa uống thuốc than vừa uống thuốc Điều-Kinh Bạch-Đái không đầy nửa tháng thì dứt tuyệt bịnh Bạch-Đái-Hạ.

Chị em chúng tôi không ngần ngại đều chi, có mấy lời xin cảm ơn ông và ông thầy cái quản chi-cuộc nhà thuốc ông ở Namvian; luôn dịp xin giới thiệu cho tất cả chị em, nếu ai có đau như chúng tôi cứ quả quyết dùng thuốc Điều-Kinh Bạch-Đái hiệu ÔNG-TIÊN sẽ dứt tuyệt bịnh.

Madame et Mademoiselle
NGUYỄN-THỊ-NGỌC et TRẦN-THỊ-ANH,
Quai Piquet (Pnom-Penh).

Cùng vì phải phải phải
đầu đặng song
trong buổi khó-
khiên này mà nhiều
người Việt-Nam đã bày ra nghề
bướn-báo nón cũ. Mấy năm
về trước đây có cuộc kinh-tế
khủng-hoảng, không thấy tới
một người Việt-Nam bán nón
cũ, mà cho đến người Tàu,
người Ấn-độ cũng chẳng có
bán vật dưng cần thiết ấy. Chỉ
có những tiệm lấy hoặc tàu có
bán nón mới mới mà thôi.



Đưa trẻ bán nón cũ

Hơn hai năm nay, đã có
một số đồng đồng bào bày
gian hàng ngoài đường mà
bán nón cũ. Ban đầu số người
bán nón còn lại rải, sau thấy
mọi nghề ấy để kiếm ăn vì
hấp thối thế, nên nhiều người
bắt chước nhau mà chuyên
nghề ấy, cho đến ở Lục-lĩnh
cũng có người Việt-Nam bán
nón cũ.

Ở Saigon, chung quanh chợ
Bến-Thành, trên lề đường
Schreder và d'Espagne, người
ta có bày rất nhiều gian hàng
bán nón. Đọc theo lề đường
Schreder, gian hàng kẻ tiếp
nhau từng dãy dài. Ở Cholon
đường Bonhoure cũng có nhiều
chỗ bán nón cũ, của người
Việt-Nam làm chủ.

Lúc ban đầu người mình
chưa biết cách buôn nón cũ ở
ngoại quốc về. Họ bày ra các
tiệm giặt nón rơm, hấp nón nỉ.
Họ đi rải khắp các nơi mà
hỏi mua lại nón cũ rồi họ làm
cho sạch mới lại mà bán ra
cũng giá tiền rất rẻ. Ai có nón
cũ không muốn bán mà muốn
làm lại cho mới thì họ cũng
làm cho, ăn tiền công mà thôi.

Đọc giả biết mấy người bán
nón cũ mua sỉ lại nơi đầu
chàng?

Chừng số người sửa và bán
nón cũ tăng lên nhiều, thì có
một bọn cha-và banh-ga-ly làm
nghề gát cửa cho các hiệu buôn
to ở Saigon, mới đứng ra làm
trung-gian đầu nậu các thứ nón
cũ. Người cha banh-ga-ly phần
nhiều có đi chỗ nợ sang chỗ
kia nên đã biết được nhiều
mánh lới khôn khéo để buôn
bán đồ vật-vạnh rẽ tiền mà dễ
tiêu-thụ lắm. Ai ở Saigon mà
không thấy một bọn cha banh-
ga-ly đầu đội cả chông nón
cũ, trên vai vác vó số dây thun
treo quần-tây và rê-gát (réga-

tes), tay cầm hộp xa-bông rửa
mặt và dầu thơm, tay xách
nhiều áo măng-tô bằng nỉ? Họ
đi khắp các nẻo đường mà bán
rẻ các món ấy.

Họ thường có giao-thiệp với
bọn tây-tàu ở d'roi các chiếc
tàu chạ qua lại bến Marseille
và Saigon. Họ nhờ bọn tây-
thầy mua đồ rẻ và đem đồ
về Saigon đặng tránh thuế
Thuơng-chánh. Trong bọn cha
bán đồ vật vana đây tại cũng
có người đầu nậu vậy. Mấy
người đầu nậu cũng người
banh-ga-ly. Nhon vì họ thấy
có một số đồng người Việt-
Nam bày ra bán nón cũ coi
mọi phát đạt lắm, họ bèn gởi
thư sang Paap, Tân-gia-ba
(Singapore), Hồng-kông, và
In-rơ-ga-hải v. v. mà mua sỉ
nón cũ mà người ở các chỗ ấy
đã sửa giặt lại như mới rồi.
Cũng có khi họ mua được nón
còn tinh hảo, nhưng giá bán
rẻ mặt vì đồ ế phải bán lấy
khi củi nân hoặc trong các
tiệm bị khánh-tận.

Lớp thì ở Saigon - Cholon,
hễ có tiệm nào bị khánh-tận
tại bọn đầu nậu banh-ga-ly có
đến đó mà mua lại những cái

Cách sanh-hoat của hàng bình dân

ĐIỀU-TRA

của

LÊ-TRUNG-NGHĨA

(Số 3)

nón còn mới với những giá
thật rẻ.

Cứ mỗi kỳ tàu bên Pháp
qua thì đầu nậu được một số
thùng nón. Cứ kể lối cho dễ
hiểu, mỗi lối nón cũ là mười
hai cái, mỗi thùng có mười lối,
tức là một trăm hai chục cái
nón, mà có khi trong 10 lối có
được đôi ba lối nón lông. Nón
lông là thứ đắt tiền hơn nón
thường, nhưng chủ bán cũng
cứ tính giá ngang ngửa như
nhau cả.

Mỗi thùng 10 lối, đầu nậu
phải mua hai chục đồng, rồi
họ bán lại cho bạn hàng một
trăm cái giá là ba chục đồng,

nếu trong 100 cái nón ấy mà
không có nón lông, thì đầu nậu
cho bạn hàng ít chục cái vành
dạ để lót phía trong nón,
hoặc dây băng quấn ở ngoài.
Mỗi cái nón cũ vốn ba các
bạc, bạn hàng bán lại ba bốn,
năm, bảy các, cũng có lời chut
địch rồi.

Còn khi nào bên Pháp gởi
qua thứ nón thường mà còn
mới thì đầu nậu phải trả từ
một trăm rưỡi tới hai trăm
rưỡi mỗi lối 12 lối. Còn thứ
nón lông thì 12 lối giá ba
trăm hai tới ba trăm rưỡi.
Đầu nậu bán lại ăn lời, thứ
thường, chừng vài ba chục,
nón lông chừng bốn năm chục
đồng bạc.

Bạn hàng bán lẻ nón mới
không dám tính giá cao, sợ
người ta mua không nổi,
đành phải bán thật rẻ, mỗi
cái lời chừng ba bốn các họ
cũng vui lòng rồi.

Những người bán lẻ nón cũ
và mới ở Saigon và Chợ-lớn
đều phải đóng ba-lăng ba
tháng sau đồng bạc, ngoài ra
họ còn phải trả mỗi ngày hai
các bạc tiền chỗ của gian hàng
của họ. Điều-lệ định hễ ai bày

hàng hóa ra bán trong một
thước vuơn thì phải trả hai
các bạc tiền chỗ mỗi ngày 24
giờ đồng hồ. Bởi vậy cho nên
những người bán nón cũ không
dám chiếm nhều thước vuơn.
Muốn tránh cái nợ tiền chỗ
mà sợ Đốc-lý không nhơn tay,
bạn hàng bán nón cũ phải làm
một cái giàn bằng gỗ cao lên
đặng treo nón cho công chúng
dễ thấy mà lựa. Mở rộng bề
ngan thì bị tiền chỗ nặng, mấy
người bán nón cũ còn có một
cách làm cái giàn cao lên.



Đưa trẻ bán nón cũ

Họ phải tìm cách tránh trốn
bớt thuế vụ thì mới có thể
sống được, vì họ không có lời
lãi gì nhiều. Đã vậy mà họ
còn phải trả phần nữa giá tiền
của họ sỉ nón mới mấy lối
đầu nậu nữa.

Đọc theo đường Schreder
nơi đây bán nón, có gian hàng
của thằng nhỏ tên Lý-cầm-
Phùng, sùng răn cửa, đứng
bán nón. Nó đã nói với tôi
rằng mỗi ngày nó bán lời
được chừng ba các tới một
đồng là tội bực.

— E n sĩ nón tại đầu, tôi hỏi.

— Dạ tôi sĩ nón tại nhà hai
anh cha banh-ga-ly tên là Mông-
xơ Alabila và Alui, ở đường
Rem (Reims) - tôi không biết
chắc tên hai người này viết ra
sao, chỉ nghe theo tiếng nói
của thằng Phùng mà dò lại,
chớ nó cũng không biết viết
chữ nữa vì nó không có học
chữ tây. —

Bán nón lời khá hơn bọn
con nít sửa xe-máy ở các ngã
tư đường. Người bán nón ít
nào cũng phải có một số vốn
một trăm đồng bạc để đóng ba
lăng và đặt cọc cho đầu nậu.
Còn bọn trẻ sửa xe máy vốn
chừng vài ba đồng bạc mà tiền
công làm mỗi ngày cso làm là
chỉ được năm các bạc nhưng
số đó không phải có thường
ngày, thế mà hai đảng cũng
trả tiền chỗ và đóng ba-lăng
bằng nhau, thiệt là chẳng công-
bình chút nào cả.

(Còn tiếp)

LÊ-TRUNG-NGHĨA

ĐÌNH CHÁNH

Trong bài « Dật sử của Tôn-dật-
Tiên » thợ sắp lộn 1896 ra 1936.
Vay xin đọc lại là : 1896.

Trong số 80, nơi bài « Cái thiện
thời của Vua nước Anh » có cái
hình vua George V ngồi bên Hoàng
thái Hậu Mary nhưng vì vô ý nên
đặt tên Victoria.

Riêng cho quý bà quý cô

Năm điều cần biết

1.— Đau bệnh Bạch-Đái-Hạ

Huyết trắng ra dầm dề, hay là khi ít khi nhiều, hăm đen vàng dợt, trắng đục, lợn cợn
có gây có ngứa, hôi tanh khó chịu, mình mẩy nóng hầm, mê mệt, tư chỉ bài oải,
dùng đủ thứ thuốc mà không hết, hay là hết rồi trở đi trở lại, mau dùng thuốc :

Điều-Kinh Bạch-Đái « ÔNG-TIÊN »

khỏi cần bơm rửa, mà căn bệnh sẽ dứt tuyệt, đang có tháng, mới sanh đẻ hay là đang có
thai mà huyết trắng ra dầm dề, dùng thuốc này càng hiệu nghiệm. Chúng tôi dám nói quả
quyết và cam đoan đang không hết không lấy tiền.

Mỗi gói..... 0330 — Nửa lối..... 1350 — Một lối..... 3300

2.— Có tháng trời sứt hay là không đúng ngày

Mình mẩy nóng hầm, mê mệt, nhức đầu, đau bụng, nhức mồi trong xương, tay chơn
rủ liệt, bần thần, xây xẩm mảy mặt, ăn ngủ không biết ngon, đã dượt tới ngày làm việc
chỉ cũng chán nản, nước da vàng úa như bệnh hậu, hình vóc càng ngày càng ốm xanh, dề
lâu ngày chừng nào càng hại thêm chừng ấy.

Vậy quý bà, quý cô có máu huyết suy kém, kinh kỳ trời sứt như trên đây, đã từng dùng
đủ thứ thuốc rồi mà không hiệu nghiệm, xin dùng thuốc BỒ-HUYẾT ĐIỀU-KINH « ÔNG-TIÊN »
này cho thường, các bệnh kể trên sẽ tuyệt, máu huyết trở nên sung túc, kinh nguyệt điều
hòa (đúng ngày) trong mình mạnh khoẻ, da thịt tốt tươi.

Mỗi hộp..... 1300

3.— Gắn tới tháng đau bụng hay là có mà ra ít

Làm đau ngằn trong bụng, đau gò có cục, đau thắt ngang lưng, mình mẩy nóng hầm
mê mệt, nhứt mồi cùng mình, muốn óa lạnh ăn ngủ không biết ngon, đã dượt tới ngày,
mau dùng thuốc LÔI-CÔNG-HOÀN « ÔNG-TIÊN » là một thứ thuốc sửa huyết đàn-bà gần có
tháng đau bụng hay có mà ra ít cho nó trục máu hư ra thì thấy bệnh kể trên đây đều hết.

Mỗi hộp..... 1300

4.— Có tháng dây dưa không dứt hay là tước đi tước lại

Người mắc phải bệnh băng huyết (làm lãng) máu ra xối xả dầm dề hay là có đường
kinh dây dưa năm mười ngày không hết hoặc có đường kinh hết rồi, mà tước đi tước lại
trong mình mệt nhọc, đau bụng đau lưng bần thần, ăn uống không ngon, tay chơn nhứt
mồi, mau dùng thuốc PHỤ-NỮ SANH-TÂN HOÀN « ÔNG-TIÊN » sẽ thấy hiệu nghiệm lên.

Mỗi hộp..... 1300

5.— Có thai muốn sanh dễ dễ dàng

Có thai từ một tháng sắp lên, nên dùng phục thuốc THIÊN THIÊN BẢO DỤNG HOÀN
« ÔNG-TIÊN » một là bổ khí huyết, hai là dưỡng thai đến lúc gần sanh dễ chuyển bụng ít
đau, tư cung được trơn và nở (dễ mau), ba là không lo điều chi trắc trở, bốn là đứa nhỏ
dễ nuôi, sau đặng mạnh mẽ, khỏi sợ ghê chốc hay là nổi sẩy cùng mình, hết sức công hiệu.

Mỗi hộp..... 1300

Mấy thứ thuốc trên đây, chúng tôi dám chắc rằng hoàn toàn và công hiệu hơn hết ở cõi
Á Đông, và chưa chắc có hiệu nào tranh cho đặng.

Các nhà Đại-lý các nơi và mấy chi cuộc ÔNG-TIÊN ở lục tỉnh và Saigon 228 rue d'Es-
pagne (gần rạp hát Modern) P. Penh 57 An-Dương với Dakao 186 Bd. Albert 1er bán chạy
nhứt, cam đoan thuốc mới luôn luôn.

THẾ-GIỚI DANH NHON

Ông Georges Washington

Nhưng tháng sau, ông Hoa-thanh-Đồn bị thất một trận to, phải để thành Philadelphia vào tay quan thống chế Anh Howe. Dầu cho tài ông bực nào chắc cũng không thắng nổi binh Anh cho được, nhưng rất may mắn cho dân Mỹ, lúc ấy được nước Pháp can thiệp vào. Nước Pháp trước kia trên trường hoạt động thuộc địa, đã bị binh Anh thắng nhiều mẻ, nhất là bị Anh giết thuộc địa Gia-nã-Đại nên trông có dịp để trả thù xưa. Pháp mới phái một đạo binh và một đoàn chiến thuyền giao cho ông hầu tước de Grasse và thống-chế La Fayette sang Mỹ cứu viện.

Nhờ có binh Pháp trợ lực, nhờ quân sĩ dõng mãnh chiến thắng nên binh Pháp-Mỹ đánh lui binh Anh mãi mãi. Thống-chế Anh là Cornwallis bị vây trong thành Yorktown, kết giữa binh Pháp và chiến thuyền Pháp, phải hàng đầu ngày 19 tháng mười năm 1781.

Anh thất thế, chịu ký tờ hòa ước ngày 30 tháng 11 năm 1872, kêu là hòa-ước Versailles, nhón nhận sự độc-lập của nước Huê-Kỳ.

Ông Hoa-thanh-Đồn, cho rằng phận sự ông đã đủ rồi, nên lui về nhà vườn ở Mont-Vernon mà ở ẩn. Nhưng đồng bào của ông không nghĩ như ông vậy: Lập-Pháp Hội-Nghị được dân cử năm 1787 và ông Hoa-thanh-Đồn được Hội-Nghị ủy bầu lên làm viện-trưởng gọi là phong thường cái công trận vĩ đại của ông đã giúp cho dân cho nước trong trận giặc vừa rồi

(sử kêu là giặc Độc-Lập: Guerre de l'Indépendance).

Lúc đó, lại có một số khá đông nhơn dân có cái ý kiến tôn ông lên làm vua nước Huê-Kỳ, chúng ta có thể đoán rằng nếu ông muốn thì sự ấy có thể thực hành một cách rất dễ dàng, nhưng ông một mực từ chối và buộc nghị lên phải bỏ thăm bỗn hiến pháp liên bang mà ngày nay vẫn còn thực hành ở Huê-Kỳ. Nhưng ông không thể cản trở công chúng cứ ông lên địa vị tổng thống thứ nhất của Chánh-phủ cộng hòa Huê-Kỳ (1789). Mãi gần 4 năm, năm 1793, ông được tái cử, và đến năm 1797, ông lại được tái cử lần thứ nhì nhưng lần này ông quyết lòng từ chối, không ai cầm cử nổi. Ông lui về Mont-Vernon mà vui hưởng lạc thú gia-đình.

Cách không bao lâu sau, ngày 14 tháng chạp năm 1799, ông mang phần, hưởng thọ 67 tuổi để lại bà vợ nhưng không có hậu tự chi cả.

Ông Hoa-thanh-Đồn là một bậc vĩ nhơn trên thế giới. Đã lập được công to, đã làm được chức sang cả, ông vẫn là một người thật thà ngay thẳng, hết sức khiêm tốn. Đối với mẹ già, ông lại còn là một người con chí hiếu, lúc nhàn rỗi ông thường nắm tay đi dạo mẹ già đi dạo vườn hoa hay lối xóm.

Người Huê-Kỳ có dựng hình ông làm kỷ niệm và lấy tên ông mà đặt cho kinh đô nước họ.

TÂN-ANH

Suộm Sạo

Xin thương trẻ con nghèo khổ

Trên báo này đã nhiều lần chúng tôi kêu ca cho bọn trẻ con nghèo khổ. Thật, nhà nước và các nhà từ thiện đã hết lòng lo cứu giúp bọn con nít nghèo khổ, nhưng chưa đủ, chưa gọi là đủ được. Xin nhà nước và những vị từ thiện, đại khái như quý ông Huguenin, Marquis, v. v... để ý giùm....

Mới lột lòng mẹ đã làm nên sự nghiệp lớn

Năm chị em sanh ra một lượt mà cả và năm được mạnh giỏi, vẹn toàn (báo này có nói đến lúc mới sanh) nay đã được một tuổi rưỡi, cũng mạnh giỏi như thường. Ấy là nhờ chánh-phủ xứ Canada châu cấp lương tiền, cho cha mẹ chúng nó và nhờ có nhiều vị danh y thấy sự lạ, xưa nay trong hoàn cầu chưa có, nên hết lòng săn sóc giùm nên cả 5 chị em đều mạnh giỏi.

Một tuổi rưỡi nghĩa là ra đời mới được 18 tháng trường mà đã làm nên sự nghiệp lớn Hạng quý phim Century Fox Company, bên Huê-kỳ đã ký tờ giao kèo với cha mẹ của 5 đứa nhỏ ấy, chịu cho 5 chị em hát bóng, cứ mỗi phút đồng hồ thì trả cho một số tiền là 3.500 quan (350 \$)

Hiện nay đã đặt cọc trả trước cho một số tiền là 700.000 quan (70.000 \$). Người ta tin rằng đến khi quay xong cuốn phim 5 đứa nhỏ này sẽ lãnh được một số tiền to tát là 3.500.000 quan, nghĩa là 350.000 đồng bạc mình.

Vậy mà có người cho rằng có con nhỏ nhiều chừng nào còn khổ chừng nấy.

Nhiều hình, mà là hình thời-sự, chưa có báo nào đăng, chỉ có một mình TÂN-VÂN mới có mà thôi.

DIỀU NÊN BIẾT

Người ta đi mau hay chậm?

Mọi người, đi thường thường một giờ chừng ba cây số. Nếu cố đi cho mau thì được 4 cây. Một người lợi giỏi một giờ cũng chỉ chừng 5 cây số thôi. Người xứ Landes (Pháp) hay dùng cà-khều (échasses) thì một giờ được đến 7 cây số.

Những tay thể-thảo nhà nghề chạy mau hơn nhiều. Năm 1913, Jean Bouin chạy một giờ được 19 cây, Nurmi và Ladoù-mègue chạy một cây số có hai phút rưỡi nghĩa là nhăm 24 cây một giờ.

Đi xe máy, thường thường một giờ được chừng 20 cây số những tay nhà nghề có thể chạy được đến 37 cây.

Hình đồng « Tự-Do » ở Nữu-Ước (Huê-kỳ) là của ai làm?

Cái hình đồng « Tự-do chiếu dọi thế-giới » là một tác-phẩm vĩ đại do nhà điêu khắc Pháp Bartholdi làm. Năm dựng hình đồng ấy là năm 1886, chỗ dựng hình là một cái cù-lao nhỏ tên Bedloe trước hải cảng Nữu-ước. Bề cao cái hình ấy là 46 thước (gần cao bằng Khải-hoàng-môn ở Paris) nội cái chơn không có đến 25 thước bề cao rồi.

Toàn cái hình bằng đồng chạm. Cái hình ấy là một người đàn bà tay mặt cầm cây đuốc. Cái đầu người lớn làm một người thường có thể chung trong lỗ tai mà ngồi.

Nhơn kỷ Đẩu-xô 1889, Huê-kỳ làm một cái hình giống như vậy mà nhỏ hơn để hiến cho Pháp, nay để trên cầu Grenelle ở Paris.

Loè anh em chơi!

Các bạn thử đổ anh em coi một ực là bao nhiêu, thì các bạn liền thấy họ lúng túng. Một ực (milliard) là nhiều lắm chớ không phải ít. Đây nè :

Nếu toàn là đồng vàng thì một ực cần được 322.580 ki-lô và bề vuông được 16 thước vuông 3/4. Muốn đỡ một ực bạc vàng ấy lên thì phải 6.000 người thật mạnh, còn muốn chở theo đường xe lửa thì phải cần một xe đến 65 toà mỗi toa chở 5 tấn. Nếu một ực ấy toàn bằng đồng vàng 20 quan (vì nói đây là nói ực bạc ta thì chắc không khi nào ai có thể có được) và nếu các bạn lấy những đồng vàng ấy mà sắp kê kê nhau thì phải dài 1050 ngàn thước mới hết, nghĩa là bằng 5 lần từ Saigon lên Nam-Van vậy. Còn các bạn muốn chồng lên thì bề cao nó tới 33 ngàn thước, nghĩa là ngót 40 lần bề cao của núi Bà-den. Và nếu các bạn muốn nấu vàng ấy cho chảy mà kéo thành dây 3/4 ly thì sợi dây ấy dài bằng bề tròn trái đất là ở đây. Ghê chưa? A.B.C.

Muôn trứng 10 muôn đồng thì...

Chư vị hãy mua 1 cái mandat 5880 (thêm 0536 tiền gửi) cho nhà báo thì mỗi tuần chư vị sẽ được một số báo như vậy mà xem lại còn được: 1° một phần thưởng (1 con dao suisse 6 món thép Pradel có chaîne, hay 1 cái trousse écoleter da 19 món, hay sách dạy thêu v.v... tùy lúc) 2° một phần thưởng đặc biệt trong hai tháng Février và Mars 1936: 1 tấm giấy xin Đông-Pháp nguyên, có thể trúng 10 -muôn đồng. Coi đó chư vị cũng đã rõ sự rần rần lắm cho chư vị vừa lòng của chúng tôi là bực nào rồi, chúng tôi chỉ xin chư vị nếu giấy số cũ không trúng thì khi viết thư mua báo hãy làm ơn gửi tặng cho chúng tôi. Một vài hay năm ba số ấy không có ích chi cho chư vị mà có ích cho chúng tôi, có thể đổi lấy giấy mới cho bớt tổn.

VITAMIN+TỰ LẠI HÓA+KIM THẠCH Ở PHẦN. NEOMORUBILINE. Thuốc nước và thuốc ép MŨI THỎM THO. Tiêu rất dễ trong khi nóng đến đâu cũng vậy. Phòng chế thuốc NEOMORUBILINE, 84, Boulevard Garibaldi, PARIS. Bán ở Saigon: Bảo chế SARREAU và các bảo chế tốt.

Thị trường thay cho Đảng-Tiểu Ly rượu ngon cầm đưa lên kẻ mới, vừa sắp uống thì bỗng chúng đánh rơi xuống đất. Độc địa thay cho hai tên khốn nạn Đảng-Lạc và Paet-Năng! Cái oan gia của chúng nó gây nên sau này chúng nó trả một cách rất đau đớn, thật cũng đáng tội chúng nó lắm.

Bức thư khiếp nhược

Hết thấy bằng-hữu của Đảng-Tiểu đều ngơ ngẩn, lấy làm lạ. Họ biết rõ rằng Đảng còn trẻ không hiểu quốc-sự là gì, còn tánh tình lại thật thà, không đủ trí mà càng dự vào việc kín đáo quan hệ như vậy: ai nấy nghĩ hoai không ra duyên cớ.

Chữ của Đảng, ông chúa tàu Morel, tin cậy Đảng lắm, hứa sẽ bảo lãnh cho sự thật thà vô tội của Đảng, ông lại khuyên Đảng-lão cùng nàng Met-xê-đết đứng buồn vì việc bất bõ ấy chặc vì một việc làm lớn mà sanh ra vậy.

Khi linh đầu Đảng ra trước mặt quan Biện-lý của vua là ông De Villefort mà chịu hạch hỏi thì và lấy làm bối rối chung hững, sợ

sệt. Ông Biện-lý biết ngay và là kẻ vô tội, ông toan tha và ra, nhưng trong khi tra hỏi, ông biết được rằng Đảng có lãnh một phong thơ của viên thống-chế hầu cận hoàng-đế Nã-phá-Luân gửi đem về cho một người kia ở Paris. Ông xét trong đó đạt của Đảng thì tìm được bức thơ ấy, gửi giso cho ông Noirtier ở kinh-đô. Khi thấy cái thơ đó thì ông Biện-lý liền đổi hẳn thái-độ.

Nghiêm nghị, gay gắt, ông hỏi vặn Đảng-Tiểu coi và có biết trong thơ nói chi không, ông lấy làm vui lòng mà biết rằng Đảng không rõ ất-giáp chi ráo, chỉ độc biết cái thơ ấy và phải đem về Paris mà giao cho ông kia tên Noirtier mà thôi.

Đảng-Tiểu bị quan Biện-lý lên án

Ông De Villefort mở thơ ra xem xong ông lại kêu Đảng lại mà đốt bức thơ ấy trước mặt và biểu Đảng thế không hề nói lệu cái tên của người chủ thơ ra cho ai cả. Đảng trí non nét, không thể hiểu thấu rằng giờ ấy, trong trí của quan Biện-lý De Villefort

ÔN ĐẾN AN TRÁ

(Tiếp theo 2)

đương có một trận giặc ghê gớm một đảng ông ta phải vì bỗn-phận công nhận sự vô tội của một tên sang án, một đảng ông ta phải giữ gìn quyền lợi tư của ông ta vì hệ tên ấy bất thình lình hồ mới ra về vụ ấy thì ông ta phải bị khốn đến liền. Vì sao vậy? Vì người chủ cái thơ ấy, ông Noirtier chớ không ai lạ, ấy là ông Noirtier de Villefort, cha ruột của quan Biện-lý ta đó. Ông lão ấy là một bộ hạ rất trung thành của Hoàng-đế Nã-phá-Luân, còn quan Biện-lý ta thì lại là một bộ hạ rất trung thành của vua Louis Philippe đương cầm quyền sống chết ở nước Pháp đây. Vì đó mà quan Biện-lý sợ có sự chẳng

lành cho ngài, nên ngài phải sửa tên của ngài, bớt đi chữ Noirtier để cho công chúng không thể nhận biết ông với ông lão là cha con được.

Trong phong mật thơ ấy, viên thống-chế của Hoàng-đế Nã-phá-Luân cho ông Noirtier hay rằng vài ngày đây, Hoàng-đế sẽ lên trở về Pháp, chiếu tự phe đảng cũ mà khôi-phục ngai vàng lại. Lễ tất nhiên, nếu quan Biện-lý mà báo được cái tin ấy cho vua Louis Philippe hay thì ông ta chắc sẽ được ngài yêu dùng tin nhiệm lắm, nhưng nếu nói rằng ngài biết vì do nơi bức thơ ấy thì lại lời cái tên cha người ra, chắc cha người phải đứt đầu đi, mà địa-vị người chưa chắc còn được. Vì vậy nên thế nào cũng phải bỏ từ Đảng-Tiểu! Chỉ có một mình Đảng biết cái thơ ấy thì nay bỏ từ Đảng có còn ai có thể tố giác việc ấy nữa đâu mà sợ!

Vì thế nên Đảng mới bị quan Biện-lý ta lên án cầm tù.

Về công việc của Hoàng-đế Nã-phá-Luân thì chúng ta thấy trong sử chép: Ngài về Pháp giết ngôi

lại, nhưng chỉ được có một trăm ngày, ngài thất trận Waterloo rồi bị đày ra đảo Héléne, Louis 18 trở về ngôi cũ.

Trong lúc Hoàng-đế trở về Pháp thì ông chúa tàu Morel - một bộ hạ của ngài - có đến yêu-cầu với quan Biện-lý Villefort giùm cho Đảng-Tiểu, ngài xin ông ta làm đơn viện lễ Đảng có công với Hoàng-đế mà xin thả Đảng ra, vì bởi đó mà Đảng bị vua Louis 18 cầm tù vậy.

Ông De Villefort cũng làm y theo lời của chúa tàu Morel nhưng và không gửi đơn ấy lên cho Hoàng-đế, trái lại và cắt nó trong từ chương, hy-vọng rằng nay mai vua Louis 18 trở về thì cái đơn ấy là một cái lợi khi rất nguy hiểm để hại Đảng... nói tóm, vì quyền lợi tư mà ông Villefort đánh lòng ám hại Đảng-Tiểu. « Thừa nhơn chi nguy, lợi nhơn chi tai » khôn phải bình-phẩm cái tư-cách của quan Biện-lý này làm gì!

(Còn tiếp)

20 điều thuốc



CIGARETTES COFAT
là thuốc điếu ngon nhất trong Đông
Pháp, vân rờng thuốc thượng hạng.
Có bán khắp nơi

Mỗi gói 20 điếu : **0'05**

Tân-Vân Thời-Sự

Vi thù oán mà bị giết hay
là tại ăn cắp lúa ?
Anh Thôi bị 4 người cầm
cuộc đánh chết tại làng
Thạnh-phủ (Cailay)

Hồi 12 giờ đêm 28 rạng mặt 29
tháng Février, anh Sâm điều anh
Thôi đi giữ dùm đóng lúa ở cách
xa nửa chừng 200 thước. Lúc đi
ngang đồng lúa tại chòi của tên
Đê, tại tỉnh lỵ Huế bị Đê đón
đánh và có 4 người khác cầm cây,
cầm roi và cuộc đến trợ lực mà
đánh Thôi rất dữ dội.

Lúc Thôi té trên vùng mau và
gàu trát tinh nỏ, Thôi có la cầu
cứu được mấy tiếng, nươg-tuần
nghe nên có chạy tới rồi báo cho
hươg-quan rõ. Hươg-quan ra
coi thì thấy Thôi đã chết rồi, còn
Đê thì lên trên chòi giả đi ngủ.
Hươg-quan kêu nó dậy hỏi có
thấy ai giết Thôi, thì nó nói không
thấy, nhưng sau tự nhiên nó lại
chỉm thiet rằng chính nó đã giết
Thôi, vì Thôi ăn trộm lúa của nó.
Nhưng nươg-chức coi lại thì
đóng lúa của Đê còn nguyên, và
Thôi đi tay không, Đê khai báo rằng
Thôi toan xúc lúa, nó nói thì Thôi
bỏ chạy, nó rượt theo. Sau lưng
nó có 3 người là mặt rượt nó muốn
đánh nó mà bình Tuôi. Nó nằm
được thoi, rồi 2 đang ôm nhau
đánh, vật, 3 người là mặt chạy
vừa tới, cầm cuộc và cây đánh
lâm Thôi đến chết, trong tri tưởng
lâm là đánh Đê mà giải vây cho
Thôi. Đê khai báo như vậy, nhưng
nươg chức điều tra riet, sau Đê
phải chịu rằng nó và 3 người nữa
đánh Thôi vì Thôi ăn cắp lúa.

Đê đã bị giải lên quan Biện-lý
Mytho.

Con ngựa của anh Lùn đẻ ra 2 cục đá

Gần một tuần nay tại làng Tân-
sơn-Nhứt (Giadinh) người ta bàn
luận về một hiện tượng kỳ lạ
ngựa đẻ ra đá!

Bà là chuyên có thiet.
Nguyễn tên Lùn, đánh xe ngựa
tại làng ao có một con ngựa.
Cách mấy hôm nay đêm nào nó
cũng la hét, tên Lùn không niều
duyên cớ tại sao.

Ngờ đâu hôm rồi Lùn bước vào
chương nươg thấy con ngựa đẻ ra
2 cục đá mà nó vẫn bình yên như
thường.

Chuyện lạ này truyền ra rất
mau chẳng bao lâu khắp cả Phú-
nhuận ai nấy đều hay biết. Thiet
là một hiện tượng lạ!

Có thiet vậy chăng thì chưa
được biết chắc. Hay là con ngựa
của anh Lùn đẻ ra một con ngựa
con, rồi có chấ bọm nào bắt lên
đi, để 2 cục đá tại đó?

TIN-MỪNG

Tôi lấy làm hân hạnh mà được
tin cho hay rằng ông Lê-v-Thông
thor toán số Cao-su tại Péam-Ché-
ang (Kompong-Cham) đặng Nam-
Triều ban thưởng Kim - Tiền.
Ông Lê giúp việc đtrong sở có
trên 10 năm, công lao cực khổ
và Ngai được chủ yếu mến vì sự
cần mẫn việc làm, lại thợ thầy kinh
chịu đng Ngai, ai ai cũng thương
mến Ngai là người hảo hiệp, lương
thiện đáng kính phục. Ngày nay
Ngai được cái ân huệ của nhà nước
ban khen thì lấy làm vinh diệu.

Vi xa xuôi, nên tôi để ít lời
mừng ông Lê-v-Thông được về
vàng với đời.

LÊ-TRÍ-HUỆ
(Soài-Riêng)

Độc TÂN-VÂN phải
so sánh nó với các
báo khác.

Sữa « LE GOSSE » thiet tốt



CÓ
DÙNG
MỚI
BIẾT

THIỆT
TỐT
VÀ
NGON

ĐẠI-LÝ ĐÔNG-DƯƠNG "FREXOR"
2, Rue Mac-Mahon

CABINET MÉDICALE

Docteur LÊ-VAN-HUỆ

Lauréat de la Faculté de Médecine de Paris
Sérologiste spécialiste Diplômé de Paris - Ancien élève des Instituts
Pasteur de Paris et Bruxelles

Ex-Assistant à l'Institut central Alfred Fournier de la Ligue
nationale Française contre le Pêril Vénérien de Paris
Expérience in London Hospitals.

Nouveau procédé de traitement de la Blennorrhagie :
Aucune douleur guérison radicale

CONSULTATION

Matin : de 8 h. à 12 heures
Soir : de 3 h. à 7 heures
et sur rendez-vous.

Chuyên trị các bệnh đau
huyết, bệnh huê-liều. Bệnh
Đàn-bà là: Tử-cung và Bạch-
đái.

188, Rue Lagrandière - SAIGON

Demande d'emploi

Jeune et très bon infirmier diplômé sérieuses
références, ayant obtenu félicitations du Direc-
teur Local de la Santé, cherche place.

S'adresser : NGUYỄN-HOÀ-HIỆP
45, Rue Aviateur Garros
SAIGON.

BÔNG SÁCH KHÉO
IN CHỮ VÀNG
LÃNH LÀM ĐỦ CÁC THỨ
BAO VÀ HỘP GIẤY

RELIURE & CARTONNAGE NGUYEN-PHU-HUU

199-201-23 rue Doucumont - SAIGON

MÁY MÓC TINH XẢO THỢ CHUYÊN MÔN
VẬT PHẨM MUA RẺ

ĐAU BAO TỬ

Thuốc đau bao tử nhân con Phụng hiệu KIM-HUNG
Hanoi hay lắm. Ăn không tiêu, no hơi, đau ruột, hay
ợ. Uống đều khỏi hết. Mỗi gói 0830 Mua sỉ, mua lẻ
hay mua làm Đại-lý xin hỏi tại tổng phát hành là:
Bazar AN-THẮNG 124 place du Maréchal Foch Saigon.
Đakao en face cinéma Casino Dakao là một Đại-lý bán
nhiều thứ thuốc hay. Ở xa, thơ và mandat gởi cho
Monsieur Hoàng-nghĩa-Nhiên.

A Monsieur Nguyễn-thượng-Hiền 251, Rue Lagrandière à SAIGON

Thưa ông, tôi vừa tiếp được các lời dự đoán của ông rất
hay, rất tài tình, thường đúng với sự thật lắm. Vậy tôi
có thơ này xin hỏi ông: Nếu tôi muốn coi lên tiếp cho
suốt đời tôi thì tôi có thể đưa 4800 nũa được không?
vì tôi có trả 1500 trước đã coi về hai năm rồi, nay xin
coi kế tiếp luôn cho biết. Nếu tôi nhận được thơ trả lời
của ông bằng lòng thì tôi sẽ gởi mandat vô ngay cho ông.
Kính chúc ông được bằng an.

NGUYỄN-HỮU-ĐẮC

Đây là bức thơ khen tặng và bàn tay
của M^r Nguyễn-hữu-Đắc

M. Nguyễn-hữu-Đắc, hiện
đang ở quán nhà in
Phúc-Long, 92-91, rue Gla-
Long, Huế, gởi cho tôi coi
nhằm ngày 25 Nov. 1935.
Ông hết sức khen tặng
những lời tiên đoán của
M. Nguyễn-thượng-Hiền.

Vậy ai muốn biết đời mình
làm nên về nghề gì? Làm
quan cũng làm chánh trị
được hay không? Giàu
sang, hạnh phúc, ái-tình
ra sao?

Khoa-học coi chỉ tay, tìm
hiểu biết được các chứng
bệnh trong mình, bệnh ấy
thể nào, đau bao lâu mới
mạnh, và lại còn lựa nghề cho trẻ em đi học. Như ở xa
không thể đến được, hãy in hai bàn tay như trên đây vào
giấy, gởi đến với một số tiền bằng mandat, nội trong bảy
ngày sẽ có qui kỳ (notes) gởi trả lời.

GIÁ TIỀN:

1 đồng coi trong 2 năm.
3 đồng coi trong 10 năm.
5 đồng coi suốt đời.

Professeur

NGUYỄN-THƯỢNG-HIỆN
coi tay coi tướng theo khoa-học
251, Rue Lagrandière - SAIGON

Nota. - Ai muốn học và lập nghiệp về nghề coi tay,
đầy thành nghề định giá 30\$. Hồi đầu chỉ, để trả lời.



TRƯỜNG THƯƠNG NGHIỆP
TRẦN-MẠNH-NHÂN
 47, Rue Vassoigne (kế nhà máy nước đá) - TÂN-ĐÌNH
 TÉLÉPHONE 928
 MỜI / MỜI / Ngày 15 Février 1936.

1° Sẽ mở lớp riêng dạy học-sanh thi bằng cấp Chambre de Commerce.
 2° Giáo-sư rất giỏi ở Singapore về dạy khoa Anglais.
 3° Dạy thêm học-sanh thi tú-tôi (Baccalauréat) do Ingénieurs Ecole Centrale de Paris và Licenciés-es-lettres dạy.
 Tiền học phí rẻ hơn các trường khác.

THUỐC TRỊ ĐAU BỤNG

Thuốc đau bụng hiệu NHANH-MAI là thuốc Tiên, dùng rồi sẽ rõ

Tôi nói thuốc Đau Bụng hiệu NHANH-MAI là thuốc Tiên không phải là nói thái quá đâu. Ai có đau bụng một lần rồi, dùng thuốc đau bụng NHANH-MAI cũng sẽ nói như tôi vậy. Uống vào có cảm giác là 10 phút hết đau. Thuốc này trị chứng đau bụng kinh niên, đau bụng thường, đau bụng sần thỉ, đau ruột, sình bụng, sôi ruột. Hay nhất là đau bụng thiên-thời, uống vào hết liền, hiệu nghiệm như thuốc thần tiên vậy. Giá mỗi ve Op.15. Khắp các nơi có bán, nơi các chỗ bán thuốc hiệu NHANH-MAI.

Saigon nơi tiêm có NGUYỄN-THỊ-KÍNH và các gara xe điện mua sĩ do nơi nhà thuốc NHANH-MAI 298 Rue Paul Blanchy Boite postale 63 Saigon.

TRỪ TUYỆT BỆNH SIÈNG THUỐC
SIÈNG
 Hiệu NHANH-MAI

Ai dùng thuốc này không hết bệnh, còn một tôi thưởng mười, và cảm làm giấy cam đoan cho mỗi vị dùng thuốc.
 (Hay vô song) giá Op.30

Bệnh siêng cũng thuốc này vào thì hết liền. (Kỳ thú)

Quý vị nếu phải chứng bệnh siêng. Đau đầu lâu, đau nặng thế nào, dùng đến thuốc này trừ tuyệt bệnh, hiệu nghiệm như thần.

Chứng siêng sinh ra bởi đêm lạnh đứng trong là phải, phải không hơi thở khô khét. Đêm lạnh cũng nhiều, bit là phải, thì hơi thở cũng khô khét mệt mỏi, người lạnh cũng lúc lúc khó chịu vô cùng. Người yếu sức gặp lúc đêm nhiều phải bị mệt, thở không kịp phải chết đuối.

Vậy khi siêng, bắt luôn đau lâu hoặc mới phát đầu nóng như thế nào, dùng đến thuốc này hiệu nghiệm như thần, uống vào cảm hạ, hết siêng tức thì. Kịp nơi có bán, nơi chỗ Đại-lý NHANH-MAI 298 Paul Blanchy boîte postale N° 63 Saigon.

Giá mỗi ve Op.30

Tiêm Nguyễn-thị-kính và các gara xe điện có bán.

KHUYNH-ĐIỆP

DẦU TRỊ BÀ CHỪNG HAY THẦN HIỆU

PASTILLES trị ho, đàm, ngứa cổ, đau cổ, hơi miệng. Khắp các tỉnh thành đều có Đại-lý bán dầu và Pastilles Khuynh-Điệp.

Tổng cuộe : 52, Rue Aviateur Garros SAIGON.

TẠI TRAVINH

Tôi chuyên trị chứng bệnh đau mắt bất cứ lâu ngày hay mới bệnh. Nếu không hết tôi không lấy tiền, quý ông quý bà cứ có bệnh đau mắt đến ngay tôi, ngày nào tôi cũng chữa mạnh hẳn tôi mới lấy tiền công.

Kính cáo

TRƯƠNG-MINH-TRIẾT.
 Tại nhà thuốc THIÊN-NHỆT-ĐƯỜNG
 Rue de l'Inspection Travinh.

THÊM SỨC MẠNH CHO LOÀI NGƯỜI, TỰ TUYỆT CÁI HẠI VÔ CÙNG CHO XÃ-HỘI...

...là hườn thuốc Huệ hiệu linh đơn số "01" uống vào lọc huyết giết vi trùng; bệnh phong tình dầu nặng đến đâu, lâu cách mấy, biến nhiều chứng bệnh lạ kỳ, cũng quả quyết lành tuyệt nọc, lợi đường sanh đuc, không hành bệnh nhơn. Chỉ dùng thử ve 1\$00 là thấy hiệu nghiệm, ai không tin muốn cam đoan chữa khoán, bệnh không hết không lấy tiền, xin mời lại bản hiệu thương lượng ký giấy cam đoan.

Cần thêm nhiều Đại-lý khắp Đông-Dương.

Tổng Đại-lý nhà thuốc THAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hải-phòng, TŨ-NGŨC-LIÊN Hanoi.

Nhà thuốc ĐINH-THÀNH-SONG.
 236, Rue d'Espérance - SAIGON.

MỘT ĐẢNG TRUNG THẦN
PHAN-THANH-GIANG
 (Tiếp theo)
 Của THƯỢNG-TÂN-THỊ.

Năm Thiệu-Trị thứ 2 (1812) tháng sáu ông thân cụ mất tại làng Hòa-Thành, cụ cáo già (1) về đình an (2), và ban vàng bạc gấm nhiều cho cụ đem về tống táng cha. Trong lúc đi đường cụ gặp theo người có tang-khó, không cho ai biết cụ là quan và cũng không cho quân lính hầu hạ chi hết. Khi cụ về đến quê nhà thì lo việc tang chế, cụ mặc đồ vải to, chủ việc ai bi, cũng lẽ theo phép, không chịu làm việc phó lương. Còn nhạc-lễ thì bày ra đó cho có để mà hầu, chớ không đánh và điện như thói thường của mấy nhà sang trọng kia vậy. Mỗi khi cúng thì hồn thân cụ bưng lên từ môn để trên bàn thờ với khóc lạy, chớ không để cho ai bưng dọn thế cho cụ. Cụ chôn cất ông thân cụ xong rồi, cụ còn ở lại nhà ban ngày cụ lên làm cỏ, gánh đất đắp mộ, tối cụ về nhà xem sách. Có một lần cụ đi làm cỏ trên mộ, mấy ông hương-chức đi theo xin vô làm cỏ dùm. Cụ không cho mà nói rằng: «Đó là việc báo hiếu của tôi, để tôi làm, xin các ông cứ đứng yên. Cha mẹ sanh mình ra khó nhọc nhiều bề, còn mình làm con trả thảo có một chút như vậy, cũng không cựa nhọc gì cho lắm».

Xem như thế, thì biết cụ là người con ở với cha rất có hiếu.

IX. - Cụ Phan đối với thầy và bạn

1°) Cụ Phan hồi thiếu niên cũng có nghe sách tập bài với ông Võ-trường-Toản (ông là người Minh-hương, đức Cao-Hoàng phong cho ông là: «Gia-dịnh xử sĩ sùng đức vô Tiên-sanh») khi đi kinh-lý ở Trấn-tây về tới Giadinh, cụ nhớ đến ông là thầy cũ, nên tiện đường ghé lại thăm ông, thầy trò gặp nhau, mừng rỡ bội phần và cụ có biểu thầy hai nén bạc để uống trà. Thầy cũng có cho lai cụ vài chục trái bắp, cụ hai tay kính cẩn thọ lãnh và tự xech lấy chớ không để cho ai cầm, rồi cụ từ tạ thầy mà lên đường ra Kinh. Đến chừng sau thầy mất, thì cụ mặc đi làm quan chỗ này chỗ kia, không về hộ tang được. Mãi đến năm Tự-Đức thứ 8 (1855), cụ có dâng sớ tâu với vua xin lập miếu và dựng bia cho thầy, tại làng Hòa-Hung tỉnh Giadinh, vua bằng lòng cho. Rồi qua năm Tự-Đức thứ 18 (1865) cụ lại dâng sớ xin lấy cốt thầy (chôn ở Giadinh) đem về cất táng ở làng Báo-thành gần bên phần

mộ tiên nhơn của cụ và tạc một tấm bia đá dựng tại mộ thầy. Xem như thế thì biết cụ là người ở với thầy trọn đạo.

2°) Cụ có một người anh em bạn thiết nghĩa tên là Ng-bích-Ngô phẩm hạnh tốt, thi phú hay, thường cùng với cụ chơi bài xướng họa, chẳng khác nào Ba-Nha, Từ-Kỳ ngày trước. - Năm Minh-Mạng thứ 8 (1827), ông Nguyễn-bích-Ngô chết, cụ thương tiếc lắm, không biết làm sao khuấy lòng luyện mộ, nên cụ có làm một tập thi «Toái-cầm» (3), đem những thi của ông Bích-Ngô phụ biên vào động ủy lòng bạn nơi chín suối.

3°) Ngày kia, cụ đi đến làng Hanh-Thông, thăm một ông bạn cũ tên là Phan-di-Thứ,



Vua Quang-Trung nhà Tây-Son

ông này con cháu công thần, học hành giỏi mà không chịu thi cử làm quan. Khi cụ đến nhà, thì ông Thứ mặc đi làm ngoài ruộng chưa về, cụ nằm ở nhà chờ, đến lúc ông Thứ về thấy cụ thì mừng rỡ vô cùng, bèn lật đật đi dọn cơm cho cụ ăn. Trong mâm chẳng có chi hơn là rau luộc với mắm kho, ông Thứ mời cụ với cơm và nói: «Ngài chẳng nề khó nhọc đến đây thăm tôi, thật lấy làm quý hóa nhưng tôi là kẻ sĩ hèn nghèo khó, Ngài là bực Đại-thần cao quý, chỗ ăn chỗ ngồi không xứng đáng mà Ngài vui lòng cùng tôi đàm bạc một bữa cơm như thế này, thì trông xưa nay không có ai bằng». Cụ trả lời: «Làm quan là phẩm trực của triều đình để mà vỗ chăn dân chúng, chớ không phải để mà khoe khoan với bà con thân thích hay là lừa lọc với thân bằng cố hữu. Tôi với ông là bạn hữu hồi thiếu-niên, đầu

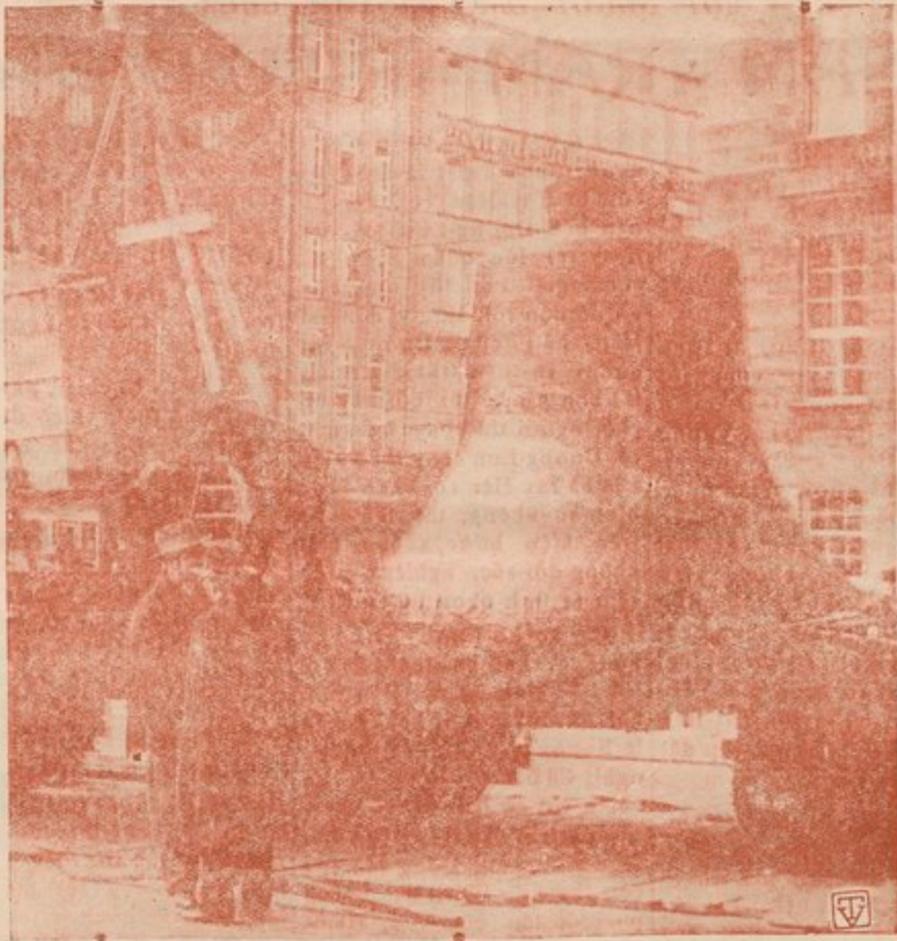
bây giờ nhà cửa ông nghèo khổ, tiền bạc ông không có, chớ cái tình nghĩa của tôi với ông không bao giờ nghèo được. Nay tôi đến thăm ông mà ăn bát cơm hột mũi với ông, tôi cũng quý hơn đồ cao lương mỹ vị của nhà giàu-có vậy. Ông Tống-Hoàng xưa có nói: «Bản diện chi giao mạc khã vong» kia mà! Ông còn nhớ không?» Ông Thứ nghe cụ nói rồi, chum chim cười mà nói: Không dè Ngài là Tống-Hoàng thứ hai ở nước Việt-Nam ta đây.

X. - Cụ Phan đi sứ Tàu

Năm Minh-Mạng thứ 13 (1832), cụ làm chức Hồng-lô tự khanh sung như Thanh-phó-sứ dâng đi sứ bên Trung-quốc, khi cụ đi ngang qua ải Đông-Quan và khoảng rừng vắng cụ có làm thi chơi, (xin coi ở đoạn sau). Cụ tới Yên-Kinh vô hệ kiến vua Đạo-Quang nhà Thanh, vua hỏi: «An-nam quốc-vương mạnh giỏi thế nào?» Cụ tâu: «Quốc-vương tôi kính lời chúc Đại-hoàng-Đế sống lâu muôn tuổi thái bình muôn năm v. v.»

Các quan triều-thần Trung-quốc cũng đều trọng tài đức của cụ, có tặng cho cụ nhiều bộ sách lạ, cụ qui trọng không chi bằng, khi cụ lưu trú ở Trung-quốc cụ có đi xem cùng các nơi danh thắng và có thi từ xướng họa với các bực danh nhơn bên Tàu nhiều lắm (xem ở trong bộ kim đài thi tập thi rồi). Bước qua năm Minh-Mạng thứ 17 (1834), cụ ở bên Tàu trở về nước, đem việc đi sứ tàu cho vua nghe và cụ xin vua sửa đổi quan hàm cũng như bên Trung-quốc. Cải trấn làm tỉnh, Tổng-trấn làm Tổng-đốc, hiệp-trấn làm tuần-phủ, tham-hiệp làm bố-chánh, phó-tham-hiệp làm án-sát và đặc thêm chức tri phủ, tri huyện v. v. Còn những vật chi của vua và quan bên Tàu cho cụ, cụ cũng làm sớ dâng cho vua hết, chừ ở gần vua cho, cụ mới dám nhận lãnh.

(1) Cáo già là xin phép.
 (2) Làm quan cha mẹ chết và để tang gọi là «Đinh ưu» hay «Đinh-gian».
 (3) Khi Từ-Kỳ chết Ba-Nha có đơn một bản khóc Từ-Kỳ. Đơn rồi, Ba-Nha đập nát cây đàn ở mộ Từ-Kỳ và có làm một bài thi:
 Suốt toái dao cầm phụng vĩ hàng,
 Từ-Kỳ hết tại đối thùy đàn.
 Xuân phong mang điện giai bằng hĩa,
 Dục mich tri âm nan thượng nan.
 Tang tành dưới phụng mảnh dao cầm,
 Kỳ chết cùng ai khấp khúc ngấm.
 Đây một gió xuân đưa bụi bạn,
 Khó là khó kiếm kẻ tri âm.
 Cụ Phan dùng chữ «Toái-cầm» là do nơi bài thi này.
 (Còn nữa) T. T. T.



Cái chợ này khùng-lồ này ở tại Berlin là nơi đang có cuộc quốc-lễ Vận-động-hội năm 1933. Trên mình chúng người ta khắc câu: « Tôi kêu gọi thanh-niên » (J'appelle la Jeunesse) người ta đã đánh chúng này khi khai mạc vận-động-hội tháng rồi.



Mới đây tại xóm Montmartre ở Paris, có một cuộc thi-tài giữa những người bồi nhà hàng, mỗi người bưng 1 cái mâm có ly và chai rượu rồi chạy đua, ai không làm đổ được thưởng



Ông Vaa Amanda Ier, nước Xiêm, mới 10 tuổi đã ham thể-tháo hiện thời đang ngự-đưa với Hoàng-thái-hậu, tại một nơi thắng cảnh Âu-châu có danh tiếng về các môn thể-tháo mùa đông.

CHIC MODE

ĐOAN-THANH-TAO — TAILLEUR

43, Rue Amiral Courbet, 43 — SAIGON

Máy đúng đàn kỹ lưỡng,
Nhiều thứ hàng mới qua.

KIỀU TỐT

GIÁ RẺ

VOLTEX

NGUYỄN-VĂN-QUANG

Electricien Diplômé à la Foire de Saigon (1932)

Fournitures et installation électriques

Réparations Générales

Lãnh sửa các thứ máy điện

N° 3, Rue Amiral Rose — SAIGON

Sửa đổi đèn xe hơi theo lối mới, làm đúng luật pháp, dynamo và đúng theo bên tây, magnéto có sẵn đủ hiệu 1 giờ đồng hồ làm rồi một cái magnéto. Bảo hành một năm (garantie un an). Nếu hư sửa không tính tiền.

CHÚC NĂM MỚI

(HAT A-ĐÀO).

Mừng: Mầu xuân ai khéo vẽ vời,
Dây thành hoa gấm, một trời diễm trang.
Chữ trương m rmg thấy Đông-Hoàng,
Thái-Hòa cảnh tượng, rõ ràng Thuấn-Nghiên.
Nói: Tiết xuân mới, đầu năm Bình-Tý,
Suốt năm Châu, hòa khí xuân phong.
Chúc Tân-Hy vạn sự hạnh thông,
Dường phát đạt, Công, Cờ, Sĩ, Nông, đều tấn bộ.
Gió Mỹ, mưa Âu, đời tế ngộ,
Mâm Hồng, Chồi, Lạc, cầu tiên nghiên.
Các nhà buôn, lai láng rồi tài nguyên,
Trăm thợ khéo, đua chen đường máy móc,
Trăm hoa nở, nhân tài như mọc
Cảnh non sông, gấm vóc kén chi đâu ?
Vẽ xuân rạng rỡ Hoàng-Châu.

AN-THÀNH.

AN-THÀNH là một nhà dệt các thứ áo pull'over bằng laine, cotton chemisettes, maillots các hội thể-tháo và bán sỉ các thứ lụa li-đông, tassar sole rất đẹp. Ai mua sỉ có giá riêng đặc biệt.

AN-THÀNH 41, Phố Hàng-Đào (Hanoi).

DOCTEUR LÊ-VAN-QUYÊN

Diplômé de Médecine Coloniale. Diplômé en dermatologie et en syphilologie de l'hôpital St Louis (Paris). Ancien externe de Stomatologie.

VÀ MADAME MARIE QUYÊN

Cấp-bằng điều-trưởng Pháp-quốc và Cấp-bằng chuyên môn tại khoa-viện Bordeaux về cách nuôi dưỡng con nít mới đẻ.

33 RUE COLONEL GRIMAUD
(sau gare xe lửa Catinat Saigon - Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NÍT

Một mở thêm phòng riêng để cho bệnh con nít, và dân bà sau khi sanh xong, đau tử cung, đau bụng dài v.v... do tay Mme Marie QUYÊN săn sóc. Trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong thấp và các thứ bệnh trong miệng và răng.

Giờ khám bệnh: (Sáng mai 8 giờ đến 11 giờ.
Chiều 4 giờ đến 7 giờ.

L'homme chic

s'habille chez

“ L'HOMME CHIC ”

67, Rue Pellerin — SAIGON

VỢ T KRYSSA

Được nhà vô địch Nam-kỳ, Báu công nhận là thứ vợ tốt. Báu vẫn dùng vợ KRYSSA luôn luôn.

Giá rẻ đặc biệt..... 6\$50

Có bán tại:

KIM-LONG

10, Rue Amiral Courbet — SAIGON.



Tân-Vân lúc còn lính đình ở Londres

Cu Tôn - Trung - Sơn - người Tàu... là quốc phu - mười mấy năm bôn nan tẩu ẩn mới làm cho nước Tàu được như ngày nay. Không phải nói, chúng ta cũng biết ông đã trải qua nhiều cảnh ngộ gay go nguy hiểm. Chuyện thuật đời ông đã chứng tỏ cho lời nói ấy.



Ngày 23 tháng chín năm 1896, cụ Tôn - Văn đáp tàu Majestic từ Huế-Kỳ đến thành Liverpool ở nước Anh. Các bạn đồng chí đến bến tàu rước có nói với cụ rằng viên sứ thần của Tàu ở Huế-Kỳ là người Mãn-Châu, không ưa người Tàu mà nhưt là người Tàu trong phái tân tiến. Nên chí, anh em khuyên cụ phải cẩn thận đề dặt...

Lúc ấy, Cu Tôn không đề rằng triều đình Bắc-Kinh có phái một người thay mặt đặc biệt ở Anh và chưa gì, đã có hai vị mặt tham Anh nom theo cụ và lập thể đưa cụ vào tay mấy người đồng-hương của cụ....

Về sau, trong quyền Kỳ-Ưc, Cu Tôn-trung-Sơn có thuật lại

câu chuyện ở Anh của cụ như vậy :

« Khi đi đến Luân-Đôn, tôi vào một nhà hàng mà vườn phòng. Xong rồi thì tôi lật đật đi thăm bác-sĩ Cantlie ở đường Devonshire số 46. Từ đó, mỗi ngày tôi đều có đến nhà ông ấy; sau lại, muốn gần ông tôi mượn phòng ở một cái nhà hàng ở lối Gray's Ina. Có lần ông và bà Cantlie nói với tôi rằng ông bà coi Sĩ quán Tàu ở Anh như là một cái miệng cộp chực hồ nước tôi vậy. Câu ấy chỉ làm cho tôi cười.

Ngày 23 tháng mười, lối bốn giờ chiều, tôi ở trong nhà hàng đi ra đứng đi đến nhà thờ mà nghe lễ với bác-sĩ bỗng, trong lúc sắp qui, tôi thấy một người Tàu lại gần và hỏi tôi bằng tiếng Anh :

— Ông phải người Nhật-bồn không ?

— Tôi là người Tàu, tôi trả lời.

Và cúi đầu chào và hỏi tôi ở tỉnh nào. Khi tôi trả lời xong thì va rất vui mừng mà nói :

— Ông với tôi là đồng-hương. Những người Tàu ở đây đều không biết nói tiếng Quảng-

đông, tôi phải dùng tiếng ang-lê mà nói với họ. Vì từ Sơn-Đầu tới Quảng-đông, xa nhau có độ 3-0 cây số, mà người một xứ không thể hiểu nhau, nói gì đến từ Bắc xuống Nam thì làm sao mà hiểu nhau được. Phải dùng cách bui tam mới hiểu nhau, khổ chưa ?

Bỗng có một người Tàu khác ở đầu chạy đến xen vào, cười rai đều ăn cười mời tôi về nhà họ mà ăn trái cây và uống rượu bên Tàu gửi qua. Chúng tôi nói chuyện vừa xó dầy tôi đi đến một cái nhà kia. Tuấy tôi còn dự dự, chúng chần chờ riết làm cho tôi phải xiêu lòng mà lên thang lầu với chúng. Tôi một cái phòng chúng xó tôi vào mà đóng cửa lại, lúc ấy tôi có một cái cặm-giác là mình mắc vào bẫy của người ta đã gài dợ mình.

sứ thần Tàu ở Huế-Kỳ giữ ông ít lâu... »

— Giữ tôi ? Như các ông có muốn như thế cũng phải để cho tôi nói cho các bạn tôi hay đã chờ ! tôi đáp.

— Không được ! Nhưng ông có thể sai người của chúng tôi đến nhà hàng lấy đồ hành lý của ông đem lại đây.

(Về sau lối 10 ông giữ này là sĩ Huldiday Macartney.) Đờ rồi chúng đi ra, bỏ tôi một mình. Tôi nghe tiếng thợ làm việc phía ngoài, hình như họ đương đặt ống khóa thêm. Tôi lại nghe có hai người đứng gác cửa, một người Tàu một người ngoại quốc. Vài giờ sau thì một trong hai người ấy vào nói rằng được lệnh khám xét tôi.

Giấy, viết chỉ, chia khóa, chúng đều lấy hết, nhưng may

leo lên giường ngủ, nhưng cả đêm tôi trần trọc không ngủ được...

Sáng bữa sau, có một lên bồi Anh đến dọn phòng, tôi trao cho va một cái thư cho bác-sĩ Cantlie và cho va một đồng vàng xin va đưa dùm cho bác-sĩ. Cái thư ấy tôi viết trên một cái khăn mu-soa. Đưa cái thư cho tên ấy rồi thì tôi bắt nghi cho nó sẽ đưa cái thư cho mấy kẻ cầm ngục tôi thay vì cho bác-sĩ mà cứu tôi...

Bữa thứ tư, tên Quảng-Đông đã dắt tôi lại— va tên Trang— bước vô phòng mà nói với tôi : « Tôi gạt ông là sứ đi có lệnh trên đây như vậy. Nhưng nay vì tình riêng tôi phải cho ông hay rằng tình cảnh ông nguy lắm, dờ chết dờ sống. »

— Sao vậy ? tôi trả lời. Ở đây là đất nước Anh chờ nào

MỘT ĐOẠN DẬT SỬ CỦA

Trong phòng, có sẵn hai người lạ. Nói chuyện vài câu thì họ biểu tôi leo lên hai tầng nữa. Cái phòng mà tôi mới bước vào có một cái cửa sổ có song sắt giê ra một cái sân hẹp nhỏ. Có một ông già tóc bạc bước vô thình lình, chào tôi và nói : « Ở đây là chỗ thuộc về nước Tàu. Vì ông là ông Tôn nên xin ông cặm phiền ở lại đây vì chúng tôi được lệnh

tôi đã giấu được bọn đồ cần kíp đi rồi. Tối lại, có hai tên bồi người Anh đến chụm lửa trong phòng. Tôi đưa cho một lên trong chúng nó một cái thư xin tào dùm lại cho bác-sĩ Cantlie. Tên ấy hứa sẽ đưa giúp nhưng về sau tôi biết nó không có đưa chỉ rảo. Lại có một người đàn-bà anh đến giữ giường, tôi không nói chỉ tôi có ta, cứ để quần áo mà

phải đất nước Tàu. Ai có quyền giết tôi ngoài ra tòa án của Anh quốc ? Nếu chánh phủ Anh hay được, thì họ chắc không hề để như vậy đâu ! Họ sẽ trừng trị những người dờ lam trái luật pháp họ.

— Chánh-phủ Anh không thể hay chỉ được. Chúng tôi đã mượn sẵn một chiếc tàu, chiếc tàu ấy sẽ chờ ông cho tôi biên giới Tàu, chừng đó sẽ có một chiếc tàu binh Tàu rước ông.

Sự thật thì cũng quả như vậy. Trong vụ ấy đầu đuôi do ông Huldiday Macartney là cố vấn cho Sĩ-quan sắp dặt, nhưng tên ông ấy người ta giấu đi để tránh khỏi những sự lộn xộn về mặt ngoại giao quốc tế. Mục-dịch của tên Trang khi nó đi thăm cụ Tôn là cố xin cụ Tôn viết một cái thư cho sứ thần tỏ ý mình ăn năn và từ chối cả cái cao-vọng giải-phóng người Tàu của mình đi. Cụ Tôn coi mọi biết ý nó và ngài nghĩ thà là già dờ chịu theo nó còn hay hơn là chống cự.

Đây tôi xin chép tiếp theo lời của cụ Tôn-trung-Sơn :

Khi mình rớt xuống tới đây một cái vực sâu thì nếu có một



Thành Thiên Tân bên Tàu

Pour les panneaux-réclames, peintures, décorations, badigeons etc... Prière de s'adresser à

LA PUBLICITÉ SAIGONNAISE

BUREAU
217, Boulevard Gallieni
Gare Hòa-Binh
CHOLON

ATELIER
575, Rue des Marins
(à l'Eglise Cha Tam)
CHOLON

là sở lnh các thứ quảng-cáo, như bảng cắm ngoài đường, sơn nhà theo kiểu kim-thời, dăng quảng cáo trong các báo, v. v. có người giúp việc chuyên môn bầy lâu đã từng kinh nghiệm trong việc buôn bán và khoa quảng cáo.

Làm khéo, hạ giá theo thời buổi khó khăn, nước sơn không phai, kỹ là ba cái đặc sắc của sở quảng cáo P.S. Mong nhờ qui vị thương-gia và kỹ nghệ đồ s- Các nhà buôn ở lục tỉnh muốn làm quảng cáo xin viết thư thương lượng chúng tôi sẽ ân cần hồi đáp.

XIN LƯU Ý : Chúng tôi có trữ bán nước sơn và dầu và có nhà họa sĩ chuyên môn vẽ hình và viết bài dăng báo.

dịp gì để mà thoát khỏi — dầu cho nhỏ bằng sợi tóc đi nữa — mình cũng phải vội vàng nhắm mắt mà liếp lậy. Tôi mới viết một cái thư tố ra rằng tôi là một tên công dân biết trọng luật nước, yêu mến trật-tự và công-lý (sự thật cũng rõ là như thế!) Tôi khéo thừa dịp ấy ăn cắp tờ giấy mà tôi đã viết những điều người ta vừa buộc tôi viết đó, hi-vọng có thể cậy tên bồi Anh liêng dùm ra ngoài cửa sổ vì cái phòng của tôi không có cửa sổ.

Bữa thứ sáu, tôi như cũ thấy mình sắp ra khỏi chỗ hiểm nguy. Khi tên bồi Anh vào thì tôi nấp nỉ xin và giúp tôi thoát thân...»

Lúc ấy, cụ Tôn nói gì với tên bồi Anh? Lê tự nhiên. Cụ về ra cái thềm trang của

dòm lỗ chìa khóa vô không thấy mà thôi. Viết xong cụ trao cho tên bồi Anh để cho bác sĩ Cantlie.

Cuộc tiếp lời cụ Trung-Son: «Bữa sau, khi đem ihon vào phòng, tên bồi Anh mới ra đầu. Tôi lục trong đồng than thì thấy thơ trả lời của bác-sĩ» «Chớ ngã lòng. Chánh-phủ đương hành-động. Ông sẽ được thả bổng ngay mai.» Đọc mấy hàng chữ ấy, tôi như bay bổng lên trời.

Cái thơ của cụ Tôn, tên bồi trao cho bác-sĩ Cantlie tôi 11 chiều. Sau khi hỏi tên bồi vài câu và thưởng va một món tiền, bác-sĩ chạy riết lại bộ Cảnh-Sát. Báo báo tin lại sở Mật-Thám, sở Mật-Thám ra lệnh cho lính giữ cửa các đường ra ngõ vào của Sĩ-Quân Trung

hại cho tôi thì tức thì bác-sĩ vào đơn kiện Sĩ-Quân liền. Lê thường, tên Trang chối hết mọi việc.»

Về sau rõ lại thì Sĩ-Quân thông tư cho chánh-phủ Anh biết rằng bữa ấy, dưới cội cửa tàu của Sĩ-Quân muốn sẽ có một tên hành khách người Tàu, vì mắc bệnh điên, nên chánh-phủ phải chở đem về xử-sử.

Không được an lòng, bác-sĩ Cantlie lại muốn những nhà mật-thám tư để dò theo cơn chuyện ấy. Nhờ vậy mà người biết rằng Bộ ngoại-giao cho mật-thám chánh-phủ Anh giữ Sĩ-Quân luôn luôn ngày đêm. Vì thế mà các báo chủ ý đến và rõ được câu chuyện nên hồi 22 tháng mười, tờ «Thế-cởi» có thuật rõ việc ấy vì



Vua Khang Đức và Hoàng Hậu

ÔNG TÔN - DẬT - TIÊN

người Tàu bị người Mãn-Thanh bóc lột, chẳng khác người Arménie bị người Thổ xưa kia, làm cho người Anh phải bất bình can thiệp... Cụ lại nói cho tên bồi hiểu rằng viên-sứ thần Tàu muốn làm ngang, vì nếu va chác việc va làm là đúng phép thì tôi đi và lại giấu đầu giấu đuôi làm chi? Va mà muốn làm khờ lấp tóa án Anh quốc như vậy là cố nhiên va biết việc va làm là sai luật phép vậy. Tên bồi cảm động mới đưa cho Cụ một tờ giấy, biểu Cụ ngồi trên giường mà viết, vì chỉ có chỗ đó là ở ngoài

Hoa. Qua ngày m. t. bác-sĩ Cantlie đi về Bộ Ngoại-Giao xin Bộ cho khám xét chiếc tàu của Sĩ-Quân Trung-Hoa đã muốn trước khi tàu ra khỏi bến, «khi Sĩ-Quân hay sự vận-động của bác-sĩ mà lên đem cụ Tôn nhốt sẵn trong tàu đi chẳng! Xong xã đầu đầu, bác-sĩ mới đến Sĩ-Quân. Đến nơi, tên Quảng - Đông Trang liếp ngai. Ngai nói cho tên ấy biết rằng sự Sĩ-Quân bắt tôi là một việc phi pháp và những kẻ phạm luật sẽ bị trừng trị hẳn hoi. Bác-sĩ hàm răng nếu Sĩ-Quân làm gì có

binh phạm rất nghiêm khắc cái thái độ của Sĩ-Quân Trung-Hoa. Công chúng rất lấy làm bất bình tỵ trước Sĩ-Quân rồi đồng. Phòng-viên các báo đến cắt vấn tên Trang (va làm tho-ky ở Sĩ-Quân) và ra mắt ông Halliday Macartney, cả hai đều chối ngược chối xuôi. Sĩ-Quân thấy thế mới nghĩ phải thả cụ Trung-Son ra, e có việc chẳng lành.

«Ngày 23 tháng mười, lối bốn giờ chiều — cụ Tôn-trung-Son viết — hai tên gát ngục của tôi bước vào phòng biểu tôi lấy nón và áo lạnh đi ra — ông Halliday Macartney đương đợi tôi ở phòng khách. Lúc ấy tôi pháp phòng e khi họ đem giấu tôi một chỗ khác. Nhưng ra đến phòng khách, tôi thấy bác-sĩ Cantlie với ba người khác. Một người, về sau tôi mới rõ là viên quan Bộ-ngoại-giao : ông Macartney cũng có ở đó. Trước mặt mấy người kia, ông trả cho tôi những vật mà người của ông đã xét lấy trong mình tôi, rồi ông nói :

— Thưa các ông, tôi xin trả người này cho các ông. Những việc chi xảy ra ở tại Sĩ-Quân này là chỉ do nơi quyền riêng của chúng tôi và do nơi những quyền ngoại luật về phương diện quốc tế của chúng tôi mà thôi.»

Tôi vì đương mừng được thoát nạn nên không có để ý chi đến lời của ông Macartney nói. Ông ta bắt tay chúng tôi từ người và vài phút sau tôi đã đi xuống máy nút thêm Sĩ-Quân : tôi khỏi chết rồi! Không phải nói, đầu cho chết

xuống mồ tôi cũng không bao giờ quên ơn bác-sĩ Cantlie, còn tên bồi anh (tên Cole), tôi hết sức khâm cầu va, va mới chịu nhận hai chục đồng Anh kim (đó 200 đồng bạc ta) của tôi đến ăn va...»

VĨNH-AN-TỬ.

AI CÓ CÒ CŨ ?

Miêng còn lành thì hãy gửi cho M. Phan-vân-Thiết 45 Rue Aviateur Garros Saigon. Tùy giá trị, người sẽ gửi tặng báo, sách, đồng hồ v.v...

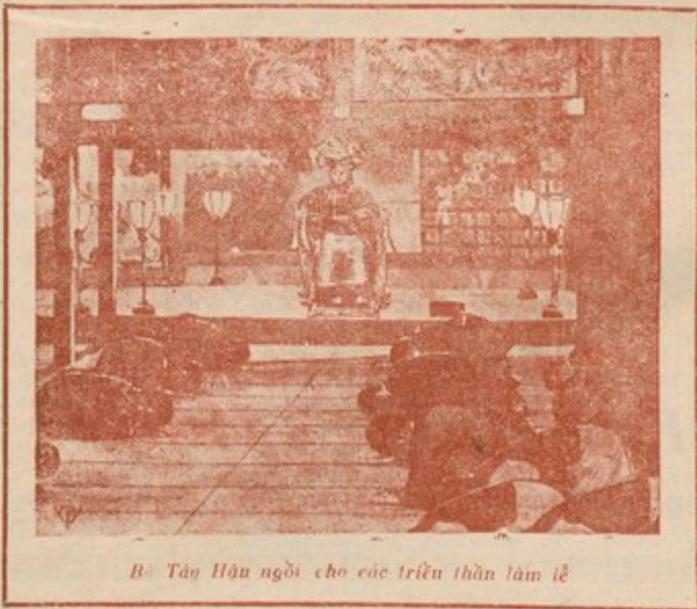
Có sống hay chết vô luận, cần là đừng rách mẻ thì thôi. (Có đương đương hiện thời xin miêng gửi), gửi có lỗi hơn là để y nguyên đương gỡ trước vì hư mẻ thì không dùng được

KIỀU KIM THỜI

Một nhà chuyên môn xây đúc mồ mã, mộ bia bằng đá cẩm thạch, granit, béton armé xin mời lại ngay La Croix Bleue vì ở đó có trên một trăm kiểu để lựa chọn.

LA CROIX BLEUE

17, Rue Mayer — SAIGON.



B. Tâu Hậu ngồi cho các trầu thần làm lễ

Garage TRẦN VĂN HIỆP

SPÉCIALI-TE Directeur : LÊ-VĂN-BÁY

Carrosserie
Peinture au Pistolet
Capote-Housses-Tapis

4, Rue Mayer 4 DAKAO Maison Fondée en 1915 TÉLÉPHONE No 910

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Số 32 và 44, Đường Aviateur Garros — SAIGON
Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4^e Année
DIRECTEURS DES ÉTUDES

M. Lê-bá-Cang

Diplômé de l'École Supérieure de Pédagogie d'Hanoi.
Ancien Professeur à l'École Normale d'Instituteurs de Saïgon.
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khuong-Ninh (Lettres).

M. Hồ-văn-Ngà

Ancien élève de l'École Centrale de Paris
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khuong-Ninh (Sciences).

CÁC THƯ NỮ MỚI ĐẾN.
CÁC THƯ HÀNG MODE
ĐÈ MAY QUẦN ÁO ĐÀN-
● BÀ RẤT ĐẸP ●

LA MODE DU JOUR

48, Boulevard Charner — SAIGON
May đồ này có coupeur chuyên môn Phúc

CẮT KÉMEO HẠP Ý NGƯỜI
NAM, LỊCH SỰ GIÁ RẺ



Cần dùng Đại-lý : khắp ở Đông-Pháp.

Savon BACH-HAT

« La Cigarette »



Savon này chúng tôi nấu tại Bentre là xứ dầu dừa.
Chúng tôi đảm chắc với bạn hàng Savon BACH-HAT.

GIẶT ÍT HAO BỌT THIẾT NHIỀU

MAU SẠCH ĐỒ GIẶT PHƠI KHÔ

SAVONNERIE

KHÔNG CÓ MÙI TANH CHỈ CẢ

ENTREPOT A SAIGON

164, Colonel Boudonnet

Téléphone N° 842 — Autom. 21.475

F. VÂN-VOVAN

BENTRE

Thuốc bo lao, thương, và cứu cấp những bệnh ngặt nghèo

DIÊN-LINH ÍCH-THỌ HOÀN N° 45

Vĩ-sự lịch-trị của tôi dùng Cao-ly-sâm, Lạc-nhung vi-quân, tinh chè hoàn, thuốc này đã thí nghiệm nhiều năm, trị bệnh giúp người đều đặn thành công mỹ mãn.

Tánh chất đại bổ khí huyết, chuyên trị các bệnh hư, các bệnh tổn, năm bệnh lao, bay bệnh thương, bo thân khí, dưỡng tâm huyết, nhuận phế kim, kiện tì vị, thêm tinh chí, mạnh gân cốt, tay không dám sánh với tiên đơn, linh-dược, song có giúp người trong lúc bệnh hiểm nguy cho đứng mạnh mẽ tráng kiện tinh thần, sống lâu thêm tuổi nên mới dám gọi là DIÊN-LINH ÍCH-THỌ.

1° Thuốc này chủ trị người già yếu tuổi cao tác lớn, khí huyết suy kém, tỷ vị hư nhược, ăn ngủ ít trong mình mệt nhọc, tay chơn nhứt moi, uống thuốc này các bệnh đều hết, tỏ tai sáng mắt, sống lâu thêm tuổi.

2° Người bõ khí huyết suy nhược, lao tâm lao lực thái quá, lo lang băng trí não nhiều năm, lao lực về lao động nhiều ngày sanh ra cái bệnh hư tổn, các bệnh lao thương, làm cho ngũ tạng lục phủ đều suy kém, trong mình bản thân mệt moi, ăn ngủ ít, xây xam mây mặt, mờ mắt, ù tai, trường phục thuốc này rất nên đại bổ.

3° Hoặc ho tổn, ho phong, ho đàm lâu năm chảy thảng trong mình mệt nhọc, ăn ngủ không đặng, đàm kéo nơi cổ, bệnh rat ngặt nghèo, trường phục thuốc này các bệnh cho đều hết. Còn bệnh tuy không hết song có thể thuyên giảm đáng diệu.

4° Người bõ khí huyết suy kém sanh ra trúng đàm, trúng phong, trúng ác xây xam mây mặt ngã té, bất tỉnh như sự, đàm kéo nơi cổ, tay chơn rung giựt, bệnh lại nguy, uống 1 hoàn tỉnh lại liền; trường phục luôn luôn bệnh hết dứt.

5° Người đàn-bà có thai, khí dương chuyên bụng dữ dội, chuyên bụng đau lâu mà chậm sanh, uống 1 hoàn trong mình khoẻ khoắn, tử cung mau mở, và sanh liền.

6° Người bõ đau dây dứa lâu ngày, nguồn khí hư nhược, tỷ vị yếu, ăn uống không tiêu, no hơi sinh ruột, hay đo mồ hôi đêm, trong mình bản thân mệt nhọc, hai bàn chơn lạnh hình vóc ốm gầy, trường phục thuốc này các bệnh đều hết đặng, bõ bỏ sức lực.

Sự linh nghiệm của phương thuốc này không sao kể hết đặng, dùng qua một lần mới rõ quang cáo không sai.

Hộp lớn (5 hoàn) 1\$50, hộp nhỏ 2 hoàn 0\$60.

Nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN

Thudaumot

Chi nhánh phát hành : 229 rue d'Espagne -:- SAIGON.

ĐỀU CẦN THIẾT

Nếu quý vị nào vườn phải bệnh phong-tinh nên nhớ đến thuốc Cứu cấp hoa liêu hoàn mỗi hộp 0\$40 chính là một người bạn rất thật tâm và sốt sắng giúp cho quý vị đứng mau dứt bệnh và ít tổn tiền.

Khi đã dẹp yên mũi giặc ghê gớm ấy lại cần phải thân thiết với người sẽ là bạn quý hóa của quý vị nữa, ấy là thuốc Tam nhân thất khí hoàn hộp lớn 1\$20 nhỏ 0\$60 để bổ dưỡng cho sau này khỏi bệnh đau thân, trệ khí di-tinh hay là lở con mắt.

NHÀ THUỐC NGUYỄN-VĂN-CUNG CAO-LÃNH

Chi nhánh NGUYỄN-VĂN-CUNG Cao-lãnh N° 7 Route Provinciale 15 à Giadinh Maison CÙ-U-CHAU (chi nhánh Nguyễn-văn-Cung) au Marché de Camau.

Có Đại-lý khắp cả Đông-Pháp.

THẾ-GIỚI THỜI-SỰ

Lời bàn đua ngựa

Hitler không nhìn nhận hiệp-ước Locarno nữa và đã đem binh chiếm lại tỉnh Rhénanie là khu-vực phi-chiến ở giữa biên-giới Pháp-Đức

Kỳ thứ 20

Chúa nhật 22 Mars 1936



Hạ-ngiệp-viện Pháp đã ưng thuận cho chánh-phủ ký tờ hiệp ước phi chiến giữa hai nước Pháp và Nga Sô-viết. Tờ hiệp ước này khiến cho Đức lo sợ, vì Đức thấy rõ nước Pháp đương thân thiện với các nước để tương trợ nhau, nếu như Đức lo ngại xâm lấn can qua như năm 1914 nữa. Trước kia, Pháp, Đức và nhiều nước nữa đã ký tờ hiệp ước Locarno, hứa rằng không ai giao chiến với ai, và sau khi đình chiến 1914-1918, điều ước Versailles buộc Đức không được đem binh chiếm khu vực Rhénanie là tỉnh giáp ranh Pháp. Nay Đức nói rằng Pháp ký hiệp-ước với Nga là nước thù của Đức, thì Đức không thể nào tuân hành điều-ước Locarno nữa được. Bởi vậy ngày 6 Mars, sau khi Hạ-ngiệp-viện Pháp đã ưng thuận cho chánh-phủ ký tờ hiệp-ước với Nga, thì Hitler liền mời các sứ-thần của các nước có ký tên trong tờ hiệp-ước Locarno đến tuyên bố rằng Đức không nhìn nhận hiệp-ước ấy nữa. Kế đó Hitler ra lệnh cho một đoàn binh bộ, một đoàn tàu bay, một đoàn lính pháo thủ và nhiều ẽ súng thần-công đại-bác, súng bắn máy bay, lập tức qua biên tại tỉnh Rhénanie, để tỏ cho các nước có ký hiệp-ước Locarno biết rằng cách đem binh chiếm lại Rhénanie là tỏ cho hoán-cửu hiểu rằng tờ hiệp ước Locarno đối với Đức không có nghĩa lý gì nữa cả.

Lập tức thủ-tướng Pháp là ông Sarraut và các vị tổng-trưởng trong nội-các nhóm họp tại đền Elgisee mà bàn luận rất lâu với tổng-thống Lebrun. Một mặt chánh-phủ cho đem quân ra gần sẵn tại bờ sông Rhin là sông ở giữa hai nước Pháp-Đức, một mặt chánh-phủ Pháp gửi điện-vấn qua Hội-Quốc-Liên mà tỏ cáo cách hành động của Đức.

Sáng ngày mai, thủ tướng Sarraut đọc bài tuyên bố có vô tuyến-điện truyền thanh cho toàn cầu nghe biết. Trong lời tuyên cáo đó, ông Sarraut nói rằng: Tờ hiệp ước Pháp-Nga không phải để lập thành thế mà hiệp Đức, trái lại, làm vậy là Pháp muốn gây tình thân thiện với các nước lớn để mưu sự hòa bình chung cả thế-giới. Còn như Đức không bằng lòng sự ấy, muốn hủy tờ Locarno hoặc là muốn lập hiệp ước khác cho vừa ý, thì cứ hòa bình mà nói với các nước có ký tờ Locarno cũng được, lựa là phải dùng võ lực mà hăm dọa các nước lớn thì? Có phải cách hăm dọa như vậy là có thể làm cho cuộc giao tế sau này được ôn hòa đâu?

Nước Pháp sẵn lòng hiệp tác và sẵn dạ thân thiện với Đức lắm, và cũng vui lòng sửa đổi hiệp ước Locarno, nhưng Pháp không thể nào chịu thương lượng với Đức trong khi Đức đem binh chiếm lại tỉnh Rhénanie như vậy.

Bên kia sông Rhin, Hitler cũng dùng máy truyền thanh mà cất tiếng rằng mấy lính của Đức ở dọc theo bờ sông Rhin, bị hòa ước Versailles buộc phải giải binh, thành thử bây giờ ở ngay trước họng súng đại-bác của Pháp. Vậy mà thủ-tướng Sarraut then phiên rằng các lính của Pháp ở theo bờ sông Rhin, phải bị ở trước họng súng của Đức. Đức sẵn lòng thương lượng với Pháp và cũng vui lòng trở lại Hội Quốc-Liên.

Dư luận các báo quốc gia đều cho rằng việc này có ảnh hưởng lớn vô cùng, vì nó có thể gây nên một trận giặc ghê gớm xấp trâm lần trận giặc năm 1914 nữa.

Nước Anh, nước Bỉ (Belgique) và nhiều nước khác ở Âu-Châu cũng đều đồng tình với Pháp mà phản đối cử chỉ của Hitler và hứa sẽ hiệp lực với Pháp mà chống cự lại Đức. Ông Pierre Flandin, ngoại-tướng của Pháp có tuyên bố rất khảng khái rằng Hội Quốc-Liên đã trừng phạt Ý vì cuộc xâm lấn nước A, nay Đức làm một việc bạo ngược, sẽ trừng phạt Đức. Có nhiều nước đã định buộc Đức rút binh ra khỏi khu vực Rhénanie, nếu Đức chẳng chịu tuân thì các nước sẽ trừng phạt Đức như đối với Ý vậy.

Anh lúc này không khít với Pháp lắm. Chánh-phủ Anh đã gọi tờ mời ủy-ban thường trực của Hội Quốc-Liên nhóm tại kinh đô nước Anh là Luân-đôn, ngày thứ bảy này, để bàn định cuộc hành động của Đức. Anh mời nhóm tại kinh đô nước mình là có ý để cho Đức có thể cho đại-biểu đến dự thỉnh để dằn hơn.

Hiện thời dư luận Âu-Mỹ xôn xao nào nhiệt và lo sợ lắm. Bộ Tham-mưu Pháp đã ra lệnh cho quân lính sắp đặt sẵn sẵn đâu đó rồi, phòng hồ có sự gì rắc rối, sẽ hành động cho kịp. Tình hình nghiêm trọng, nhưng chánh-phủ Pháp chưa ra lệnh tổng-động-viên (mobilisation générale).

Bên Pháp hiện thời, dân chúng tỏ ý đồng lòng khấn khảm. Thấy Đức phăng phăng tờ hiệp ước Pháp-Nga một cách dữ tợn như vậy thì Thượng-ngiệp-viện Pháp định sẽ chuẩn y mau chóng tờ trình của chánh-phủ về sự ký tờ hiệp-ước Pháp-Nga, chờ Thượng-ngiệp-viện không có phản đối gì hết, và lại mời vị Thượng-ngiệp-viện trước kia đã dâng tên phản kháng hiệp ước ấy thì nay đã rút tên rồi, vì họ không muốn làm trở ngại cuộc giao hảo Pháp-Nga trong khi chiếm lại tỉnh Rhénanie.

Bữa thứ bảy và chúa nhật tuần rồi, đại-biểu các nước có ký tên tờ hiệp-ước Locarno có nhóm tại Luân-đôn và Hội Quốc-liên cũng có nhóm tại đó để tìm cách giải hòa. Hội Quốc-liên có mời Đức dự nhóm, Hitler trả lời rằng Đức sẽ cho người dự nhóm, nếu hội đồng long để cho đại-biểu Đức có đủ quyền thảo-luận như các đại-biểu khác. Trong tờ phúc đáp, Hitler nói rằng mình không chịu rút binh ra khỏi Rhénanie vì mình làm vậy không phải có ý xâm lấn bờ cõi của Pháp. Bị chỉ, nhưng vì mình tự xét rằng Đức phải có

I. — PRIX CHAPEAU BAS
Đua tron 3.000 thước
Ngựa B 4 tuổi sắp lên

Nam phước Long	47 k.
La Son	48
Max Linder	44
O Cờ	43

Tuy là có bốn con đáng tên dự đua độ hội này chứ sẽ kịch liệt lắm vì bốn con là ngựa chiến. Max Linder đã chớ nhẹ mà có nài apprenti cỡi nửa thì mấy con kia khó tranh cho lại. O-Cờ và La-Son tranh nhì. Nam-phước-Long không có nài Thai cỡi nên mất nhiều hy-vọng.

Tôi bàn: Max Linder nhứt O Cờ nhì. Ngược La-Son.

II. — PRIX NIVOLET
Đua rào chấp 2.400 thước
Ngựa C 4 tuổi sắp lên

Long Lạc	43 k.
Fanfan	42 5
Đạm Voi	40 5
Đạm Anh	37
Vinh Long	33

Long-Lạc lúc này rất sung sức, thiện nghệ rào mà chớ có 45k thì là rất với sức nên có hy-vọng hơn hết. Đạm-Voi tuần rồi nhờ chớ nhẹ đua rất bay nay chớ 40k.5 thì không mất nhì. Fanfan và Vinh-Long xuống chưa. Đạm-Anh có thể ngược.

Tôi bàn: Long-Lạc nhứt. Đạm-Voi nhì Ngược Đạm-Anh.

III. — PRIX CLAIRON
Đua tron 1.200 thước
Ngựa C 4 tuổi sắp lên

Vang Bay	49 k.
Gold Flag	48
Phi Hùng	48
Lipton	48
Belle Haleine	47 5
Kim anh Văn	43
La Cigale	41 5
Séo Long	41
Kim Thạch	41

Nên đề ý: Kim-anh-Văn Séo-Long, Gold Flag, Phi-Hùng và Kim-Thạch. Kim-anh-Văn chớ 40k.5 đã có vẻ nhì sau Manhescaer rồi, nay có nài apprenti cỡi cũng chớ 40k.5 nên có hy-vọng hơn hết Gold Flag và Phi-Hùng không mất hạng Séo-Long chưa căng chưa biết mạnh khó tranh. Kim-Thạch ăn ngược đặng.

Tôi bàn: Kim-anh-Văn nhứt Gold Flag và Phi Hùng nhì. Ngược: Kim-Thạch.

IV. — PRIX CHARNER
Đua tron chấp 1.500 thước
Ngựa B 4 tuổi sắp lên

DOUBLE EVENT

Nam phước Long	54 k.
Kim hòa Tân	47
Princesse	46
Hồng Đô	42
Long Hải	36
Kim Lợi	35
Kim giao Tiên	35
Long Vân	32
Huỳnh Hoa	28 5
Vang Sao	28 5
Bạch kim Long	30 5
Soal Maly	28 5
Vang thành Lợi	27 5
Kim khánh Hội	27 5

Trong đám nặng nên kể Princesse và Kim-hòa-Tân. Trong đám nhẹ nên đề ý: Kim-Lợi, Kim-giao-Tiên, Long-Hải và Long-Vân. Princesse lúc này rõ rồi, vượt đủ nên sung sức lắm nó đã về nhì thường lắm và đã có ăn Kim-hòa-Tân luôn luôn, Kim-Lợi và Kim-giao-Tiên tranh nhì ba. Cũng nên đề ý đến Long-Vân. Tôi bàn Princesse nhứt Kim-hòa-Tân và Kim-Lợi nhì. Ngược: Kim-giao-Tiên hay là Long-Vân.

V. — PRIX PUNTA-CORDA
Đua tron chấp 2.000 thước
Ngựa lai 4 tuổi sắp lên

Huỳnh phi Long	50 k.
Milady	46 5
May Flower	45
Vang Thanh	43
Ngọc Thạch	41 5
Huỳnh Biều	40
Shell	38 5
Mondaine	34

Nên chọn: Vang-Thanh, May Flower, Huỳnh-Biều, Ngọc-Thạch và Shell. Vang-Thanh lúc này rất sung sức, do theo độ rồi nên nay có hy-vọng hơn hết. Huỳnh-Biều và May Flower tranh giải nhì. Shell nhờ nhẹ có thể ngược được. Tôi bàn: Vang-Thanh nhứt. May Flower và Huỳnh-Biều nhì. Ngược: Shell.

VI. — PRIX TLEMCEM
Đua tron chấp 2.000 thước
Ngựa Arabes 3 tuổi

DOUBLE EVENT

Cyrnéa	50 k.
La Bédouine	46
Ouaça	44
Neuza	44 5
Esclava	45

Nerva	37 5
Oucala	37 5
Luna	37
Mitsouko	35 5

Trong độ đáp sau này nên lựa mấy con có hy-vọng đây là: Ouaça, La Bédouine, Cyrnéa, Esclava và Luna. Cyrnéa chớ 50 k sợ phải thua Ouaça 44 k. La Bédouine là ngựa bền, bị đau mới mạnh nên sợ khó tranh cho lại Esclava. Luna là ngựa hay mà chớ nhẹ, nếu nó hết què, sẽ về ngược.

Tôi bàn: Ecurie Nguyễn-chí Mai nhứt Esclava và Cyrnéa nhì. Ngược Luna.

VII. — PRIX VASISTAS
Đua tron (độ bán) 1.500 thước
Ngựa lai 3 tuổi

Huỳnh Long	44 k.5
Mont d'Or	44
Eletro	44
Kim Thanh II	42
Mon Plaisir	42
Bạch điện Hồng	38 5
Dương ngọc nữ	36 5
Kim Đình	30 5

Lượng theo sức thì thấy có Huỳnh-Long, Mont d'Or và Kim-Đình sẽ tranh nhau. Kim-Thành II nếu không chừng có thể ngược. Mấy con kia không làm gì. Mont d'Or có tật khi phứt cờ, sợ phải thua Huỳnh-Long. Kim-Đình không mất hạng.

Tôi bàn: Huỳnh-Long nhứt. Mont d'Or và Kim-Đình nhì. Ngược: Kim-Thành II.

DOUBLE EVENT

Princesse	bao qua Ouaça
Kim Lợi	— Esclava
Kim giao Tiên	— Cyrnéa

Quang-Minh

THO-TÍN

Cùng chư vị đã gửi có cho M. P. V. T. — Vì nhiều người nên xin chư vị chậm đợi.

Cùng ông Ban-Biện ở Hiếu-thuận. — Những người mua báo ở Hiếu-ân rất phần nản tên trạm, mong thầy xem xét dùm cho công chúng được nhờ kéo báo tới trễ quá và mất hoài lại cho người ta quá, thết rồi sanh ra sự thưa gửi lòng dờng. Xin thầy làm ơn cho.

Cùng ông Trần-vân-Thư Long-thuận. — Nếu là cô Đông-Pháp thường dùng thì ít nào cũng 1.000 con, đôi hoặc 1 cái đồng hồ, hoặc 1 cái trousse ecolier 19 món hoặc 1 con dao Pradel 6 món cán galalith màu, hoặc sách quốc ngữ. Còn nếu có cũ lâu năm và có ngoại quốc thì chừng 300 con tới 500.

Cùng ông Ng-v-Trước Cao-lãnh. — Được, nhưng hình đó ở các báo tây lấy ra làm bản kèm chớ không phải Photo.

Cùng ông Trần-v-Ứng Long-thuận. — Sách gì ông sử kể coi.

Cùng ông Ng-v-Trúc Soairiêng. — Cầu dưng.

Cùng ông Trương-v-Yên Phphenh. — Hiện giờ chưa có đồng hồ, xin ông coi chỗ trả lời của ông Trần-vân-Thư

PHÒNG COI RANG LE-V.-TRUONG

52, Boulevard Bonard 52 - SAIGON

Dentiste de la Faculté de Médecine de Paris ancien élève de l'Ecole Dentaire et de Stomatologie de Nantes Ex-Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

Chuyên môn trị bệnh trong Miệng và Răng.

Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 2 giờ tới 6 giờ.

trọng quyền sắp đặt cuộc phòng thủ biên-giới của Đức trong khi các nước ký hiệp-ước để cột chặt dây thân thiện với nhau dặng có hiệp lẫn Đức và không cho Đức được tự-do và bình-quyền với liệt-cường.

Hitler lại nói, nếu muốn cho Đức dự nhóm Hội Quốc-liên thì Hội phải trả lời chắc chắn rằng Hội bằng lòng đem ra bàn luận hai vấn đề sau này:

- 1- Để cho Đức bình-quyền với liệt-cường.
- 2- Những điều Đức đã phát biểu để duy trì cuộc hòa-bình thế-giới.

Tờ thông điệp của Hitler đã làm cho dư luận bất mãn lắm.

Đức có tuyên bố rằng nếu Ý thì hành theo hiệp-ước Locarno mà chung cùng với Hội Quốc-liên sẽ trừng phạt Đức thì Đức sẽ trừng phạt lại Ý về vụ xâm lấn nước A-bi-xi-ni. Nhưng Ý đã nói rằng dầu thế nào Ý cũng phải thì hành theo tờ Locarno. Bề trong Ý lo sợ lắm, vì nếu Đức giận mà trừng phạt Ý thì nguy cho Ý lắm. Tuy vậy người ta đồn rằng trước kia Hitler và Mussolini đã có tính toán với nhau về vụ chiếm lại khu-vực Rhénanie.

Hitler mà dám làm ngang ngược như vậy là vì hiện thời nước Đức đã khôi phục võ lực mạnh mẽ hơn xưa nhiều lắm rồi, Đức sẽ không sợ nước nào cả.

Nhưng Pháp cũng có thể lực bình bị mạnh mẽ bội phần, chẳng kém gì ai. Bởi vậy ngoại-tướng P. Flandin đã tuyên-bố giữa Hội Quốc-liên: « Nếu viên lễ bảo hộ quyền riêng của nước Pháp thì chúng tôi đã đối phó với Đức một cách mau lẹ và nhiệt liệt được rồi, nhưng chúng tôi không muốn phá rối cuộc hòa-bình, nên chúng tôi đã tỏ cáo cử chỉ của Đức với Hội Quốc-liên, để nhờ hội xử đoán cho sự hòa-bình khỏi bị phá rối ». Nước Bỉ nói rằng mình không có ký tờ hiệp-ước với Nga mà Đức cũng không chữa ra, mà lại chiếm vùng Rhénanie là việc có hại tới sự an ổn của Bỉ, thế là Đức làm điều bất chính vậy.



M. STALINE



COE KEE

Thảo luận đố

I. — ĐÁP BÀI CŨ (79)

1° Thai. — Đợt tên Cuối vì ai cũng chớ hết (có người nói sao câu thai: Đm xút sung... lại giết la Trái mắt mèo, xin cất nghĩa: Câu ấy là của cô gái nói với người nh trái, nên cái sự trái mắt cô mèo mà giết là trái mắt mèo).

3° Toán. — Xin coi theo cái bàn giải đây:

5	21	14	17	8
19	7	3	25	11
23	15	16	9	2
6	4	22	13	20
12	18	10	1	24

65

3° Đố. — Chữ nghiêng

Phải đánh những vị đáp trúng

Cố H. T. Lê-Dương, Cap, Giang-V-Nghệ Cholou, Trương-van-Cường Hảiien, Phan-v-Phat Bungeau, có Trần-taj-Thanh Saigon, có Phạm-thị-Chit Hảiien. Tuyên Cholou, vô-thần-Lúa Saigon, Ba-Khâm Cốc, Lê-van-Lực Saigon, Paul Audré Cuoquan, Huỳnh-ph-Lục P. peuh, Lê-van-Bừu Thủ-hua, Trần-Lữ-Dai Toang, Phạm-van-Khuynh Bacu, có Nguyễn-v-An Cholou, Trần-van-TIEN Thanhnang, Ngọc-Sương Cảngoc, Đặng-thuan-Luong Mytho, Lang Léon Caoquan, J.B. Vang Tân dinh, có Thérèse Thuýng Beatre, Châu-van-Tuoi Fandinh.

II. — BÀI MỚI

1° Thai. — Học trò, các lái cũng chớ, Con ơi, nào viết con về tay ai? Xuất vật dụng.

(Của ông Ngọc-Sương Cảngoc).

2° Toán. — Thêm vào những hộp trong tấm bản dưới đây từ 1 đến 16 làm cho cộng xấp xỉ hay ngang số cũng đều ra 34 mà không cho dùng trùng số. (của M. Tieu-Chang Lyphu).

34	34
34	34
34	34
34	34

Bạn Giải Trí

Dự Đập Thái Toán Đố phải đánh theo BÓN này.
Tan-Van 78 81

ĐAU GAN, SƯƠNG KHỚP SƯƠNG, ĐAU MÌNH MÀY

Nhơn-trung-bạch toán, sinh ra sưng khớp sương và đau mình mẩy, tan hết ngay bằng thuốc

UROQUINOL

viên thuốc làm sôi, mùi thơm tho

Thuốc Uroquinol, ở trong cỏ rau thứ thề, là thuốc rất hay làm cho gan đều việc, vì dễ chạy một trong gan nhiều thêm ra.

Phòng chế thuốc DEXO, 7, Rue de la République, PUTEAUX (Seine)
Bán tại: Saigon, L. SARRAU, Pharmacie Normale, 119-123, Rue Catinat và Cửa thơ: báo chí Kương Bình Tĩnh và các hiệu báo chí tốt

GIÁ LÚA GẠO

LÚA

Ngày 20 Mars 1936 theo giá lúa ở các nhà máy ở Cholou, ban nguyên bao 68 k.

Lúa thượng hạng	1.71	1.75
Lúa hạng nhất	1.70	1.74
Lúa hạng nhì Japon	1.62	1.66
Lúa hạng nhì Java	1.53	1.57
Lúa dưng thường	1.42	1.46

BÁP VÀ DỪA KHÔ

Báp tẻ, mỗi trăm kilô ở Cholou từ	6.40
Dừa khô	8.80 - 9.00

GẠO

Ngày 20 Mars 1936 bán dọc theo mé sông không kể tiền số phí, bán luôn bao 60 k. 700.

Gạo số 1-25% tấm	2.58	2.60
Gạo số 2 40% tấm	2.48	2.50
Gạo số 2 50/55% tấm	2.38	2.40
Gạo lức 5% thóc	2.18	2.20
Tấm số 1, số 2	2.18	2.20
Tấm số 3	1.90	1.92
Cám trắng	0.85	0.87
Cám lức	0.39	

Tình hình chung:

Lúa: Thị trường giá bình tĩnh.
Gạo: Thị trường lên giá.
Tấm: Thị trường vững.
Báp: Thị trường vững.

Một phương thuốc trừ rét và nóng lạnh

Không nói rõ, ai cũng biết bệnh rét vẫn là một bệnh sanh ra bởi 1 thứ vi trùng kêu là hématozoaire chung vô màu mình do nhiều giun, muỗi làm trung gian. Vì trùng ấy sanh sẵn ra đông, người ta phải bị rét Trĩ rét phải dùng thuốc có chất giết trùng mới hết tuyệt.

Rét có nhiều thứ tùy theo thời tiết mà sanh ra. Bất luận thứ rét nào thuốc PAAT-LACH-HUON hiệu ÔNG GIÀ cũng trừ tuyệt nợ, sai trúng, bỏ tỷ vị đảm bảo lành cũ trăm phần trăm. Ấy là một phương thuốc vô cùng linh nghiệm của nhà thuốc đại trừ danh Diên-Đông Cholou.

Phòng trị lạnh rét và nóng lạnh nơi rừng sâu núi thẳm bằng viên thuốc này thì hay không chớ nói. khắp nơi có bán 0\$10 một ve, có mua coi chừng giả mạo.

MAY MẮNG THAY !!

• Ai mắc phải BỆNH PHONG TÍNH hãy lại tiệm:

trần-nguyên-cat

81, Bd. Charner - SAIGON mà mua thuốc, vì tiệm ấy lựa ròng những thuốc rất linh nghiệm ở Hanoi mới đem vào bán, như thuốc của các hiệu:

Đông-Phù (Hanoi).
Bích-Hưng (Hanoi).
Phạm-bá-Quát (Hanoi).

3 Nhà thuốc ấy đã được nhiều người công nhận là thành dược.

RẤT MAY MẮNG THAY !!

Đã có Catalogue 1936.

Bốn tiệm chuyên môn khắc đó các kiểu con dấu bằng Cao-Su rất tinh xảo.

CÓ CỦA MÀ KHÔNG CÓ CON CỨNG BUỒN

Phần nhiều các bạn thanh-niên vì ham vui xác thịt rồi mang bệnh phong-tính, nên thận suy, tinh khí loạn, dương vật bất cử (liệt dương) khi giao hiệp không được bền lâu hoặc một vài chập không muốn nữa, hoặc bãi oải vậy mỗi lần tình (loãn) xạ không trúng vô tử cung không thể nào đậu thai.

Thuốc « Quân tự dược tính » giúp sức đàn ông công hiệu lạ lùng trong 5 phút, chỉ rõ trong toa giá 0\$30 dùng nhiều lần.

Thơ đề: TRẦN-V-ĐÍNH.
NHƠN-HOÀNG

15, Amiral Courbet - SAIGON

DẦU CỬ-LÀ AN-NINH

LÀ MỘT THỨ DẦU HAY NHẤT Ở ĐÔNG-PHÁP

Qui Bà, Qui Cô

muôn cho tóc được láng và khỏi rụng nên sức dầu



Pétrole HAHN

chê theo phép vệ sanh và rất thơm.

LUCIA -:- Saigon

THUỐC

Pulmogénine

Trị các chứng ho rất hiệu nghiệm không thuốc nào sánh bằng

Chứng ho, dầu nhẹ thế nào, nếu không sớm săn-sóc, sẽ làm cho phổi yếu ớt, không khỏi bị nhiễm vi-trùng ho-lao (bacilles de Koch).

Thuốc PULMOGÉNINE khử độc và giết vi-trùng rất hay, ngừa chứng ho lao rất dễ.

Thuốc PULMOGÉNINE trị các chứng ho (ho gió ho cảm, ho dai, ho lao) rất mau-nhiệm.

Thuốc PULMOGÉNINE, dễ uống, nam, phụ, lão, ấu, đều uống được.

Giá tiền... 1\$ 50

Có bán khắp tiệm thuốc Tây.
Đại-lý độc quyền:

PHARMACIE MUS -:- SAIGON.

Chiệt, cái tay gì lạ kỳ quá! Dòm cái tay ấy coi! Tôi nói.

— Có gì lạ mà dòm, T.T.D. trả lời, cái tay ấy chẳng có gì khác thường, nhưng vì kẻ sát-nhơn kéo dài trên vách nên nó ra như vậy đó. Bề cao sát-nhơn là một thước tám tấc.

— Sao chú em biết chắc?

— Vì tôi nhắm chừng bề cao cái bàn tay trên vách.

T.T.D. coi lại kỹ dấu viên đạn trên vách thì thấy có một lỗ tròn.

— Viên đạn này ở ngang mặt mà bắn tới, không phải ở trên bắn xuống hay ở dưới bắn lên. Rồi va chỉ cho chúng tôi thấy dấu viên đạn thấp hơn dấu bàn tay chừng vài phân.

T.T.D. bây giờ trở lại cửa, dòm vào lỗ ống khóa và cái chốt khóa. Va thấy rõ ràng cái cửa bị ở ngoài động mà phá vào. Rồi va ngồi bẹp dưới đất, cõng giày ra, mang vớ mà đi trong phòng. Va cúi mình xuống mấy cái bàn ghế mà dòm một cách kỹ lưỡng. Chúng tôi làm thinh dòm va. Già Hùng nói với va một cách kiêu ngạo:

— Thầy em nè! Thầy làm chỉ cho cực khổ vậy?

Nhưng T.T.D. ngược đầu dợm nói:

«Chú Hùng, chú nói rất

đúng, có chủ của chú đêm ấy không có để tóc quấn trên trần, tôi tưởng lầm...»

Rồi cái mình điệu nhiều, anh ta chun dưới giường. Già Hùng nói:

«Tàu sát-nhơn ẩn nấp dưới giường, nó đã có ở sẵn đó rồi tôi bước vào phòng hồi 10 giờ dựng đồng cửa và thắp đèn chong lên, vì chú tôi và cô tôi cùng tôi, từ đó không hề bước ra khỏi phòng thì nhiệm cho tôi khi xảy ra vụ đáng tiếc ấy.»

T.T.D. ở dưới gầm giường nói với lên:

— Chú Hùng! Ông Lê Thuấn và cô K. C đi vào phòng thí-nghiệm giờ nào rồi mới ở luôn đó?

— Sáu giờ.

— Phải! Sát-nhơn chỉ có ở trốn chỗ này chứ có chỗ nào khác nữa đâu! Khi bốn người vào đây không có dòm dưới giường à!

— Có chứ! Chúng tôi lại còn xô cái giường qua một bên mà coi rồi mới để lại chỗ cũ đó.

— Có coi giữa nệm không?

— Có, có một tấm nệm cả dề cô K.C ở trên mà không đem vào phòng thí-nghiệm thôi. Cái nệm ấy lấy rồi thì chỉ còn miếng sắt lót trên giường, có giấu đạn cho được?

Tôi mới nói:

— Hay là sát-nhơn nằm trong nệm mà hai vợ chồng



(tiếp theo 10)

VII

chủ tư Thệt không để ý nên khiêng lên ra ngoài chăng?

Lúc khiêng cô K. C rған qua cửa sổ, có lẽ vì một nền để đó nghĩ tay, nên vậy mà sát-nhơn thoát ra khỏi đó chăng?

— Rồi còn gì nữa, nói nghe chơi? T.T.D. ngồi dưới giường vừa cười, vừa nói bốn cợt.

Tôi rờ lại phiên mà đáp:

— Thời biết đâu! Ý kiến nào cũng có thể phát biểu ra trong cơ hội này chứ sao?

Già Hùng cũng tiếp lời:

— Quan bởi thám cũng có ý đó nhưng rồi ông ta cũng nhận rằng mình lầm vì nếu có một người nằm trong tấm nệm thì ai lại không thấy sao?

— Này chú Hùng, T.T.D. vẫn ngồi dưới gầm giường mà nói với lên, cái tấm khám này ai vậy và nó như vậy?

— Chính chúng tôi vậy và đó, già Hùng đáp, khi chúng tôi kiểm không được tên sát-

nhơn thì chúng tôi nghi cho có lỗ dưới van sập làm cho nó thoát ra ngoài.

— Không, không có lỗ chỉ Trong nhà có hầm rợu không?

— Không; tuy thế quan bởi-thâm đã khám từ tấm ván không sót chỗ nào!

T.T.D. khi ấy mới chun ra. Cặp mắt anh ta chiếu sáng, lỗ mũi anh ta hinh lên, giống như một con thú đánh được hơi chi vậy... Va cũng cứ bỏ bốn cợt. Trong trí tôi tưởng chừng như va là một con chó săn vậy.

Chính va đánh hơi dấu chon của sát-nhơn, quyết kiểm tìm cho ra con thú (tên sát-nhơn) mà đem về cho chủ va, ông chủ nhiệm tờ «Thời-Báo», vì chúng ta không nên quên rằng T.T.D. là phòng-viên một nhà báo.

Bỏ bốn cợt mà hửi khắp nơi rồi va đưa hai tay bươi lên vách tường. Xong rồi va lại bắt ghế leo lên cao, vôi tay rờ rẫm trên trần nhà... xong xã đầu dây anh ta thở ra một tiếng tỏ dấu vui mừng lắm.

— Đó, thầy em có tin chưa, già Hùng nói, có phải có chủ tôi bị nhốt kín trong này khi kẻ sát-nhơn vào toan giết cô không?

— U. T.T.D. vừa đáp vừa lấy khăn lau mồ hôi trán, thiệt có K.C. bị nhốt như trong tử sắt vậy.

— Chính vì thế — tôi xen vào — nên thật việc này bí-mật quá lễ, tôi chưa hề tưởng được chó dừng nói chi sự gặp.

Trong tiền-thuyết «Vụ sát hai mạng đường Morgue» của văn-sĩ Edgard Poë sự bí mật có đầu quá thể như vụ này.

Văn-sĩ cho rằng chó sát-nhơn ra tay cũng kín đáo không thể người nào thoát ra được, nhưng có cái cửa sổ nhỏ, kẻ sát-nhơn ra nơi đó được là vì nó là con ki. Còn trong vụ này, không có một lỗ hở chỉ ráo. Cửa và cửa sổ đều đóng kín bưng, đầu là một con ruồi cũng không ra vô được, lựa là người.

— Thật là bí-mật! T.T.D. nói theo.

— Con «thú của trời» đầu cho là «con thú của chúa» nó là «sát-nhơn» đi nữa. nó cũng không ra khỏi chỗ này được, già Hùng nói. Các ông không biết «con thú của chúa» há? Này, các ông hãy lắng tai nghe nã kêu đó (1).

Già Hùng nói xong thì lóng tai mà chỉ ra phía ngoài. Chúng tôi cũng lóng tai nhưng không nghe được chi ráo. Già Hùng tiếp:

— Nó chạy đi mất rồi. Tôi phải giết chết con thú ấy, nó đáng ghê sợ quá.

(Còn nữa)

BINH NGOÀI DA BÓN UẤT



0 \$ 30

Mua nhiều có huê hống

GIÁ RẺ

Hai thứ thuốc bảo chế tại PARIS CÓ BÁN : Tại các hiệu thuốc Tây và các tiệm trữ bán thuốc Tây ở Đông-Pháp.

DƯỞNG LỰC HUỒN

(Pilules de SANTÉ) nhân hiệu SỬNG THÂN-CÔNG
Thuốc huồn này ngoài học học là một thứ thuốc rất hay để trị chứng bón uất.
Uống vào thì các vật dư thừa trong ruột đều bị tống ra mà mình không đau bụng.
Nhờ uống thuốc này, nam phụ lão ấu đều đặng huyết tốt, ăn ngon, da mặt tươi, hơi thở không hôi hám, thân thể mạnh bạo tráng cường. Các chứng như: đau, hay buồn mửa (nôn) cũng khỏi hẳn. Những thứ mụn nhọt ở ngoài da cũng nhờ thuốc huồn này mà biến mất.
Đàn ông thì thấy trong mình mạnh khỏe, hẳn hái làm công việc.
Đàn bà không thấy nặng nề ở bụng, thấy mình mạnh mẽ; bề thái ngọa cũng dễ dàng.
Trước mỗi bữa ăn uống 1 đến 3 huồn.
Trong mỗi ống thuốc có 10 huồn thuốc học học

Thuốc đáng hiệu « CÂY-CHUỐI » (INOTYOL của Bác-sĩ F. DEBAT, Paris)

Cả hoàn cầu đều biết. Hơn 300.000 Bác-sĩ mỗi năm dùng hàng triệu để trị các thứ bệnh ngoài da. Ấy là cái bằng chứng chắc chắn về sự công hiệu của thứ thuốc này.

Thuốc đáng Hiệu « CÂY CHUỐI » làm cho da hết sưng, bớt ngứa và mau liền; dùng nó:

Không nóng da — Bệnh mau khá — Mau lành mạnh

Thuốc đáng Hiệu « CÂY CHUỐI » là thứ thuốc hay hơn hết và tiện hơn hết để trị các thứ bệnh ngoài da; ghê có mủ, ghê ngứa, phong lác (hắc lác), con nit nổi mụn và da hăm, rết đỏ, các thứ mụn nhọt, da bị phỏng (bỏng), bị mặt trời hấp, các thứ rôm sảy vì ăn không tiêu, và vì các thứ sâu, bọ đốt vẩn vẩn.

Thoa một lớp thuốc đáng Hiệu « CÂY CHUỐI » ở chỗ đau rồi lấy vải bấn lại; cứ làm như vậy đến lúc lành thì thôi.

Vườn đất ở Đông-Pháp đều có trồng chuối, mỗi gia-đình nên có thuốc đáng « CÂY CHUỐI ».

0 \$ 20



1 ống 10 viên

Có bán tại: Các hiệu bảo chế Tây và tiệm trữ bán thuốc Tây ở Đông-Pháp

MỘT ĐỊP MAY MẮN ÍT CỎ

Nhơn dịp Chánh-phủ bỏ thuế rượu trắng và hạ giá thuế nhập cảng nhiều thứ thuốc Bắc. NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG chúng tôi cũng vì sự ích lợi cho các thân chủ thích uống ba thứ thuốc rượu :

- 1° Vệ sanh dược tửu.
- 2° Khử phong bá bổ dược tửu.
- 3° Phong thấp trật đã dược tửu.

Nên chúng tôi hạ giá rất nhẹ như dưới đây :

Một ve VỆ-SANH DƯỢC-TỬU, 1 ½	20
ve lớn khi trước bán...	1 \$ 20
bây giờ bán còn.....	1 00
Ve nhỏ.....	0 25
bây giờ bán sứt còn.....	0 20

KHỬ PHONG BÁ BỔ DƯỢC TỬU, ve lớn khi trước bán.....	0 80
bây giờ bán còn.....	0 60
Ve nhỏ.....	0 40
bây giờ bán.....	0 30

PHONG THẤP TRẬT ĐÃ DƯỢC TỬU, ve lớn khi trước bán.....	0 80
bây giờ bán còn.....	0 60
Ve nhỏ.....	0 40
bây giờ còn.....	0 30

Ba thứ thuốc rượu này, bốn đường bảo chế theo phép y học rất kỹ càng. Hệ uống vào thì thấy công hiệu mau mắn lạ lùng. Ai có uống rồi cũng đều công nhận là hay hơn các thứ rượu thuốc của hiệu khác bá bội.	
---	--

Thiết tưởng của quý mà giá lại rẻ, thì quý ông quý bà cũng nên mua để sẵn trong nhà mà dùng, hoặc đem ra đãi khách càng tốt vậy.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47, Rue de Canton -- CHOLON.



CHỈ CÓ THUỐC NÀY
là chắc
CHƯA KHỎI HÂN
BỆNH ĐAU MÌNH MẢY
và nhức khớp xương

thuốc viên hiệu **SALITOPHÈNE**
Phòng chế thuốc MJO, 9, Rue de Chateaudun, PARIS
Sách và thuốc dùng thử:
L. SARREAU, Pharmacie Normale, 119, rue Catinat, SAIGON
và các báo chế tốt

TRƯỜNG GUILLERAULT
Đường Nhà-thờ CHỢ-ĐŪI

Cours de Perfectionnement

Cho học sinh nam nữ để rời đời pheo bay là đậu sơ-học theo Annam, muốn thi theo Tây. Annam mà học chung với Tây, Đem thi mau mở mang làm. (Tại trường học-sinh nhỏ lớn đều dùng tiếng Langsa luôn luôn). Có giá nhẹ cho Annam.

Tân-Văn Thời-Sự

Vụ báo « La Lutte » ra giữa tòa trưng-trị Pháp

Sớm mai thứ hai 16 Mars, tòa trưng-trị Pháp do quan chánh án Lavau chủ tọa và quan quyền Biện-lý Vidil thay mặt quan Chương-lý, đã đem vụ « La Lutte » ra xử về tội « làm rối cuộc trị-an ».

Linh mật-thâm và mủ tà giữ trật-tự rất nghiêm nhặt, vì công-chúng đi xem xử rất đông. Trong vụ này có quý ông trưng-sự : Vivies, Lê-văn-Kim, Trịnh-dinh-Tiêu và Bériat sẽ biện-hộ cho mấy ôn-hội-đồng lao-động viết báo « La Lutte ».

Nói cho đúng sự thật, thì phần đông công-chúng đến tòa để nghe 4 vị trưng-sự đại danh này cãi vụ « La Lutte », vì ai cũng dự đoán 4 vị trưng-sự này là 4 tay có tài hùng-biến hơn hết trong hàng trưng-sự tây-nam ở Nam-kỳ.

Ông cựu giáo-sư Ganofsky quân-lý tờ « La Lutte », bị tòa truy tố chung với mấy ông viết báo su-nam trong tờ « La Lutte ». Còn ông Ardin, chủ tịch phòng Thương-mại Saigon, bị liên-can vì ông có in tờ « La Lutte ».

Bộ biên tập « La Lutte » thì có mấy ông Tạ-thu-Thấu, Trần-văn-Thạch, Dương-bạch-Mai (Hội-đồng thành-phố) Phan-văn-Chánh vua Phan-văn-Hùm (giáo-sư trường tư) và Lê-vào-Thữ (chứng).

Khi tòa vừa họp, thì quan Biện-lý Vidil xin tòa để cho ông Ardin ngoài vòng truy tố vì ông không có ý gì xúi dẩn hỗn-quốc phá cuộc trị-an của Chánh-phủ Pháp. Tòa bằng lòng. Kế trưng-sự Thảo đọc tờ lý-đoán nói rằng báo « La Lutte » có viết bài công kích một vị quan cai trị xứ này, chứ không có xúi dẩn bạo-động, vậy thì đáng lý phải miễn tội viết báo ngày 29 Juillet 1881, điều 47 và 69 về tội phi-báng quan chức Chánh-phủ chứ không có phạm điều 91 trong luật hình đã sửa lại và mạng-lệnh ngày 4 Octobre 1927. Mà đã phạm luật 29 Juillet 1881 vì phi-báng một vị quan cai-trị, thì chỉ có tòa Đại hình mới có quyền xử, chỉ ở tòa trưng-trị tiểu-hình không có quyền xử, trừ ra khi nào người bị phi-báng là người thường, không có chức trách của Chánh-phủ giao cho.

Quan Biện-lý Vidil trả lời xin tòa xử xử, vì « La Lutte » bị can về tội đả-dâm lời lẽ bạo-động có thể xúi dẩn nổi loạn khuynh-phúc Chánh-phủ.

Quan chánh-án liền dành xử năm phút để dành ẽ nào Trời ra, quan chánh-án tuyên-bố rằng tòa tiểu-hình có quyền xử vụ này.

Trưng-sự Thảo liền đỡ tập quen báo có đăng mạng-lệnh ngày 16 Fé-rier 1936 đọc điều xử tư cho quan tòa nghe rằng, mạng-lệnh ấy cho bị cáo nhơn cái quyền chống lên quan chánh-án tòa phúc-án trong 24 giờ, nếu bị cáo nhơn không bằng lòng cho tòa tiểu-hình xử minh. Nếu quan chánh-án tòa phúc-án định lẽ nào, cũng trong 24 giờ, thì tòa tiểu-hình sẽ họp lại mà tuyên-bố cho bị cáo biết, rồi sẽ định xử tại tòa nào về sau. Đó rồi ở g Dương-bạch-Mai lên quan Lục-sự ký tên chống án theo điều số 4 trong mạng-lệnh ngày 16 Fé-rier 1936.

Vì vậy tòa phải đình lại tới 18 Mars 1936 sẽ họp lại đình cho mấy người bị-cáo biết quan chánh-án tòa phúc-án định lẽ nào.

Ngày thứ tư 18 Mars, tòa tuyên bố đủ quyền xử và kết án như vậy:
MM. Tạ thu Thấu : 500 quan tiền vạ, Mai, Thạch, Ganofsky : 200 quan treo.
MM. Ardin, Chánh và Hùm, thì bổng.

Ho sút huyết, Ho lao, Ho lâu ngày

Bệnh ho phát sanh ra tại nơi - á phổi hư yếu, hay là nóng. Cái phổi đối với con người hết sức trọng, nó hô hấp không khí trong sạch mát mẻ đổi ra những hơi thở nóng nảy độc địa trong mình, hơi vậy con người cần phải dưỡng cái phổi luôn. Khi cái phổi có một chút đau hoặc thiếu máu hoặc nóng nhiều tức khác sanh ra bệnh ho.

Bệnh ho có nhiều thứ :
Khi cảm, nóng nhiều truyền qua là phổi sanh ra bệnh ho kêu là ho nóng. Khi đi đêm trúng nhúm gió độc sanh ra bệnh ho gió. Ấu đồ lạnh và sống sót nhiều sanh ra bệnh ho kêu là ho đêm. Mấy chứng bệnh ho này dễ trị nhiều khi không cần uống thuốc mà nó cũng hết.

Còn con người nhiều khi rầu buồn quá lễ hoặc lo lắng nhiều hoặc tất ức chuyện chi, hoặc chơi bời quá độ mà cái khí sức của mình không đủ lần lần nó làm cho cái phổi yếu thì máu ở trong cái phổi đông lại, nó không chạy qua mấy gân máu khác được, khi đông lại nhiều thì nó hộc ra, nhiều khi nó hộc ra cả viêm máu, mà máu ra nhiều con người yếu, chừng ấy trong là phổi khô thì nó ho khốc khốc. Để vậy khi phổi yếu nó lại sanh ra một thứ vi trùng hết sức nguy hiểm, loại vi-trùng này càng ngày nó sanh đẻ càng nhiều nó ăn bóm vào là phổi kêu nó là vi trùng bệnh lao. Loại vi-trùng nếu nó ehiếm hết một phần ba là phổi thì không thể cứu.

Bốn đường chế ra thứ thuốc này chuyên trị bệnh ho sút huyết, ho lao, ho lâu ngày dùng toàn thuốc Tây kinh nghiệm đã mấy năm trường như thế, đặt tên nó HỒ-NẠI-LỘ. Cứu đã không biết bao nhiêu người mà kể trong các vị thuốc chế ra có sữa của con cạp để làm cho dễ phổi và lỏng con chim Hồng-Hoa ở phía Bắc Tây-tạng đựng giết vi-trùng bệnh lao trong phổi. Thật là món thuốc chưa từng có ; lời nói theo quảng cáo chưa chắc đúng, ai đã phải mắc bệnh nói trên dùng thử một chai thì mới biết sự linh nghiệm của món thuốc HỒ-NẠI-LỘ ra thế nào. Muốn ngừa bệnh lao không chỉ hay bằng. Mỗi khi yếu ho dùng thuốc HỒ-NẠI-LỘ thì tuyệt phiến khỏi ngay.

Giá bán mỗi ve.. **0\$70**

THOẠI-DU-ĐƯỜNG
133, Rue de Paris -- CHOLON.

Saigon bán tại NHON-HOÀNG, số 15, Amiral Courbet.

Cù-là SƯ-TỬ là vua đầu trị bá chứng.

BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU

Madame TRƯƠNG-VĂN-HUÂN
200, Rue d'Espagne -- SAIGON

NÚT AO KIỀU, CHỈ NHUNG, REN...

TRỊ BỆNH ĐAU MẮT

HIỆU NHANH-MAI (HAY VỎ SONG)
Nhu mắt chưa hư trông, đau đau nhưt thì nào dùng đến thuốc này hiệu nghiệm như thần mười bệnh không sai một

Bất luận sưng đỏ xấn xang, đau nhức, mắt mờ ghen nhọt ra nhiều, chảy nước mắt, ngứa không nhắm ra nắng, đêm không nhắm ngủ đên, hoặc có mây, có cườm, có mộng, nhỏ thuốc này, tan mây hết cườm, tiểu nước, hoặc chung quanh mí mắt có mục sưng đỏ, hoặc hai bên mắt sưng hoặc ngứa gãi không rõ nguyên nhân.

Bất luận đau lãn hay mau, dùng đến thuốc này hiệu nghiệm như thần.

Thuốc hết sức hay, được cả muôn người khen tặng rồi. Giá mỗi ve 30.

Có bán khắp nơi, nơi mua - chỗ bán thuốc NHANH-MAI có bán.

Saigon : Nơi tiệm Nguyễn-thị-Kính và các gara xe điện có bán. Mua số do nơi NHANH-MAI 208, Paul Blachy Saigon.

BỆNH HO THUỐC 10 BAC BŨ'U

Bệnh ho là bệnh rất nguy hiểm, ban đầu ho gió, không điều trị thành chứng ho lao. Người có bệnh không lựa thuốc hay mà dùng, thì nguy hiểm cho người bệnh lắm. Như :

Từ Nam chí Bắc, ai chi Bắc, ai cũng công nhận là một thứ thuốc hết sức hay. Trị bệnh ho, thần hiệu vô cùng, ở-g vào trong 10 phút đồng hồ thấy đàm hạ hết ngứa cổ, trong miệng rất dễ chịu, một ngày hết ho. Hiệu thuốc này có cầu chứng tại Tòa và khắp cả Đông-Pháp, có hơn 600 nhà Đại-lý bán. Các chứng ho, như là ho ph ợg, ho gió, ho cảm, ho sưng, đàm bả ho máu, ho đàm nhiều, ho cho đến nổi khản tiếng, đóm, đến thuốc này thì quý ngài sẽ khơn tiếng vô cùng, và mới rõ lời tôi nói là đúng với sự thật. Có gói bán khắp nơi. Giá mỗi gói 10. Các gara xe điện, các nhà buôn có bán, mua số lời nhiều đó.

Nhà thuốc Nhanh Mai
298, Paul Blachy -- Tandinh.

Học mau thành nghề...

Muốn học và chắc có giấy thi cho mau (xe dò, xe nhà và xe máy hơi) hãy do nơi trường xe hơi TRỊNH-HUNG-NGÀU 95 bis Lagrandière, Saigon.

Chỗ nên tin cậy, giá rẽ.
Có nơi ăn chỗ ở.

HAI TÌNH

của THƯỢNG-CHÍ

Ấy mà họ dám ủy thân họ thì biết rằng họ vì tức bực về một chuyện gì, hoặc không sức chịu nổi sự chuyên chế của gia-đình, hoặc xã-hội tương phản, vãn vãn...

Cái kết của họ đáng lẽ nên thương tiếc, trái lại bị biếm nhẽ, chế cười thì phỏng cái chết của chúng tôi hôm rồi đó có ích gì, chớ không phải của tôi là như trên đây.

Phải chi xã-hội vì cái lẽ nhơn loại mà thương xót những kẻ tự tử, rồi để tâm mà xét giùm tìm kiếm giùm cái nguyên nhân, rồi sửa đổi bớt những lẽ giáo phong tục — là những cái trói buộc người trong vòng nô lệ — họa may cái dịch tự sát vì tình không còn có nữa mà những thiếu-niên nam-nữ cũng dễ thờ với cái không-khí gia-đình.

Tôi có can đảm, có chí quả quyết, nhưng đến khi sắp nhảy xuống sông thì tôi nhớ đến mẹ tôi. Nhớ đến mẹ tôi tức thì cái hình ảnh hiền đạo, mấy bức tranh «nhị thập tứ hiếu» như nặng nề trong trí, khiến tôi không thể chết trước khi mẹ tôi chết.

Thành thử tôi sống đến hôm nay được hưởng những cảnh vui thú của đời mà từ trước tôi vẫn coi đời không còn gì là tốt đẹp.

Đến như sự hôn nhơn của tôi với Nguyệt-Lang thì thật tôi rất không bằng lòng, mà kết quả thì hôm nay chúng tôi cũng vui về gia-đình, hoàn toàn hạnh-phúc; có lẽ là một cái may, một sự tình cờ.

Vợ tôi có thai gần ngày sanh nên về. Khi đi vợ tôi nói tôi cười và nói:

— Em về, ở dưới này đỡ khỏi sanh tẻ.

— Tôi chỉ cười mà không đáp lại.

Câu nói ấy kết quả về sau ra thế nào ???

Bấy giờ tôi thường về Sài-gòn luôn, bao giờ cũng muốn gần gũi với vợ hình như cái lòng thương vợ nó thấm trong tim tôi như là tôi thấy sự

cực khổ của vợ tôi âm bằng con trai tôi.

Sanh được một tuần vợ tôi phát lên đau nặng tay chơn mày mặt đều phù lên cả, ấy là lúc mà khối óc tôi bối rối lung tung. Từ trước tôi vẫn buồn rầu về tình ái nó không nặng bằng cái buồn rười rượi hôm nay, bởi vì một tiếng khóc của con tôi như làm thốn cả tâm can tôi, mà tiếng rên siết của vợ tôi như làm thốn cả ruột tôi. Tuy buồn rầu đã dưới không muốn làm việc, chớ hề đau thầy hay thuốc giỏi là tôi tìm tới chớ không phải như hồi trước buồn rầu về tình ái là muốn chết, rồi than mây than gió, khóc hạo mà không tự phân đầu như sự phân đầu hôm nay.

Trọn ba tuần lơ lửng cực nhọc, ăn không được, ngủ không được, thân thể tôi có vẻ kém đi, mà bệnh vợ cứ trầm trệ mãi; chán quá, tôi không còn phương nào nữa, đành phủ thân vợ tôi cho cha mẹ, tôi không buồn nhắc đến.

Hôm nọ thứ bảy tôi về, quyết về thăm vợ thăm con chớ phải, nhưng về tới chợ Saigon thì lòng tôi nó bắt tôi lảng đi, rồi tôi cứ thơ thẩn dằng dằng sang đàng khác không biết là đi đâu hình như tôi đang lúc rối trí thì phải.

Khi đi ngang hảng Charner cũng vừa lúc thợ thầy vừa bãi việc, tôi cứ đi, bỗng nhiên có tiếng kêu:

— Anh Hai.

Tôi đứng lại và chăm chỉ kiểm coi ai kêu tôi. Một nàng thiếu phụ xam xam lại gần tôi, trông rõ thì là quen lắm, nhưng không biết quen từ đâu. Và lại tôi vẫn ngần ngại hoài, vì cách ăn mặc thật là phong lưu đài các Nàng nói:

— Anh quên em. Hèn chi họ nói phải đàn ông tánh dễ quên hơn đàn bà.

Rồi nàng cười — cái cười tự nhiên không e lệ sụt sè — rõ ràng một cô gái tân thời văn minh cực điểm.

Lạ, tôi đứng trước một cô gái như vậy sao tôi thấy tôi yếu ớt lạ mà mỗi khi mở lời gì thì đều ấp úng mà nhỏ nhẹ hết sức.

Sau khi nhìn nàng và sau khi nhận rõ giọng nói, cười, tôi hỏi:

— Xin lỗi cô, cô phải là Hoàng-kim-Huỳnh con ông phán Đước ở Cần-thơ không?

— Phải! Chính em vậy.

Giật mình, vì nàng bấy giờ tự do quá, tôi nói:

— Có bây giờ đổi khác — khác hẳn với tánh tình cũ chỉ khi ở Cần-thơ quá.

— Cứ theo luật tiến hóa mà tiến, chớ anh bắt em giữ theo cổ tục mãi sao? ăn mặc vậy có gọn không?

— Gọn lắm.

— Cha! Bấy giờ sao anh ốm mà xanh quá vậy và bộ như anh đang buồn về một chuyện gì thì phải? mà buồn làm chi anh?

Rồi nàng cười vui vẻ không còn cái tánh cách nghiêm trang như hồi tôi còn ở Cần-thơ. Mặt nàng đã trắng mà lại còn đôi phần càng thêm trắng, môi thêm son, cặp mắt sáng quắc. Tôi xét tôi thì không có gì đổi cả, mà sao nàng chỉ trong vòng hai năm mà nàng đã đổi hẳn ra một cô gái khác, không còn mềa mại nghiêm trang mà khi xưa người đều khen tặng?

Thấy tôi đứng tần ngần, ngẫm nghĩ, nàng nói:

— Thôi đi chớ anh, đứng đây hoài sao?

Tôi lúng túng không biết phải đi theo nàng, hay là đi đâu nữa, mà dứt nàng ý chừng như tôi tiếc lắm, rồi tôi cứ việc đi theo nàng. Đi riết ra chợ Saigon, ngừng bước, đứng trước một tiệm cơm tây, nàng hỏi:

— Anh ăn cơm chưa? có lẽ là chưa? thôi vô tiệm đây ăn luôn thê.

Tôi không đáp cứ theo nàng vào tiệm. Ngồi xong, nàng coi xong thực đơn, nàng kêu các thức ăn, còn tôi ngồi «bi sị» như người ở làng mới ra thành thị khờ khạo quá, không hiểu sao bây giờ tôi lại buồn, hồi khi tôi chưa gặp Kim-Huỳnh mà ngồi ngan nàng tôi cũng lấy làm bối rối khó chịu.

Sau khi kêu các thức ăn và còn đang chờ đợi nàng nói tôi nói:

— Sao anh cứ buồn mãi, buồn làm chi anh, buồn có ích lợi gì đâu mà lại làm hại cho khối óc mình mà chớ, anh nên tìm cái vui để vui. Anh không tìm được, em sẽ tìm hộ anh. Nè ở rạp Majestic nay diễn tuồng «Une heure près de toi» mà tay diễn-kịch như Maurice Chevalier thì toàn thiện, để rời em và anh đi coi.

Khi ăn thịnh thoả, nàng liếc ngó chừng tôi — liếc rất hữu tình — với câu:

— Une heure près de toi (một giờ gần anh).

Tôi thì vô tình cứ tưởng nàng thích tấu tuồng ấy nên nàng lập đi lập lại mà thôi, nào ngờ nàng hội ý cái tựa tuồng nó trùng vào chỗ mới gặp lại của tôi và nàng mà nàng nói đó.

Khi đi ra khỏi hàng cơm tôi thấy dạng một người, người

đó chính là cha vợ tôi, giựt mình bước lẹ và như chớp mắt tôi sửa lại nét mặt bình tĩnh tự nhiên để nàng khỏi lấy làm lạ, vậy mà nàng như đã thấy sự sợ sệt của tôi, nàng hỏi:

— Anh làm gì lạ vậy?

Tôi cố đánh trống lảng, lại giả dò như không có gì đáng lo sợ mà tim tôi nhảy như muốn vượt ra ngoài, tôi hỏi:

— Em lên Saigon làm chi?

— Đi tìm anh chớ làm chi?

— Tìm tôi?

Rồi tôi ngẫm nghĩ, càng thấy buồn, chừng như những câu đầy đủ những tình như không còn sức mà rung động tâm hồn tôi nữa, mà hình như tôi cũng rất chán ghét hết những ai đã gây chuyện tình với tôi như là Kim-Huỳnh lúc bấy giờ, tôi càng muốn xa lánh lắm. Muốn xa lánh nàng là vì lòng tôi cứ xao xiết ái ngại, không yên như sợ mà không phải sợ nó hồi hộp lạ lùng, mở hơi đầy tràng. Có lẽ là tôi thẹn thẹn về cái hôm cùng hẹn với nàng cùng chết.

Cái sắc đẹp dễ của nàng như làm tôi mê muội tới mất, nàng bảo đi là tôi đi, như nàng đã dùng thuật thôi miên mà thấu cả tinh thần tôi, mà tôi vâng lời nàng không khác nào tên quân quật hạ dưới quyền chỉ huy của một nữ tướng nghiêm quân lịnh.

Đi quanh đàng này, đồ sang đàng khác, đến mé sông Saigon, thấy giòng nước, bỗng nhiên tôi nhớ lại cái giòng nước khi xưa tại Cần-thơ, lòng bắt sợ sệt, lại bên mình cùng người năm xưa thì sự sợ sệt của tôi bỗng bật lên nữa. Tôi vừa định tâm không tiến bước thì nàng lại nói:

— Đi gần bên anh, lại thấy giòng nước, sao tôi nhớ lại năm trước đây, chúng ta đem nhau tự tử. Đi tìm chết mà lại sống, thì nói đi tìm sống có lẽ đúng hơn, mà thú như là sống mà lại gặp nhau, thì là nên sống lắm, phải không anh? Une heure près de toi (Một giờ gần anh).

(Còn nữa)

CIGARETTES



Có danh tiếng nhưt trong Đông-Pháp

Thuộc điều điệu và ngon nhưt trong Đông-Dương, giá bán chỉ có

0°05

Vì sao quý ông lại phải trả mắt mà mua thứ hiệu khác?



Cang-dại-Tàng hỏi :
- Chuyện gì ?
Tang-Lục vừa nói
được nửa chừng

thì Mạnh-Kỳ đã chạy vào đứng
ngay giữa nhà thét lên,

- Tót a! một vị đại-danh
cứng cỏi Tang-vô-Sư.

Tang-lại Tang thấy Minh-Kỳ
là một ông già độ chừng năm
mươi ngoài tuổi, mình thấp
chơng ngàu. Mặt như vỏ rùa,
đen mà có ầu hơi xanh. Dưới
miệng có ba chòm râu dài.
Đầu đội khăn tiêu điều chữ
Vạn; mình mặc áo lạnh huyền
bào. Chưa đi giày dõ; tương
mạo rất là quái lạ. Tang-dại-
Tàng nhìn chẳng biết là ai,
liền cười cộm cộm mà tiến
tới:

- Tang-mở ở đây, lão tiên-
sanh có chuyện chi chỉ báo?

Mạnh-Kỳ nam Đại-Tàng rồi
hỏi rằng:

- Vậy ngài có phải là Tang-
vô-Sư không, lão-nữ mộ đại
danh ngài đã lâu. Ngày nay
đến xin thọ-giáo.

Tang-dại-Tàng ngẫm nghĩ
rồi nói:

- Tang này « lục lục » có
chỉ hay; lão tiên sanh đừng
có cười. Xin hỏi Ngài tên họ
chi? Mạnh-kỳ cười nói:

- Lão-hũ đây là đồng đội
họ Tang.

Đại-Tàng nghe Mạnh-Kỳ mở
miệng nói tiếng kêu khích,
đã sùng sục hơi giận ba phần,
bèn nghiêm nét mặt nói:

- Lão tiên-sanh cao trọng
quá.

Mạnh-Kỳ cười hã hã:

- Lão-phu chẳng có trêu
giỡn vợ con người mà cao-
trọng nói gì?

Đại-Tàng đã giận lại nghe
nói càng thêm giận, hăm hăm
nói:

- Đừng dở giọng bá láp...

Mạnh-Kỳ cười nói:

- Coa ta quá ngang tàn.

Bởi tiếng đó làm cho Đại-
Tàng hơi giận bốc lên hết lớn:

- Lão-tặc khinh người thái
thậm.

Mạnh-Kỳ trật áo ra nói:



Vô-Hiệp Kỳ-Tình

(THƯỢNG-NGUYÊN dịch) 6

- Lại đây, lại đây thử sức
chơi.

Tang-dại-Tàng chẳng lẽ
đứng đó nên hai tay thoi tới.

Mạnh-Kỳ đứng thẳng cứng
đẽ cho Đại-Tàng dùng quờn
danh xuống, chẳng thêm dõ
mà cũng chẳng thêm tránh.

Đại-Tàng giỏi hơn hết nội nhà
mà thấy Mạnh-Kỳ tinh-trạng
như vậy, thảo lui một bước
rồi nói:

- Lão tiên-sanh, thử giờ
với tôi không oán cừa. Ngày
nay có cái tiệc hèn mọn của
tôi, xin lão tiên-sanh đến
chung tiệc, vui mừng. Nếu
có việc chi hãy dạy bảo cho
tôi biết.

Lúc bấy giờ Ngân-bình ở
trong nhà vụt chạy ra, tay
cầm trường-kiếm nhăm yết
bầu Mạnh-kỳ mà đâm tới.

Mạnh-kỳ sùng đầu xuống, hũ
miệng ra cắn mũi kiếm Ngân-
bình. Ngân-bình giật kiếm ra,
hình như cây mọc dưới đất
không thể rút ra được. Ngân-
bình hoảng-kinh; bọn Đại-
Tàng ngó thấy ngân-gươm.

Ngân-bình hết biết miếng nào
mà giật được kiếm. Cẩn
ràng dùng hết sức bình-sanh
lúc lắc cây kiếm mà rút ra.

Bất thình lình Mạnh-Kỳ há
miệng. Còn Ngân-bình dụng
lực mạnh nên chưa đứng
không vững bật té ngã.

Mạnh-Kỳ đứng trơ như cây
đá một thứ, chẳng lay động,
nhút nhích một chút nào.

Chúng nhơn với gia-đình đánh
đập tung bưng, túi bụi. Lúc
ấy tưởng mình Mạnh-Kỳ vớ

tan, không dẽ chẳng tồn
thương một sợi tóc. Dãy có áo
Mạnh-huỳnh bào và cái khăn
thêu chữ Vạn rách nát mà
thôi. Đại-Tàng vội hét lui bọn
chúng nhơn. Còn Mạnh-Kỳ
đứng đó tay vuốt râu mà cười
rằng:

- Chúng bây đánh ta đã
thêm rồi, bây giờ dẽ lão hũ
trả lại nhè:

Nói xong với tay niếu Đại-
Tàng rồi nói tiếp:

- Sự oan-ức có người làm
đầu, cho vay có chủ. Người
đây là chủ-nhơn ông, xuôi
chúng hành hung, khi dẽ lão
già này, thiệt tốt lắm! tốt
lắm! hãy coi này! vừa nói
vừa lấy tay vỗ vào đầu Đại-
Tàng nghiêng mình té nhào
xuống đất. Mạnh-Kỳ cười lớn
tung mình nhảy phóc lên đầu
lương cao. Phan-Áu lăm lăm
nói:

- Lão tiên-sanh hãy nói
tên họ đả, cho bọn tôi ghi nhớ.

Mạnh-Kỳ cười nói:

- Lão-hũ là Phiến-vân-
Khách Mạnh-Kỳ. Nói rồi cũ
mình chiếu sáng rọc rồi mất
dạng, không ai thấy nữa.

Chúng nhơn chạy lại đỡ
Đại-Tàng thì ra Đại-Tàng mặt
trắng như giấy, đôi mắt lộn
thình, trên trán ướt đầm mồ-
hôi, hai hàm răng cắn cứng,
nói chẳng ra tiếng. Chúng nhơn
cả kinh kêu gọi lộn xộn.

Nhưng Đại-Tàng vẫn ymlim
không day chuyển, thần tình
như cũ. Bỗng lên giường, đi
rước thầy thuốc giỏi về khoa
thương tích đến cứu. Máy ông

thầy đến đều khoanh tay, vô
phương cứu chữa. Thầy dõ
từ tạ ra về làm cho chúng
nhơn bấn loạn, ương không
thể cứu Đại-Tàng.

Nguyên Đại-Tàng có kết
nghĩa anh em với một người
là Nào-thiên-cung, tên Du-sóc-
Nhi học trò phái không đồng,
đồ đệ của Bạch-Tuyên-tổ-sư,
tánh dẽ dặc, rộng mưu trí,
nghề nghiệp hơn chúng thường
qua núi Côn-lôn, đại nào cung
Ngọc-Thanh, ấu trộm mấn tổ-sư;
nhờ đó mà tiếng tăm cả giậy.
Người ngoài thường gọi là
Nào-thiên-Cung, hôm nay đến
Hỗ-Bắc bãi thọ. Bởi đi trẻ
đến nhà, thấy chúng nhơn,
nhân nhỏ, chắc lưỡi mà thần-
sắc linh quỳnh.

Trinh-lôi-Phong vừa gặp mặt
Sóc-Nhi thì thở hào hển nói:

- Tang-dại-ca sắp mất.

Sóc-Nhi giật mình liền hỏi:

- Chuyện chi mà sắp mất?

Lôi-Phong nói lộn xộn
tiếng dặng tiếng mất cừa rồi,

thì Sóc-Nai bỏ Lôi-Phong chạy
vào trong. Lôi-Phong há hốc
miệng ra giống như quỉ mất
hồn rồi nổi gót chạy theo.

Sóc-Nhi vào đến giường thấy
người người khóc lóc thảm-
thiết. Sóc-Nhi thấy Đại-Tàng
bèa lúc lắc kéo xuống đất.

Ngân-Bình cả giận vừa muốn
mắng chẳng dẽ Đại-Tàng cựa
mình lồm cồm ngồi dậy ngó
Sóc-Nhi mà cảm-tạ.

Ngân-Bình vừa kinh vừa
mừng.

Sóc-Nhi nhìn Ngân-Bình cười
rồi nói:

- Diệt-nữ (cháu gái) muốn
mắng bác thì mắng đi!

Ngân-Bình lật đật xin lỗi,
rồi hỏi thăm Sóc-Nhi có biết
Phiến-vân-Khách Mạnh-kỳ
chẳng?

Sóc-Nhi gục gặt đầu rồi nói:

- Va là nhơn vật trong phái
Nga my. Va có tập dầy công
một món kêu là Tý-ngợ-
chương. Phạm giờ tý, thì giờ
ngợ chết, phạm giờ ngợ, thì
giờ tý chết. Nếu trúng luôn
một lần hai tay tý và ngợ mà
kéo nhăm nhíp thì được khỏi

tử hồi sanh, chẳng một mảy gì
tồn thương. Như kéo trẻ chẳng
nhằm nhíp tức thì hết thở.
Bởi sự kéo ấy có thứ tự kèn
là máy tử sanh không phải
làm lộn: xộn mà được, phải
học cực khổ, công phu ba năm
mới tập được.

Ngân-Bình le lưỡi nói:
Nguyên lai như vậy mới hiểu
rõ.

Đại-Tàng vịn Sóc-Nhi nói:

- Taôi lèn nhà thình uống
rượu.

Sóc-Nhi đi theo Đại-Tàng ra
khỏi phòng. Trinh-lôi-Phong
vừa chạy tới thấy Đại-Tàng
vô sự, quay chạy trở lại, đến
thình-đương báo tin chờ Đại-
Tàng, Sóc-Nhi đi đến. Chúng
nhơn mừng rỡ, rập nhau nói:

- Mây sầu quét hết, hỷ khí
trùng tăng.

Lúc ấy đã đến giờ thọ,
Đại-Tàng dạy sửa tiệc lại.
Phan-Án hỏi thăm Đại-
Tàng về việc Mạnh-Kỳ. Đại-
Tàng dàu dàu nói:

- Nghe hỏi thêm phiền, từ
hồi nào đến giờ tôi chưa hề
biết mặt va. Làm sao có cừu
hận được?

Ngày nay đột nhiên mà va
hạ độc thủ nếu chẳng có nghĩa
huynh-đệ đến cứu kịp, chắc
ta đã xong đời.

Sóc-Nhi lắc đầu nói: cái lão
già ấy đi giang hồ đã nổi tiếng
không phải là hư hèn, nay va
tấn đả chắc cũng có nguyên
nhơn nào khác chứ chẳng
không, thiệt là nước lã khuấy
nền hồ!

Đại-Tàng giật mình tỉnh ngộ
tay đập xuống ghế mà nói:

- Phải rồi! Chắc là cái
thằng Vô-Huân thêu dệt khêu
nên chuyện...

Sóc-Nai gạn hỏi Vô-Huân
là ai?

Đại-Tàng đem hết việc trước
thuật lại cho Sóc-Nhi nghe.

Sóc-Nhi gặt đầu nói:

(Còn nữa.)

NHỮNG KÉO MAY THÊU VÀ DAO CẠO hiệu WAMS thật bền nhứt

Chúng tôi có nhiều kiểu,
kể sơ một ít kiểu

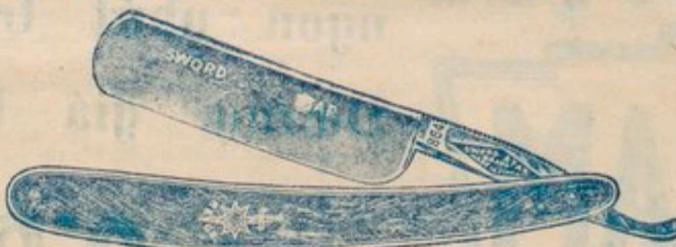
Dao cạo N° 823, cán dõi mõi, có hộp 2\$60

Dao này thật tốt nhiều nhà hớt
tóc viết thư khen.

Kéo thêu mũi cong..... 1.25

Kéo thêu kiểu N° 3049..... 0.80

Cũng có nhiều thứ kéo khác giá thấp hơn



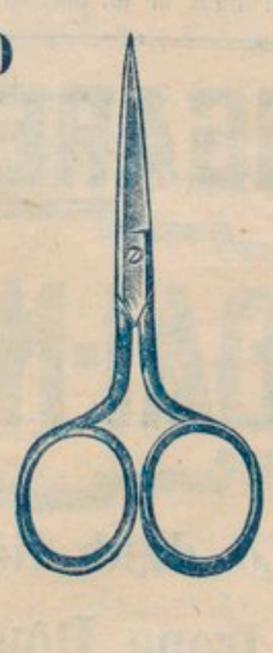
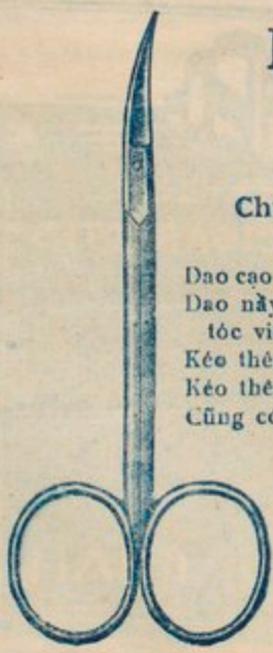
Nhà buôn Annam

F. VAN-VOVAN

Ngang gare Nhatrang-Mytho

164, Rue Colonel Boudonnet - SAIGON

Téléphone N° 842 - Autom 21.475



HỒI THỨ NĂM

Vào nhà tắm nói lộ tình tiết. Tìm mộ phần hồn ứng hiện linh.

ÁC-THUẬN là người mạnh dạng, khi nó đi xem hội về nhà còn mạnh như thường, đến đêm nghe la lên một tiếng rồi chết. Chừng gần hai con mã mở trao trao. Tiệt là để sợ và nghe họ đồn: Trên mã nó thường hiện lên một con quái gỗ, thì việc này há chẳng đáng ngờ lắm sao? Còn về việc sau, chắc anh cũng biết rõ.

Viên-Ngũ nghe người ta nói đến tên mình thì vội vàng nói: Chứ mấy chằng nên nói công việc nhà người ta. Vợ người ta còn nhỏ, thủ tiết thờ chồng, ở hoài trong phòng chẳng ra, nếu có việc chỉ khác, thì làm sao thủ tiết được. Còn như trên mã, hiện đều tại quái, chỗ đó thuộc về đất Cao-gia-Khuê để làm đất mộ ừ, mộ mã không làm sao người ta thấy nó hiện làm đều tại quái được.

Người ấy nói: Tôi chẳng qua nói chuyện khào chơi vậy thôi. Người ta ở đời như mây hay qua mặt. Lời nói ra khỏi miệng, không thể níu lại được. Tôi nghe họ nói khi Tác-Thuận chết rồi vài tháng sau thì đưa con gái của y lại biển ra tắm, nư thế há chẳng đáng than làm sao? Nói rồi mặc áo vô đi thẳng một nước.

Hồng-Lương nghe được những lời nói ấy thì biết sớ ta hiểu hết công việc nhà họ Tác, nên dạy lại hỏi Viên-Ngũ: Anh đó họ tên chi? Ở đâu? Mà nói chuyện nghe khoái tại quá, thật là một người bạn ngay thẳng.

Y là người chủ phố ở xóm này, (Viên-Ngũ trả lời) hỏi trước ngôi hàng của Tác-Thuận tán nhưng chỉ ở khít bên vách nhà y. Y họ Vương, chúng tôi thấy y nhỏ

người to con mắt, nên gọi là Tiểu-Vương. Y ít thay đổi việc làm, miệng nói như nước chảy, chẳng kể lợi hại chi hết.

Hồng-Lương nghe nói thì cười xòa rồi trả tiền tắm, đứng dậy từ giả mọi người đi ra. Trong trí tưởng: Việc tuy nghe rõ đầu đuôi nhưng mà không có một mảy chứng cứ, thì làm sao mà tra xét được. Vừa đi vừa nghĩ thì đi tới chỗ đường hẻm hồi này, đi tới đi lui vài ba bận, cũng không thấy động tĩnh chi hết, nên tính trở về nhà ngủ, bắm lại cho ông Địch-nhơn-Kiệt hay.

Việc đã như thế (ông Địch nói) thì sáng ngày chúng ta nên đi đến chỗ đất Cao-gia-Khuê một phen coi, rồi sau chúng ta sẽ dò xét.

Một đêm đã qua, đến sáng ông dậy sớm, kêu tiểu-nhi đem đồ lễ lòng cho hai thầy trò ăn, rồi ông nói với tiểu-nhi: Ngày nay ta cũng còn nghĩ ở đây. Nhưng bây giờ chúng ta đi ra ngoài chơi kiếm chỗ bán thuốc, rồi trưa chúng ta lại trở về đây nghỉ. Hiện đây ta đưa cho người một đĩnh bạc, còn bao nhiêu nữa mai sáng ta tính trả ết cho. Nói đoạn ông vác bao thuốc trên vai đi ra khỏi xóm, thấy có ông già đi thơ thẩn nơi đó, thì Hồng-Lương đón hỏi:

Thưa bác! Đây đi lại Cao-gia-Khuê nơi con đường nào?

Ông già lấy tay chỉ và nói, Đây đi qua hướng đông tới ngã ba đường rồi rẽ qua hướng nam, đi chừng nửa dặm thì tới.

Cám ơn bác.

Rồi hai thầy trò thuận theo đường ông già chỉ mà đi tới, chẳng bao lâu thì thấy khói hoan cổ lượn, nắm xương khô, ở trước mặt rất nhiều mồ mã. Hồng-Lương lại nói:

Quan lớn lại tới đây rồi xem thấy một khoả mình mỏng, huyền



(Thượng-Tân-Thị dịch) N° 7 (Tiếp theo)

thiên mờ mà biết cái nào của họ Tác mà kiếm?

Ta lại đây (ông Địch nói) là cốt để thân sự oan uồn cho nó. Âm dương tuy có chỗ cách biệt, lấy lòng thành của ta, há không có một mảy gì linh ứng hay sao? Nếu Tác-Thuận quả đau bệnh mà chết, thì cho tìm chẳng được mồ mã của nó, còn như nó bị chết oan, hồn nó có linh, thì xui khiến cho ta tìm thấy.

Ông vừa nói vừa ngó ra phía trước một đám mã làm thăm vaa vãi, tức thì đương lúc dùng ngó, bỗng nhiên mặt trời thêm đậm, nổi lên một quái phong, cất bay cao tới một trượng, có một cục đen thui từ từ bay tới trước mặt ông. Hồng-Lương thấy vậy sợ xanh mặt, rồn ốc cùng mình, chạy lại đứng khịch cục đen thui bay lên, ông giật vái: Ta biết nhà người bị chết oan ức, mà ở đây mồ mã huyền thiên, ta không biết đâu mà kiếm. Vậy voag hồn nhà người có linh, xin dẫn đường cho ta biết.

Ông vái rồi thì thấy một luồn gió vụt vụt thổi, càng bay càng xa, qua hết vài khúc đường nhỏ, xa xa thấy có một mộ, nằm ở một

minh ở trước mặt. Ngon gió thổi tới đó thì liền dứt. Ông và Hồng-Lương đến trước mã nhìn xem bốn phía tuy không phải là bình đẳng mã mới, mà cũng không phải là ngôi mã lâu năm. Ông nói với Hồng-Lương: Sự đã hiển linh như thế này, người chịu khó đi tới trước kia kiếm một người nào hỏi thăm cái cái mã này có phải là của nhà họ Tác hay không? Ta đứng đây chờ.

Hồng-Lương tuy sợ chết điếu, nhưng tới lúc này cũng đành b e lênh mạng đi, vớt chín nồi cơm, thì có dẫn lại một ông già đầu bạc tới trước mặt ông Địch-nhơn-Kiệt vái chào mà nói rằng:

Ông Lang! ông đi cùng trong làng xóm không ai mua thuốc, bây giờ ông tính lại chỗ « quái môn quan » này mà bán thuốc cho ma phải sao? Lão đương làm đất ở ngoài đồng bị đưa ở mời lão lại đây cho ông hỏi chuyện gì thì xin ông hỏi mau đi.

HỒI THỨ VI

Lão làm đất buồn lời vô phép: Quan huyện liền ra khách hỏi tra

Đây nói về ông Địch-nhơn Kiệt thấy lão làm đất nói vậy, thì ông trả lời: Chứ nói thật là vô phép, ta tuy là khách giang hồ mặt dẫu, mà cái tiếng tăm của ta cũng không đến nỗi hồ đồ. Ta đến đây bán thuốc, cũng là có duyên cớ, ta muốn hỏi thăm chú, là ta thấy ngôi mộ của ai đây, để nhằm cuộc đất thiệt tốt, trong mười năm nữa con cháu phát lớn lắm. Nhơn thế hỏi chú cho biết chỗ đất này của ai và cái miếng đất này họ có bán không.

Lão làm đất nghe ông nói thì cười một cách lạ lẻo, rồi toan dậm đầu chạy. Hồng-Lương nhảy tới ít bước nắm lấy tay lão ta lại, vừa giận vừa nói:

Chú tuổi tác lớn tôi không lẽ hơn thua với chú, phải chỉ chú ở về mười năm trước, thì tôi đánh cho chú một chặp. Chứ là người dùng được hay không dùng được, thì chú nói đi, chú không phải là người cảm sao ông kêu tôi hỏi chú, chú không trả lời, lại toan bỏ chạy.

Lão làm đất bị Hồng-Lương nắm chặt thoát thân không được, nên lập cập nói:

Tôi không phải không muốn nói chuyện với ông thầy thuốc, bởi ông lâu thông địa lý quá, ông nói cái mã này con cháu phát to, mà hiện nay người có cái mã này, đời sau tuyệt tự và từ khi đem chôn ở đây, tôi không thấy có ai đến thăm viếng lại có một đứa con gái thì biến ra người cảm. Nếu vậy thì có phải phong thủy ở ngôi mộ này tới đâu? Ấy chẳng qua là ông thầy thuốc nói láo, khó bề tin được.

Hồng-Lương cố ý nói:

Chắc chú làm, tôi tuy không phải là người ở đây, chớ tôi cũng thường hay lại đây chơi. Cái con nhữ cảm đó là con nhà họ Tác mà. Còn cái người chôn ở dưới mã này có phải là họ Tác đâu?

Lão làm đất cười ngất lên và nói:

Người chết chôn đó không phải là người họ Tác, chắc chú em đổi giùm họ cho nó đó chi? Lão mắc bận việc làm đất không rảnh đưng nói chuyện lâu được, chú em như chẳng tin, đến làng Hoàng hao-trấn hỏi thăm thì biết rõ.

Nói rồi dụt tay đi tuốt.

(Còn tiếp)

THIÊN-HÒA BAN-DƯỢC

(THUỐC TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH BAN, RẤT LINH-NGHIỆM)

Có bán ở khắp nơi



Giá mỗi ve = 0 \$ 30 =



NHÀ THUỐC THIÊN HÒA BƯỜNG CHOLON

Một trong những bức thơ chúng khen thuốc Thiên-Hòa Ban-Dược

Thuốc THIÊN-HÒA BAN-DƯỢC là một thứ linh - đơn trị bệnh ban chẳng có thứ thuốc nào sánh bằng.

Thiệt quả như lời ông nói, uống vô rồi thì bệnh lần lần thấy hết; tôi uống thêm vài ve nữa thì bệnh đã giũt tuyệt.

BINH-CÔNG-HÀU

Village de Long-Tuyền

Canton de Định-Thời à (Cantho).



CỦA RẼ LÀ CỦA HÔI!

Thưa quý bà mẹ nuôi con,
 quý bà thường có nhớ rằng phải
 cho em nhỏ của quý bà dùng
 một thứ sữa chề tạo theo cách khoa-học và sữa
 làm ra mỗi lần phải có kiểm sát rất cẩn thận.



Vậy thứ sữa hiệu

CON CHIM

của hãng NESTLÉ đảm hiên

quý bà sự bảo kiết đờ.



NESTLÉ